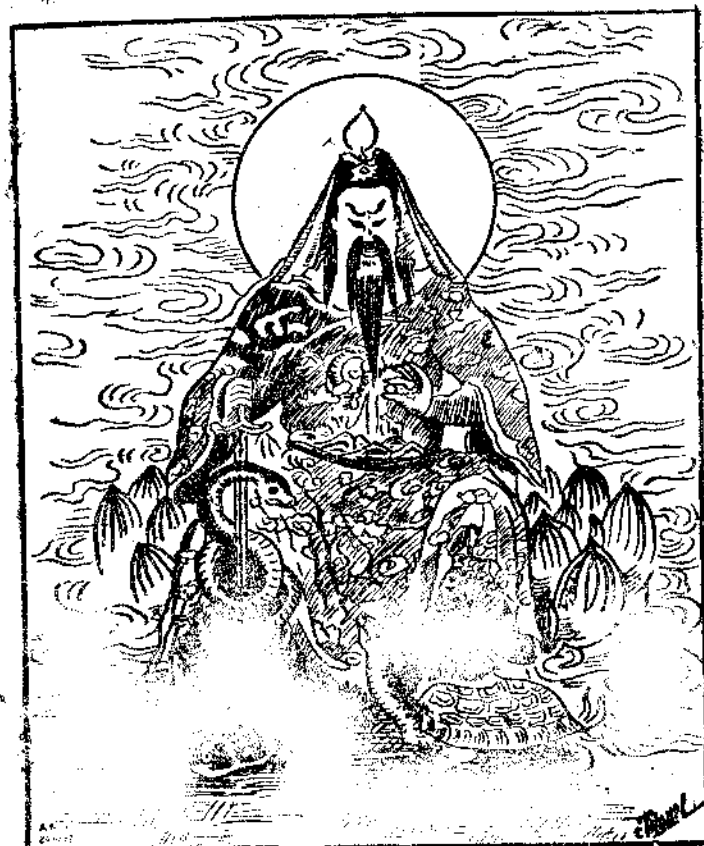


TRỌN BỘ

BÁC - ĐU CHO'N - VÔ

Dịch giả : LÊ - DUY - THIÊN



Thần nhị quái, Chon Vô hiển oai

BẮC-DU CHƠN-VÔ

CUỐN THỨ NHỨT

HỒI THỨ NHỨT

Vua Thương-giới yến ẩm ca sang.

Truyện này nhằm lớp nhà Tùy vua Giương đế là Dương Quảng, bởi vua lỗi đạo, nên đời sanh yêu nghiệt nhiều. Truyện Thuyết đường có tổ việc quốc sự Dương gian. Còn truyện này tổ về việc âm, nói chuyện quỷ thần đời ấy.

Ngày kia Ngọc hoàng thượng đế, truyền dọn yến đãi các vị thần tiên, uống rượu quỳnh tương, ca bài tiên nhạc. Trong lúc đang ăn yến, Ngọc hoàng thượng đế phán rằng : « Trăm năm quyền sửa máy âm dương, định cơ tạo hóa, trên thời trị các vị thần tiên, dưới thì trị cả thủy nhơn vật, đáng lẽ quyền trăm lớn hơn Tây phương Phật tổ mới phải, sao còn thuộc về thần đạo chưa thành Phật đạo, như vậy thời trăm một nhỏ hơn mà hồi còn thấp, Phật thanh nhàn mà đặng phẩm cao ! E chưa đặng công bình cho lắm ? » Các vị thần tiên tâu rằng : « Phật Thích Ca tu đã chín đời, Bệ hạ tu có bấy đời. Vả lại thần còn có vợ con ; sao cũng phải nương Phật đạo, như Bệ hạ muốn thành Phật đạo cũng không khó, phải giảng sanh (1) hai kiếp mà tu nữa, mới đặng thành Phật đạo. »

Khi ấy Ngọc hoàng thượng đế nghe tâu liền thở ra, có ý muốn hóa thân mà tu hai kiếp nữa. Xảy thấy hào quang chiếu ngay trước mặt, mùi thơm bay khắp cả mình. Liền phán hỏi chư thần rằng : « Vật chi trước mặt, hào quang sáng, bay mùi thơm ngát dị thường ? » Các Thiên quân tâu rằng : « Chẳng phải vật chi lạ, thiệt tại phương nam cung tống, nhà ông Lưu thiên Quân ở ngoại càn khôn, có trồng cây Quỳnh hoa, gọi là Tiếp thiên thọ (2) cây ấy có

bảy món bửu bối nên chiếu hào quang. » Ngọc hoàng thượng đế nghe tâu liền truyền chỉ đòi Nam phương Hỏa đức tinh quân vào đền, mà phán rằng : « Khanh đến nhà Lưu thiên Quân xin bứng cây Quỳnh hoa về đền Thông minh mà trồng. » Hỏa đức tinh quân tạ ơn rồi đi qua cung tống.

Nói về Lưu thiên Quân đương ngồi trong vườn phủ, thấy thiên sứ Hỏa đức tinh quân đến, Lưu thiên Quân nghinh tiếp vào phủ hỏi rằng : « Chẳng hay thiên sứ phụng chỉ, đến dạy đến chi ? » Hỏa đức tinh quân nói : « Thượng đế đương đãi yến tại đền Thông minh, xảy thấy quý trạch (1) bửu thọ (2) chiếu bảy sắc hào quang, nên Bệ hạ khoan lăm, truyền chỉ xin Thiên Quân cho bứng cây ấy về trồng trước cửa đền, cho các vị thần tiên biết vật quý. » Lưu thiên Quân nói : « Thánh thượng truyền chỉ, lẽ nào tôi dám chẳng tuân ? Song cây ấy bấy lâu có bảy sắc hào quang thường nhóm tại trên ngọn, nên bứng động rễ, thì bảy sắc hào quang ấy phải tan, lại e không trở bóng ra trái nữa ! Chắc là dùng không đặng mà mất giống linh uống lăm chẳng ? Xin thiên sứ về tâu như vậy. »

Khi ấy Hỏa đức tinh quân về tâu lại van van. Ngọc hoàng thượng đế nổi giận phán rằng : « Trăm là thừa hạ cỏi, mà không động vật báu như Lưu thiên Quân ! » Liền phán hỏi chư thần rằng : « Chẳng hay ai đặng hưởng trái Quỳnh hoa ấy ? » Các thiên thần tâu rằng : « Trái ấy trừ ra con cháu Lưu thiên Quân đặng hưởng mà thôi. » Ngọc hoàng thượng đế than rằng : « Phải chi làm con cháu Lưu thiên Quân thì đặng hưởng vật báu ! » Các thiên thần tâu hỏi mà rằng : « Bệ hạ đã truyền chỉ như vậy, thì sao lại dẫu thai ? » Ngọc hoàng thượng đế phán rằng : « Nếu quả như giảng sanh, biết ai kể vị ? » Các thiên thần tâu rằng : « Xin Bệ hạ để lại hai hồn, xuất ra một hồn mà đi hóa thân thì tiện lăm. » Ngọc hoàng thượng đế nghe tâu bần đưng, các thiên thần tâu rằng : « Thiên tử bất hi ngôn (3), không lẽ quên lời thất tín. Xin Bệ hạ truyền chỉ cho mau. » Ngọc

(1) Giảng sanh, hóa thân, đều là đầu thai.

(2) Tiếp thiên thọ, cây cao thấu trời.

(1) Quý trạch, nhà quý.

(2) Bửu thọ, cây báu.

(3) Thiên tử không nói chơi.

hoàng thượng để phán rằng : « Trẫm đánh chiết một hồn đi hóa thân, song chẳng biết chừng nào trở lại ? » Các thiên thần tâu rằng : « Xin Bệ hạ đừng lo, miêng là tu hành, sau cũng thành như cũ. » Ngọc hoàng thượng đế phải chiết ra một hồn, các thiên thần bảo đi giảng sanh.

Nói về Lưu thiên Quân và vợ, là Hồng Liên công chúa đồng ngoạn kiển ngoài vườn hoa, xây thấy hào quang chiếu xuống, có bốn ông Thiên vương bưng một cái mâm vàng, trong mâm có một người con nít ngồi ngay thẳng, dưới có chín con rồng xanh nung đỡ, bay thẳng xuống gần tới vườn hoa. Lưu thiên Quân lấy làm lạ, chắc là người quý đi giảng sanh, bảo vợ thắp hương làm lễ, hai vợ chồng quì lạy, hào quang bay lần tới gần, nhập vào bụng Hồng Liên công chúa ! Lưu thiên Quân mừng rỡ lạy thỉnh không. Từ ấy Hồng Liên công chúa thọ thai liền nói cho chồng hay. Lưu thiên Quân mừng quá nói rằng : « Chắc là sanh quý tử. »

Ngày tháng như thoi đưa, không bao lâu đã tới kỳ mãn nguyệt, ngày mùng chín tháng chín, mùi hương thơm ngát cả nhà, Hồng Liên công chúa sanhặng một trai, thời mây kéo mặt trời, đưa bàn tay không thấy ! Lưu thiên Quân mừng có điềm lạ, đặt tên con là Trường Sanh.

Đến khi Lưu trường Sanh trọng rồi, hỏi cha mẹ rằng : « Chẳng hay nhà mình có vật chi báu ? » Lưu thiên Quân nói : « Nhà mình có cây tiếp thiên, hào quang sáng giới, nồng nức mùi hương, có bảy sắc báu. Năm trước Ngọc đế muốn lắm, có sai sứ đến xin mà cha không cho ; ấy là vật báu trong trời đất. » Lưu trường Sanh thưa rằng : « Như vậy thì báu vô cùng, để con đi xem thử. » Lưu thiên Quân cưng con, liền dắt ra vườn, xem tiếp thiên thọ. Thấy hào quang chiếu thấu mây xanh. Lưu trường Sanh mừng rỡ, ngày nào cũng đem hương đèn ra gốc cây mà cúng lạy. Nguyên có bảy vị phật ở tại cây ấy, là : Đa bửu như lai, Cửu thắng như lai, Diệu sắc như lai, Quang thành như lai, Ly bố quả như lai, Cam lộ vương như lai, Vô lượng thọ như lai ; gọi là Thất bửu như lai ; hằng ở trên

cây ấy. Bởi có ấy nên có hào quang bảy sắc. Bảy vị như lai thấy Ngọc đế ân cần cúng lễ, càng không dám hưởng nên thương nghị với nhau, đến Tam thanh điện (1) mà hỏi.

Bữa sau Lưu trường Sanh vào vườn cúng nữa, thấy lá cây tiếp thiên đã héo, không còn một chút hào quang, Lưu trường Sanh kinh hãi, ngó một hồi lâu rồi nói rằng : « Hôm qua có hào quang, sao nay chẳng thấy, chắc cũng có cơ chi, để mai coi lại thử. » Nói rồi trở vào nhà.

Nói về Thất bửu như lai không biết ý Ngọc đế làm sao, sớm tối ân cần cúng lạy ! Nên rủ nhau đến Tam thanh điện hỏi thăm ba ông Tam thanh. Thái Thượng, Nguyên Thi, Linh Bửu đồng cười rằng : « Nếu chúng ta không cắt nghĩa, thời bảy vị không rành. Bởi ngày kia Ngọc đế đãi yến, ngó thấy bảy sắc hào quang của các người, không rõ vật chi nên phán hỏi. Các thiên thần tâu rằng : Tại tiếp thiên thọ hiện hào quang trong vườn Lưu thiên Quân. Ngọc đế sai sứ xin cây ấy khôngặng, Ngọc đế phán hỏi : Aiặng hưởng Quỳnh hoa ? Các thiên thần tâu rằng : Trừ ra con cháu Lưu thiên Quân mới hưởngặng. Ngọc đế mới xuất một hồn đầu thai làm Lưu trường Sanh. Nay còn động lòng xưa mà cúng kiến các người đó ? Chẳng hay mấy vị ở đó bao lâu ? » Thất bửu như lai nói : « Chúng tôi ở cây tiếp thiên của Lưu phủ đã ba trăm năm dư. » Ngọc thanh Thái Thượng than rằng : « Ngọc đế cũng vì mến bảy người mà giảng sanh, nếu ngày sau không tu niệm mà trở lại thiên đình, thì các người cũng có tội ! » Thượng thanh Nguyên Thi nói : « Bảy vị phải chọn một người hơn hết, hóa làm đạo sĩ mà khuyên Lưu trường Sanh tu hành mà chuộc lỗi ấy mớiặng. » Thái thanh Linh Bửu nói : « Bảy giờ muốn khuyên choặng Lưu trường Sanh tu luyện, phải làm kế như vậy : Một vị như lai hóa ra đạo sĩ đứng dưới gốc cây tiếp thiên đợi Lưu trường Sanh đến cúng, thấy cây khô chẳng chiếu hào quang chắc là nổi giận, sao cũng nói đạo sĩ ăn cắp bửu bối, hại chết cây tiếp

(1) Đến Tam thanh, chỗ Thái Thượng, Nguyên Thi và Linh Bửu ở

thiên dơi rầy rạc hành hung, sẽ hóa phép thần thông của Lưu trường Sanh phục ; chừng đó sẽ khuyên bảo tu hành mới đặng ». Thất Bửu như lai nghe nói, liền từ giả lui ra.

Nói về Lưu trường Sanh, ngày thứ nhứt ra vườn thấy cây ấy héo, không có hào quang, thì trong lòng rầu rĩ. Ngày thứ nhì ra vườn thấy khô gần chết, lúc mình biết đường nào ! Xảy thấy một người đạo sĩ đứng sau cây tiếp thiên, Lưu trường Sanh nổi giận, bước lại kéo đạo sĩ mà nói rằng : « Ta không biết cây này vì cớ nào mà chết, bửu bối không chiếu hào quang, té ra nay mới hay ngươi đã trộm bửu bối ! » Đạo sĩ không nói một tiếng, cứ cười chuôm chuôm, Lưu trường Sanh nổi giận, kéo đạo sĩ khỏi vườn, đem tới nhà khách tra vấn. Đạo sĩ cũng cười chuôm chuôm mà thôi ! Lưu trường Sanh tức mình lấy gậy đập đại, đạo sĩ không kêu la tự nhiên gãy gãy, lấy gươm chém cũng gãy gươm ! Đạo sĩ hóa một đạo hào quang bay lên nửa lừng ! Lưu trường Sanh kinh hãi, liền quì lạy thỉnh không, mà nói rằng : « Tôi không biết tiên ông, nên mới lầm mà xúc phạm, xin xá tội cho tôi ». Đạo sĩ nói : « Ta là bầy bấu trong cây ấy, bấy lâu ở trong vườn ngươi nên có hào quang đó ». Lưu trường Sanh hỏi : « Vì cớ nào dựa cây ấy mà có hào quang ? » Đạo sĩ nói : « Bấy anh em ta, thấy trên thiên cung không có bửu bối, nên dựa cây mà khoe khoan ; nay anh em ta không dựa cây này nữa ». Lưu trường Sanh hỏi : « Nay cớ nào mà bỏ cây này, muốn đi đâu nữa ? » Đạo sĩ nói : « Khi trước thiên cung không có bửu bối, nên anh em ta hiện hào quang sáng chói. Bấy giờ thiên cung nhiều bửu bối, thì thần thông hào quang của chúng ta chẳng ra chi, nên chúng ta muốn đi cho rảnh ». Lưu trường Sanh nói : « Như trên thiên cung nhiều bấu, xin dắt tôi theo ». Đạo sĩ nói : « Muốn lên thiên cung, thì phải bỏ sự ân ái, nếu còn tằng tham thời khó đi lắm ». Lưu trường Sanh nói : « Nếu các ông không bỏ tôi, thì tôi lạy tạ từ giả cha mẹ rồi đi theo ». Đạo sĩ nói đặng.

Khi ấy Lưu trường Sanh vào từ biệt cha mẹ, xin theo thần tiên mà lên thiên cung. Lưu thiên Quân và Hồng Liên

không chịu cho đi, xảy thấy trời nổi mây đen kéo tới, nổi một trận gió, đem Lưu trường Sanh bay mất. Mây đen tan rồi, hai vợ chồng Lưu thiên Quân kiếm con không đặng, than khóc với nhau một hồi.

Nói về Thất Bửu như lai bằng Lưu trường Sanh khỏi cung, rồi đem lên điện Tam Thanh, ra mắt và thuật chuyện cho ba ông Tam Thanh hay. Tam Thanh bước ra ngoài, thấy Lưu trường Sanh làm lễ, Tam Thanh mời dậy, rồi cho ngồi mà hỏi rằng : « Người có biết chúng tôi là ai chẳng ? » Lưu trường Sanh thưa rằng : « Tôi thuở nay chưa biết ba vị tiên trưởng (1) ». Tam Thanh cười rằng : « Người biết mình kiếp trước là ai chẳng ? » Lưu trường Sanh thưa rằng : « Tôi thiệt không biết, xin các vị tiên trưởng dạy cho rảnh ! May tôi đặng thành tiên, thì trọn đời cảm đức ». Tam Thanh nói : « Người hãy ra nhà sau, coi mặt vào kiếng lớn, thì biết kiếp trước là ai ».

Khi ấy Lưu trường Sanh y lời, ra nhà sau coi kiếng, thấy là hình Ngọc đế trong kiếng rõ ràng, trong lòng kinh hãi. Liền ra nói với Tam Thanh rằng : « Tôi soi kiếng, thấy hình Ngọc đế ; hay là kiếp trước tôi làm Ngọc đế chẳng ? » Tam Thanh nói phải. Lưu trường Sanh nói : « Nếu kiếp trước tôi là Ngọc đế, sao lại đầu thai cõi ngoài ? » Tam Thanh nói : « Người là một cái hồn trong mình Ngọc đế, bởi kiếp trước thấy cây tiếp thiên của Lưu thiên Quân chiếu hào quang, liền động lòng tham, mới đầu thai xuống mà hưởng cây ấy ». Lưu trường Sanh hỏi : « Làm sao đặng trở về thân trước ? » Tam Thanh nói : « Cũng không khó chi, muốn trở về thân trước, thì phải tu hành chơn chánh mới đặng như xưa ». Lưu trường Sanh nói : « Tôi cũng ở cõi tiên với cha mẹ, chẳng hay đến đâu mà tu hành ? » Tam Thanh nói : « Ở cõi tiên không có chi khổ, sao gọi là tu ? Muốn tu thì phải đến cõi trần mà tu, đến thành thì trở về đền cũ ». Lưu trường Sanh nói : « Tôi là con thần tiên, xuống phạm trần sao đặng ». Tam Thanh nói : « Người bằng lòng chịu khó tu

(1) Tiên trưởng là tiên lớn hơn hết.

hành, thì có chỗ tu hành tốt lắm, bởi trung giá có hòn núi Bồng lai, là hòn núi có danh thứ nhất. Để chúng tôi làm phép, đưa người xuống đó mà tu ». Lưu trường Sanh nói : « Biết có ai nuôi dưỡng hay không ? » Tam Thanh nói : « Đói ăn trái tòng xanh, khát uống nước suối ». Lưu trường Sanh nói : « Miễn tu hành hườn lại thần trước, thì tôi tình nguyện nghe lời ». Tam Thanh lấy một bông như ý trong tay áo ra, bảo Lưu trường Sanh nhắm mắt lại, rồi lấy bông như ý đánh Lưu trường Sanh một cái, té xuống Bồng lai.

HỒI THỨ NHỊ

Nước Kỳ Xà chúa tôi săn bắn

Nói về nước Kỳ Xà đương lúc thanh trị, vua Kỳ Xà truyền chỉ : Quan văn là Trương Minh, Huỳnh Thao, quan võ là Lưu phi Hồ, Trịnh Chánh, đồng dẫn quân Hồ bôn (1) hộ giá đi săn bắn tại núi Bồng lai. Các quan văn võ lãnh chỉ, đồng sửa sang cung tên khí giới, tùy giá (2) đến non Bồng.

Khi ấy Lưu trường Sanh tu tại núi Bồng lai đã hai mươi năm. Ngày kia đương ngồi trước núi than rằng : « Từ khi Tam Thanh xô mình xuống núi này, thì che cỏ mà tu hành, đói ăn trái tòng, khát uống nước suối. Nay đã hai mươi năm, song chưaặng tiên phong đạo cốt (3) biết ngày nào trở lại cung xưa ! » Nói rồi trở vào lều cỏ mà ngồi. Xảy thấy loài thú rừng rừng chạy tới đồng qui trước lều tranh, và kêu la va cũi đầu như lạy. Lưu trường Sanh biết chúng nó bị săn bắn nên đến nương chốn mình mà tị nạn, liền hỏi rằng : « Ta coi ý các người, có khi mắc nạn cầu ta cứu thì phải ? » Các thú đều gặc đầu. Lưu trường Sanh nói : « Như vậy thì chạy ra phía sau mà trốn ? » Các thú nghe nói mừng rỡ, chun vào am chạy thẳng ra phía sau.

Giây phút Thành an vương (4), kéo quân Hồ bôn đến am phán hỏi rằng : « Người ngồi đây có thấy loài thú chạy vào am chẳng ? » Lưu trường Sanh ngồi làm thinh chẳng

(1) Quân Hồ bôn, mạnh như cọp, ngự làm quân.

(2) Tùy giá, đi theo vua.

(3) Cốt cách thần tiên.

(4) Vua nước Kỳ Xà, hiệu Thành an vương.

nói ! Thành an vương phán hỏi nữa, Lưu trường Sanh cũng làm thinh ! Thành an vương nổi giận, truyền quân chặt hai tay hai chân, song chẳng sợ chút nào, ngồi cười chuôm chiêm ! Thành an vương giận quá, liền phán hỏi rằng : « Người cười ta chém đầu người không dặng đó chẳng ? » Tức thì truyền quân rằng : « Các người chém đạo sĩ đó, rồi phán thấy cho mau ? » Quân Hồ bôn vung linh ra tay, vừa chém Lưu trường Sanh rồi, thì thiên âm địa hân, giây phút sáng ra, thấy Lưu trường Sanh thân thể hườn nguyên như cũ !

Khi ấy Thành an vương biết lỗi, nửa sợ nửa mừng ; sợ là sợ xúc phạm thần tiên, mừng là mừng gặp người có phép ; liền chấp tay lạy bạch rằng : « Quả nhơn là người phạm mất thịt, không biết dùng Thiên tiên, xin từ bi xá tội. Quả nhơn thỉnh Thiên tiên về trào dâng từ giả bá quan, giao xong việc nước, trăm sẽ theo lên núi tu hành ». Lưu trường Sanh nói : « Bệ hạ cũng như tiên còn tu hành làm chi nữa ? » Thành an vương lạy lục năn nỉ hoải. Lưu trường Sanh thấy khẩn cầu quá, liền ngâm thơ rằng :

« Hai mươi năm chẵn ở non này,
« Nước suối đỡ lòng với trái cây.
« Bệ hạ cốt tiên nay đã gặp.
« Hết lòng sát phạt kẻ từ đây.

Thành an vương nghe thơ, liền quì lạy bạch rằng : « Cứ theo câu thơ này, Quả nhơn cũng là tiên phải đạo, xin đại tiên lấy lòng liên miễn (1) độ Quả nhơn phan bôn hườn nguyên (2) xin trở về trào mà dạy bảo trăm ? » Lưu trường Sanh nói : « Bệ hạ đã hồi tâm học đạo, đã nhơn (3) cũng bằng lòng về trào ». Thành an vương mừng rỡ tạ ơn, chúa tôi đồng rước Lưu trường Sanh về đền.

(1) Liên miễn : thương xót.

(2) Trở lại gốc cũ.

(3) Đã nhơn : người sẵn dạ (người đồng nội quê mùa).

Khi ấy Thành an vương truyền bá quan văn võ lui hết. Rồi thỉnh Lưu trường Sanh vào cung Tịnh lạc, dọn tiệc chay đãi đàng. Lưu trường Sanh cũng nhậm lễ.

Nói về Chánh cung Hoàng hậu là Ngọc Đường công chúa nước khác, nay nghe nói chồng rước đặng Thiên tiên vào cung Tịnh lạc, liền đến đó lạy mừng. Chẳng ngờ ngó thấy Lưu trường Sanh xinh tốt khác thường, động lòng yêu mến mà nói lộ như vậy : « Thiên tiên cốt cách xinh tốt, nếu thiếp ngó thấy đặng mà cảm động, ngày sau sanh Thái tử cho giống như tạc, thiếp vui lòng biết chừng nào ! » Lưu trường Sanh nghe nói lạ lùng, lòng càng kinh hãi liền ngâm thơ rằng :

« Hai mươi năm lễ quyết tu hành.
« Lánh việc mây mưa với én anh.
« Khuyên chớ ước ao lời trái lẽ,
« Họa là chờ đợi kiếp lai sanh.

Khi ấy ông Hộ Pháp ở trên mây, nghe Lưu trường Sanh ngâm thơ như vậy, biết chưa dứt lòng phàm, liền biến ra một nàng cung nga, vào cung hỏi Lưu trường Sanh rằng : « Ông biết tôi là ai chăng ? » Lưu trường Sanh nói : « Người là cung nữ chờ ai ? » Hộ Pháp nói : « Tôi là Hộ Pháp, hóa hình cung nữ đến đây. Tôi mới ở trên mây, nghe ông ngâm thơ thề nguyện với Ngọc Đường công chúa rằng : Họa là chờ đợi kiếp lai sanh ! Bởi người tu hành chẳng nên nói chơi, thề thoi mắc thề thì rồi, ông phải đọa luân hồi, đầu thai kết tóc với Ngọc Đường công chúa mà trả nợ câu thơ, rồi tu lại mới thành chánh quả. » Lưu trường Sanh nghe nói khóc ròng ! Hộ Pháp biến mất ! Từ ấy Lưu trường Sanh khóc hoài phát bệnh nội bầy ngày bỏ mình ! Thành an vương thăm thương, chôn cất trọng thể, táng tại núi Tử kim. » Còn Hoàng hậu là Ngọc Đường công chúa, thấy Lưu trường Sanh bỏ mình, cũng sầu thảm sanh bệnh, không bao lâu Hoàng hậu thăng hà ! Thành an vương than khóc, cũng chôn Hoàng hậu tại núi Tử kim ! Rồi lập Đặng quý phi làm Hoàng hậu.

Khi ấy hồn Lưu trường Sanh hóa ra hào quang nhập vào bụng Đặng hoàng hậu, đến năm giáp ngũ, ngày mười tám tháng mười, giờ ngọ, Đặng hoàng hậu sanh đặng một trai, hình dung cũng xinh tốt như Lưu trường Sanh ! Thành an vương mừng rỡ, đặt tên là Huyền Minh Thái tử.

Còn Ngọc Đường công chúa đầu thai cho Lý phú gia đến khi sanh ra thì mùi hương thơm cả nhà, Lý phú gia lấy cô ấy đặt tên là Hương nương.

Nói về Huyền Minh Thái tử mười ba tuổi. Xảy có nước Phiên sai quan đến nước Kỳ xà, đem một cái trống bằng đồng mà tâu rằng : « Lang vương tôi là Ca lý thiên Nhi, sai tôi đem trống bằng đồng, mặt dày hai tấc ; nếu nước nào bắn lũng trống ấy thì là Thượng bang, Lang vương tôi thường năm cống sứ ; bằng bắn không lũng thì làm Hạ bang (1) phải cống sứ cho Lang vương tôi. » Thành an vương nổi giận phán rằng : Thuở nay Phiên quốc thường năm cống lễ cho nước trâm, nay ý muốn làm phản, mới sanh sự như vậy ! Phán rồi ngó phía bên vô mà hỏi rằng : « Ai có sức mạnh bắn lũng cái trống này ? Thì trâm gia phong nhứt phẩm. » Trấn quốc tướng quân Lưu phi Hổ quì tâu rằng : « Sức tôi bắn lũng trống ấy. » Thành an vương đẹp ý, truyền nội thị rót ba chén ngự tửu thưởng Trấn quốc tướng quân. » Lưu phi Hổ tạ ơn, rồi uống rượu. Xong rồi lấy cung sắt tên thép, chuyển thần lực bắn nhằm trống ấy kêu một tiếng vang tai ! Lại rút tên ra coi lại, lũng có năm phân, lấy làm hổ thẹn, liền quì chịu tội trước sân châu.

Khi ấy Huyền Minh Thái tử tâu rằng : « Sức con bắn lũng cái trống ấy. » Thành an vương châu mày phán rằng : « Rất dỗi Trấn quốc tướng quân sức mạnh ngàn cân, bắn còn găm có nửa tấc. Huống chi con tuổi còn thơ ấu, lẽ nào bắn thấu cái trống này ? » Huyền Minh Thái tử tâu rằng : « Tại sức mạnh mà thôi, luận chi nhỏ lớn ? Xin Phụ vương đừng lo sự ấy, để con bắn thử cho mà coi. » Thành an vương mừng quá, truyền Thái tử bắn thử coi thế nào.

(1) Hạ bang, nước nhỏ. Thượng bang, nước lớn.

Khi ấy Huyền Minh Thái tử lấy cung tên bước ra sân châu hỡi sứ rằng : « Nếu ta bắn lừng trống ấy, thì người tính làm sao ? » Phiên sứ nói : « Nếu bắn lừng thì nước tôi cũng sứ luôn luôn, năm nào cũng vậy, bằng như hồi này, thì thường năm phải cống sứ lại cho nước tôi. » Huyền Minh Thái tử nạt rằng : « Ta bắn trống này lừng rồi, thì đầu người sa xuống đất. » Nói rồi truyền quân day giá trống lại phía nguyên, Phiên sứ cười chuôm chiêm (Cổ ý cười làm phách, phải chỉ để phía có bắn dặng năm phân, bắn lừng theo dấu cũ thì có một tác rưởi mau lừng hơn.)

Còn Huyền Minh Thái tử chuyển thần lực bắn một mũi tên, tên lọt vào trống, ai nấy đều khen hay. Thành an vương truyền quân chém sứ. Huyền Minh liền tâu xin cho nó. Rồi kêu Phiên sứ mà mắng rằng : « Đáng lẽ thì chém cái đầu lừa cho rảnh. Song lấy lòng nhưn tha người về nước, nói với Phiên vương rằng : Cứ thường năm cống sứ luôn luôn, bằng thất lễ thì ta chính phạt ? » Phiên sứ tạ ơn lui về. Thành an vương truyền dọn tiệc yến quần thần, các quan đều đứng rượu hạ công (1) Thái tử.

HỒI THỨ BA

Thành An vương thiện vị (2) cho con

Nói về chúa Phiên là Ca lý thiên Nhi đương lâm triều bá quan văn võ châu chực. Xảy thấy sứ về tâu rằng : « Tôi vương chỉ đem trống dưng cho nước Kỳ xà, quan võ bắn găm có năm phân, Thái tử bắn lừng. Vua Kỳ xà truyền lệnh chém sứ. Thái tử xin và hăm rằng : Nếu chúa người không cống sứ thường năm, thì ta hưng binh chinh phạt. Và nói xúc phạm. » Ca lý thiên Nhi nghe tâu nổi giận phán rằng : « Phép nào hăm chém sứ, thiệt khi dễ trăm quá chừng ? Lại cả gan

(1) Hạ công mừng có công trận,
(2) Thiện vị, nhường ngôi.

muốn hưng binh vẫn tội nữa ! Vậy phải ra tay trước cho chúng nó biết chừng ; không lẽ thường năm cống lễ ? Nay trẫm phong Mao đáp Hải làm nguon soái, Thuận Thanh làm Phó tướng (1). Ngột Truật làm tiên phuông, đồng đem binh năm vạn qua đánh nước Kỳ xà, thắng trận trẫm sẽ gia phong cực phẩm. » Ba tướng ấy đồng lãnh chức tạ ơn. Về lo diên binh, sửa sang qua đánh nước Kỳ xà.

Nói về Thành an vương từ khi thấy con có sức mạnh bắn lừng trống bằng đồng, thì vui lòng lắm, lại nghĩ thầm rằng : « Minh đã sáu chục tuổi rồi, cũng nên thiện vị cho con ; vì Thái tử vẫn vô kiềm toàn, tài trí đệ nhất. » Nghĩ rồi đến khi lâm triều, truyền chỉ ấy cho bá quan hay. Bá quan cũng hiệp ý, Thành an vương truyền dọn yến trọng thể, mà đãi quần thần, và nhường ngôi cho Thái tử. Thái tử Huyền Minh tuy mới mười ba tuổi, song không dám chối từ, vương chỉ lãnh ấn tước vị, cải hiệu Định Đại Nguon niên. Liền tôn Thành an vương làm Thái thượng hoàng, tôn mẹ làm hoàng thái hậu, gia phong bá quan đều lên một cấp. Bá quan tung hó và tạ ơn.

Đến vua Định Đại trị vì dặng ba tháng, thấy số quang ái ngoài dưng rằng : « Vua nước Phiên là Ca lý thiên Nhi, sai Mao đáp Hải làm nguon soái cầm binh năm vạn qua xâm loạn, tôi binh ít nên cự không lại, phải bể thành mà thủ, xin Bệ hạ cho cứu binh. » Định Đại xem số rồi, truyền chỉ Bảo giá tướng quân Sỹ Năng làm Đại nguon soái, phong Mã mạnh Minh làm tiên phuông, và Sỹ Cấp làm phó soái, đồng dẫn năm vạn binh đi bình phiên. Ba người tạ ơn, dẫn binh ra đến ải đầu, Tổng binh số tại khai thành nghinh tiếp ; và dọn tiệc khao binh đãi tướng, vân vân.

Rạng ngày Ngột Truật khêu chiến. Nguon soái Sỹ Năng sai tiên phuông ra trận. Mã mạnh Minh vương lĩnh, dẫn binh ra

(1) Phó tướng, là phó nguon soái.

trận hồi rằng : « Người là tiểu bang, sao vô cớ dám hưng binh xâm loạn ? » Ngột Truật nói : « Chúa ta binh hùng tướng mạnh, hùng cứ một phương, sai sứ đem trống bằng đồng mà thử sức nước người mạnh yếu. Té ra cả ngàn vỏ trống gân cốt liệt nhước, bắn không lủng cái trống bằng đồng. nhờ có một mình Thái tử sức mạnh ! Đáng lẽ ta biết thẹn đãi sứ yến tiệc, lấy lời hòa hảo mà đưa về, thì hai nước hãy còn hòa hảo ? Lẽ nào lại hăm chém sứ, và nói nhục chúa ta ? Sức mạnh bao nhiêu mà hăm hưng binh vẫn tội ? Bởi có ấy nên chúa ta sai cử binh qua cho biết tài cao thấp. Người còn chưa biết lỗi, muốn ra trận mà nạp mình sao ? » Mã mành Minh nổi giận nạt rằng : « Giá tiểu bang sức mạnh bao nhiêu, mà dám kinh với đại quốc ! Đã nói : Nếu nước ta có ai bắn lủng trống bằng đồng, thì chúa người thường năm cống lễ, nay nuốt lời thất tín, dám xâm loạn đại bang, ấy là đem trứng mà chọi đá ; sau chớ ăn năn ? » Nói rồi gục ngựa tới đâm Ngột Truật một giáo. Ngột Truật đưa siêu đao ra đỡ, hai người đại chiến sáu chục hiệp. Mã mành Minh biết sức cự không lại, quảy ngựa chạy vào ã thợ tội. Nguơn soái Sỹ Năng nói : « Việc binh thắng bại lẽ thường, mai Bồn soái sẽ ra trận. »

Rạng ngày Nguơn soái Sỹ Năng kéo binh ra trước ãi. Bên kia Mao đáp Hải cũng dẫn binh ra nói rằng : « Hôm qua tiên phuông người bị tiên phuông ta đuổi nà, may phước mới khỏi từ trận, nay người đem thù cấp mà nạp cho Bồn soái hay sao ? » Nguơn soái Sỹ Năng giận quá, không thêm nói lại, liền vớt một siêu đao, Mao đáp Hải đưa song chày ra đỡ, rồi đánh lại. Hai bên binh ó vang trời, gióng trống dậy đất.

Khi ấy Nguơn soái Sỹ Năng ránh sức binh sanh, đánh với Mao đáp Hải từ giờ thìn tới giờ mùi, không biết mấy trăm hiệp, mồ hôi ra đã đầm mình. Thấy Mao đáp Hải chưa mệt, biết thế cự không lại, nên bặt tầu vào ãi bỏ thành ! (Giống tiên phuông hôm qua !)

Đêm ấy Nguơn soái Sỹ Năng, viết sớ sai quân đem về nước viện binh !

Khi ấy vua Định Đại xem sớ nổi giận phán rằng : « Tiểu bang vô lễ, trăm quyết ngự giá thân chinh. » Bà quan kinh hải đồng tâu rằng : Xin bệ hạ bớt trận lối đình, sự ngự giá thân chinh chẳng dễ đâu, nỡ nào đem mình rồng ra chốn chiến trường nguy hiểm ? Đã làm vậy thì chớ, lại « Tiểu bang khi dễ rằng : Bời Đại quốc hết tướng, nên đến nổi ngự giá thân chinh. » Định Đại vương phán rằng : Nếu trăm không thân chinh, thì làm sao mà dẹp loạn, bời trong trào hết tướng giỏi rồi ? » Bà quan tâu rằng : « Tuy trong trào hết tướng đại tài, chớ cả và nước cũng còn nhiều người giỏi. Xin Bệ hạ treo băng chiêu hiền, lo chi không có kẻ đại tài giúp nước ? » Định Đại vương y tấu truyền treo băng chiêu hiền.

HỒI THỨ TƯ

Diệu Lạc (1) giả hình giúp chúa

Nói về ông Diệu lạc thiên tôn ở trên mây thấy Ngọc đế làm vua nước Kỳ xà, e sa đắm hồng trần khoái lạc không tu hành trở lại cảnh tiên. Lại thêm nước loạn giặc dữ. Lòng vua lo việc cầu hiền, cũng nên xuống cứu giá. » Nghĩ rồi liền biến ra thầy đạo sĩ, xuống lầu Ngũ Phụng lãnh băng chiêu hiền.

Khi ấy quan giữ băng vào tâu rằng : « Có đạo sĩ lãnh băng. » Vua Định Đại truyền chỉ đòi đạo sĩ vào đền, phán hỏi rằng : « Khanh có tài năng mới dám lãnh băng văn của trăm, chẳng hay khanh dùng phương chi mà dẹp Phiên binh ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Bần đạo có học phép tiên, nên biết kêu mưa hú gió, làm cho đá chạy cát bay, phép biến hóa vô cùng lo chi dẹp giặc Phiên chẳngặng ? Nếu Bệ hạ dụng việc binh cơ, thì tôi dẹp giặc Phiên như gió thổi rạp cỏ, nội một trận cũng đủ thành công. » Vua Định Đại mừng rỡ phán hỏi rằng :

(1) Diệu lạc thiên tôn, là một vị thánh sư,

« Chẳng hay khanh dụng bao nhiêu binh tướng ? » Diêu lạc thiên tôn tâu rằng : « Bần đạo một mình cũng đủ, phải dùng binh tướng làm chi. » Vua Định Đại phán hỏi rằng : « Binh phiên năm vạn, chiến tướng mấy mươi, một mình khanh làm sao mà cự lại ? Trẫm e một mình không sánh cả vạn, ít phải thua đông chăng ? » Diêu lạc thiên tôn tâu rằng : « Cát cổ gà lựa phải đao phay, tôi chẳng dụng phép nhiệm làm chi, dùng tiểu thuật (1) cũng đủ trừ giặc ấy, xin Bệ hạ đừng lo mà nhọc lòng rông, bởi tôi dùng cây cỏ làm binh, gió mưa làm tướng, đá cát làm khi giải, đánh phép nội một giờ, nên đem binh theo chẳng những vô ích mà thôi, lại e bị ngộ tử (2) trong cơn hỗn chiến, nên tôi chẳng dụng tướng binh. » Vua Định Đại phán rằng : « Như vậy thì khanh ra ải Giao kiểm, truyền chỉ cho Sĩ Năng ngươn soái hay, rồi khanh sẽ đơn thân hỗn chiến ? » Diêu lạc thiên tôn phụng chỉ, từ tạ ra Giao kiểm quang.

Nói về Sĩ Năng ngươn soái từ khi ra Giao kiểm quang là ải địa đầu, đánh không lại Phiên tướng, cứ thủ thành mà đợi cứu binh.

Ngày kia thấy đạo sĩ bay vào trước tướng, Ngươn soái và chư tướng kính hãi ! Diêu lạc thiên tôn cười rằng : « Bần đạo phụng chỉ đi ứng tiếp, các vị đừng hãi kinh. Bởi tướng Phiên võ nghệ cao cường, đấu lực không lại. Bần đạo phải dùng thần thông mới đặng. Vậy thì các vị thủ thành, các vị chẳng nên ra trận, e tuôn nhảm phép mà khó lòng. » Sĩ Năng ngươn soái và các tướng nghe nói cũng hồ nghi, không dám cãi lệnh. Liền dọn tiệc đãi đằng.

(1) Tiểu thuật, phép mọn.

(2) Ngộ tử, chết lầm.

(Xin coi tiếp cuốn thứ nhì)

BẮC-DU CHỜN-VÔ

CUỐN THỨ NHÌ

Bữa sau Phiên tướng Mao đáp Hải nghe quân thám thính về báo rằng : « Có một thầy đạo sĩ đến ải Giao kiểm, các tướng nước Kỳ xà dọn tiệc đãi cách trọng thể, không rõ có chi, tôi phải báo tin. » Mao đáp Hải cười rằng : « Mấy bữa rày chúng nó bẽ thành, không dám ra trận, chắc là thính cứu binh. Nay có đạo sĩ đến, quả là quốc sư đó e có phép thần thông. Song binh quý thần tốc ; thừa dịp nó mới tới mình đánh cho mau chắc là toàn thắng. Vậy bao nhiêu binh tướng đồng kéo tới ải một lần, đầu đạo sĩ thần thông bực, nào trở tay cũng không kịp. » Các binh tướng vâng lệnh, đồng kéo tới Giao kiểm quang khêu chiến.

Khi ấy quân vào báo lại. Diêu lạc thiên tôn cười rằng : « Tiểu bang vô lễ khi không mà dám hưng binh phạm thượng, làm cho lễ dâm đồ thán, tội chết đã ưng, xin các vị lên mặt thành mà xem tôi trị tội chúng nó ? » Nói rồi bỏ tóc xả, cầm gương thất tinh (1) và bưng một chung nước lạnh ; ra trước cửa ải phun nước rồi niệm chú. Tức thời mây kéo mù, tối tăm trời đất ! Cát bay vào con mắt binh tướng Phiên ngã lạng, không biết ngộ nào mà chạy ! Kéo đá ở trên không rớt xuống năm vạn binh chết hết bốn muôn.

Giây phút gió lặn mây tan, trời đất minh bạch, tướng binh nước Kỳ xà thấy quân Phiên còn cả vạ, liền dẫn binh tướng ra, giết quân tướng Phiên không còn sót một mạng !

Có bài thơ khen rằng :

- « Cát bay mù mịt đá lạng chiêng.
- « Quân giặc năm muôn té ngựa nghiêng.
- « Binh tướng Kỳ xà ra giết nguội,
- « Thấy phoi tướng sĩ lớn hơn thuyền.

(1) Thất tinh : bảy cái sao bắc đẩu, chạm trong gương bằng cây.

Khi ấy các tướng lại dao rôi, đồng kéo vào ải, Diệu lạc thiên tôn truyền ban sư.

Đoạn về đến trào châu vua, chúc tụng xong xă, tâu việc đắc thắng ban sư. Vua Định Đại mừng rỡ phán khen rằng : « Nếu không nhờ khanh, thì quả hơn chẳng còn xă tắc. Nay trăm phong khanh làm chức Quốc sư, nhứt phẩm dương trào, mà đền công hạng mã (1). » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Tôi là người tu hành, chẳng tham tước lộc, chẳng qua là thấy Phiến quốc háo sát (2) hưng binh vô cớ mà làm hại lê dân, nên tôi dẹp đảng bạo tàn mà cứu muôn dân trong nước lửa. Nay yên rồi, tôi xin từ giả về núi Chung nam. » Vua Định Đại phán rằng : « Như khanh không khứng làm tôi trăm, trăm xin dâng vàng bạc châu báu mà tạ công ơn. Xin khanh đừng từ chối ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Tôi là người tu núi, khát uống nước suối, đói dùng trái cây, dầu lãnh bạc vàng châu báu cũng không ích gì. Xin Bệ hạ đề cử ấ mà chấn tể cho dân nghèo. » Vua Định Đại phán rằng ; « Thầy đã từ tước lộc, cũng không lãnh ngọc vàng, trăm an lòng sao đảng ! Vậy trong hai điều ấy, thầy phải nhậm một điều, thì trăm mới đẹp ý. » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Sự ban thưởng ngọc vàng, tôi nhứt định không dám tuân chỉ, còn như sự làm tôi gấp bảy giờ cũng chưa tiện, tôi xin về núi Chung nam, hầu gia sư (3) mười năm, rồi sẽ đến đây lãnh chức » Vua Định Đại y tấu, truyền bá quan văn võ đưa đạo sĩ về núi Chung nam.

Qua năm thứ ba vua Định Đại truyền tuyển mỹ nữ, chọn dâng Lý hương Nương phong làm Hoàng hậu ! Ấy là lời nói nên nợ ! Cái duyên lai sanh ! Từ ấy sắp sau sanh đảng Thái tử và Công chúa.

(1) Hạng là mỗ hời. Hạng mã là cỡi ngựa đánh giặc đồ mỗ hời.

(2) Há sát, ưa giết.

(3) Gia sư, thầy mình.

Đến mười năm nữa, Diệu lạc thiên tôn nghĩ rằng : « Ngọc đế giáng sanh lên ngôi báu, thái bình đã mười năm e sa đắm cõi trần, khó về cảnh cũ. Khi trước không ép vua Định Đại tu hành, vì chưa sanh Thái tử, nay Thái tử đã bảy tuổi cũng nên xuống độ ngài về cung tiên. » Nghĩ rồi liền hóa ra một thầy đạo sĩ khác, đi xuống nước Kỳ xà.

Khi ấy vua Định Đại đương lâm triều, bá quan đương châu chúc, xảy thấy đạo sĩ lạ mặt bước đến sân chầu. Vua Định Đại phán hỏi rằng : « Khanh đến trăm có chuyện chi ? » Diệu lạc thiên tôn ngâm thơ rằng :

« Thi hoàng mộ đạo cũng lương khương,
« Hồn Võ không ai chỉ dẫn đường.
« Hai chúa sẵn lòng từ thế giới,
« Một điều thiếu kẻ độ tây phương.
« Cốt tiên Bệ hạ còn ngôi cũ.
« Phép nhiệm sơn nhưn (1) lãnh buổi hường (2).
« Sớm nhường ngài vàng về động báu.
« Vô thường khỏi bắt đền Diêm vương.

Vua Định Đại nghe qua kinh hải, phán hỏi rằng : Khanh là người chi ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Tôi là người ở trên trời. » Vua Định Đại phán hỏi rằng : « Khanh vì chuyện chi mà đến trăm ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Thiệt là vì Bệ hạ mới đến đây. » Vua Định Đại phán hỏi rằng : « Chẳng hay trăm có họa phước chi ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Bệ hạ là tiên phải đạo, bởi sa đắm vui say ngôi báu, không hồi tâm tu hành. Nay gần nường số, không bao lâu sẽ mắc Diêm vương ; nên bản đạo đến đây độ Bệ hạ tu hành cho thành tiên, kéo bị đầu thái tử khác. » Vua Định Đại mừng rỡ phán rằng : « Đặng như vậy thì ơn thầy lớn lắm, xin dạy nẻo tu hành ? » Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Như Bệ hạ muốn khỏi đạo, thì phải kính bản đạo làm thầy. » Vua Định Đại liền xuống

(1) Sơn nhưn, người núi. Nhưn đứng bằng chữ sơn là chữ Tiên.

(2) Buổi hường, là hồng trần, buổi đỏ, buổi hường.

ngai làm lễ, Diệu lạc thiên tôn nói : « Nay đã làm đệ tử, phải y lời ta dặn ; mau nhường ngôi cho Thái tử, đi một mình vào núi mà tìm ta ? » Nói rồi bèn từ giả. Vua Định Đại theo đưa khỏi ngọ môn rồi trở lại.

Khi ấy bá quan văn võ đồng tâu rằng : « Chuyện u minh không chắc chi, nghĩ nào bỏ ngôi trời mà vào núi ! » Vua Định Đại không y tấu, truyền chỉ đòi thái tử vào phán rằng : « Nay trẫm quyết vào núi tu hành, nhường ngôi cho Đông Cung tức vị, vua kính tôi ngay như trước, chẳng nên làm khổ lẽ dân ? » Phán rồi giao Ngọc ấn cho Thái tử. Thái tử quì lạy khóc than, xin Phụ vương ở lại, song vua Định Đại đã quyết chí, chẳng nhậm lời can. Nội cung hay tin ấy, đồng ra quì lạy năn nỉ, vua Định Đại cũng chẳng nhậm lời. Liền ban chiếu nhường ngôi cho Thái tử tức vị bá quan chúc tụng xong xã, Tàn quân xưng hiệu Khai minh nguyên niên. Tôn mẹ làm Hoàng thái hậu. Vua Định Đại liền về cung làm bài thơ từ giả vợ con như vậy :

« Con nối ngôi trời chẳng tức chi,
« Chạnh vì một nỗi phải sanh ly,
« Chẳng qua sợ quỷ Vô Thường đến,
« Từ giả tìm tiên kéo trẻ kỳ.

Nội cung nghe thơ đều khóc òa ! Vua Định Đại mỉm cười không rơi nước mắt ! Vua Khai Minh lạy và tâu rằng : « Phụ vương mỗi một việc chánh, nay có con thế vị rồi, như cha muốn tu hành thì lập am rước thầy về ở chung cũng được, nghĩ nào lặn suối trèo non, vợ con an lòng sao được ? » Vua Định Đại cười rằng : « Tu hành phải chịu nhọc sức tìm thầy, không lẽ dưỡng nhân (1) mà thành tiên được. Vả lại đã hứa tìm thầy, không lẽ thất tín, Hoàng nhi chớ khá giận can. Nếu bịn rịn vợ con, không bao lâu cũng tới số, lấy làm vô ích quá chừng ! » Hoàng thái hậu là Lý hương Nương lau nước mắt tâu rằng : « Bệ hạ đã quyết ý tìm tiên, tôi không dám can. Xin nàng lại một đôi bữa cho bớt sự thăm thương. » Vua Định Đại phán rằng : « Đại

(1) Dưỡng nhân, dưỡng sự thanh nhàn

trượng phu quyết lòng, chẳng nên dụ dục, trẫm có ở lâu cũng vô ích, Trẫm vì tình vợ con bịn rịn, nán ở lại nửa ngày, mai trẫm nhất định từ giả. »

Rạng ngày vua Định Đại giả từ, vợ con và bá quan theo đưa ba mươi dặm. Vua Khai Minh là Từ Âm thái tử hồi tước, khóc nước mắt như mưa ! Vua Định Đại khuyên rằng : « Hoàng nhi than khóc làm chi, bề nào cầm cha cũng khôngặng, Hoàng nhi phải lo xả tấc làm trọng, hiểu thuận với quốc mẫu mà thôi. »

Nói rồi từ giả đi liền, vua Khai Minh quì lạy khóc ròng rã nằm chết giấc ! Bá quan đề lên xe rồng, đem về đền ; lần lần tỉnh lại. Bá quan khuyên giải, mà vua Khai Minh thoãn thoãn người lần.

Thiệt là :

« Muôn việc thế gian đều thăm thiết,
« Một là từ biệt với sanh ly.

HỒI THỨ NĂM

Định Đại tu hành một cõi,

Khi ấy vua Định Đại đi có một mình đến trời tối mà chưa tới núi tiên, không biết thầy đạo sĩ ở đâu mà kiếm, song cũng đi hoài không nghĩ !

Giây phút gặp thầy ; vua Định Đại mừng rỡ bội phần, cúi đầu làm lễ, thầy đạo sĩ nói : « Người đã đi đến đây, mà việc nước người tính xong chưa ? » Vua Định Đại thưa rằng : « Đệ tử tính xong rồi hết, nay quyết chí đi tu mà thôi. » Thầy đạo sĩ nói : « Từ này sắp sau nước người bình an vô sự, người hãy trở về nước mà hưởng giàu sang ? » Vua Định Đại thưa rằng : « Đệ tử quyết chí đi tu, còn tưởng chi phú quý, lẽ nào trở lại cố viên (1) ? » Thầy đạo sĩ nói : « Ở trên núi cực khổ muôn phần, người chịu làm sao cho thấu ? » Vua Định Đại thưa rằng : « Đệ tử quyết tu hành, bao nài lao khổ. » Thầy đạo sĩ nói : « Ở núi cơ

(1) Cố viên, vườn cũ

hàn (1) lẫm ! Không phải như thế gian đâu ! » Vua Định Đại thừa rằng : « Đệ tử quyết chí tu cho thành, cơ hàn phải chịu. » Thầy đạo sĩ nói : « Hoi núi đã lạnh lấy áo ấm mà đỡ thân, cơm gạo cũng không có, cơm đâu mà đỡ dạ ? Thêm một nỗi không nhà nào mà hóa trai, lâu ngày chắc phải khốn ! » Vua Định Đại thừa rằng : « Đệ tử quyết tu cho thành, dầu chết cũng không tiếc mạng. » Thầy đạo sĩ cười rằng : « Như vậy thì đừng, hãy theo ta vào núi Bồng lai. » Vua Định Đại mừng rỡ tạ ơn.

Khi ấy thầy đạo sĩ dẫn vua Định Đại vào đến núi Bồng lai, thấy cảnh tiên xinh tốt, hạc nai cả bày, tông bá xanh mướt. Thầy đạo sĩ bảo vua Định Đại che lều tranh ở dựa chơn núi, thấy trò nường nào tu hành cứ dạy kinh truyền pháp, tập luyện đã lâu ngày. Thầy đạo sĩ ngồi chường nào, vua Định Đại cũng ngồi theo chường nấy, song có ý mỗi mê. Thầy đạo sĩ ấy là ông Diệu lạc thiên tôn, nên coi thấu xa lắm ; biết ý vua Định Đại mỗi lòng.

Ngày kia thầy đạo sĩ bày kể, thử vua Định Đại, coi lòng còn mến tục hay chăng. Nên bảo rằng : « Thầy ở non lâu ngày, muốn ăn đào lắm, người hãy xuống chợ, mua về ít trái mà dùng. » Vua Định Đại vâng lời đi chợ.

Khi ấy Diệu lạc thiên tôn thấy vua Định Đại đi đã xa, tiền hóa ra một người con gái, xinh tốt như tiên, bưng đào đi bán. Vua Định Đại gặp đào mừng lắm, liền hỏi giá mà mua. Nàng ấy nói : « Đào này là đào tiên, một cây có một trái, nên giá tới một ngàn lượng vàng. » Vua Định Đại cười rằng : « Dầu một cây sanh một trái, cũng không tới giá ấy, cô không muốn bán thì thôi. » Nàng ấy nói : « Thiếp không phải làm ngặt, đào này mười mấy năm mới có một trái, giá đáng ngàn vàng ; phận tôi là gái góa một mình làm chi đáng nổi, nhờ trồng đào quý báu mà nuôi mình. Như chàng không kết nghĩa với thiếp, thiếp xin đừng trái đào này. Bằng không thì phải đủ ngàn vàng mới bán. » Vua Định Đại nói : « Báu đạo là kẻ xuất gia, lẽ nào về tục ? » Nàng ấy nói : « Người

(1) Thôn thiếu, cực khổ lắm.

xuất gia về tục thiếu chi ? Nếu chàng không bằng lòng, c sau về tục khó gặp người như thiếp. Và lại gia thế của thiếp cũng quá ngàn vàng, không thiếu chi mà sợ. » Vua Định Đại lắt đầu bỏ đi xuống chợ nàng ấy cũng cứ theo hoài.

Tới chợ, vua Định Đại kiểm khắp nơi, không thấy ai bán đào, vì trời mưa nên khó kiếm. Trở về một đời, gặp nàng bán đào khi nầy hỏi rằng : « Chàng kiểm đào mua đừng hay chưa ? Chớ thiếp không bán cho ai hết, có lòng dành để cho chàng, xin hãy nhậm lời, kéo sau không gặp nữa. » Vua Định Đại làm thỉnh. Nàng ấy nói : « Thiếp chẳng bỏ buộc, miễn hứa một tiếng thì thiếp chịu đừng đào. » Vua Định Đại không nói cứ lắt đầu mãi. Nàng ấy nói : « Chàng chẳng hứa kiếp nầy thì thôi, hứa kiếp sau cũng đừng. » Vua Định Đại nghĩ rằng : « Chuyện hứa lai sanh có chi chắc mà sợ, nếu không hứa thì chẳng có đào, lấy chi đem về cho sư phụ ! » Nghĩ rồi nói rằng : « Hứa kiếp nầy thì không, hứa kiếp sau thì đừng. » Nàng ấy cười rằng : « Chàng hứa kiếp sau làm vợ chồng với thiếp, xin chớ thất ngôn ? » Nói rồi liền đưa trái đào. Vua Định Đại mừng thầm nghĩ rằng : « Nếu không hứa tái thế thì chẳng có đào quý mà dùng cho thấy. » Nghĩ rồi giả từ về núi.

Còn Diệu lạc thiên tôn giả hình đạo sĩ về trước, ngồi trong am mà chờ. Đoạn vua Định Đại đừng đào, thầy đạo sĩ hỏi : « Đệ tử đi mua đào sao lại theo tục ? » Vua Định Đại kinh hãi thưa rằng : « Đệ tử chẳng hề phạm điều chi, sao sư phụ nói như vậy ? » Thầy đạo sĩ hỏi : « Người có hứa làm vợ chồng kiếp sau với ai chăng ? » Vua Định Đại biết giấu thầy không được, tưng phải thưa rằng : « Đệ tử kiểm cùng chợ không có đào gặp, một nàng bán đào dọc đường, thách tới một ngàn lượng. Nàng ấy bảo tôi hứa làm chồng vợ thì cho không trái đào này. Tôi lắt đầu không chịu. Nàng ấy bảo hứa đời sau, thì chịu đừng đào. Tôi tưng phải hứa đỡ mà lấy trái đào, chớ chẳng phải thiệt tình kết nguyện kiếp khác. » Đạo sĩ nói : « Từ xưa đến nay, hứa một lời thì là chắc, công tu bấy lâu đã hết rồi, phải đầu thai kiếp

khác. » Vua Đinh Đại khố: lớn lay thầy và thưa rằng : « Có phép chi cứu độ tử khối địa chúng ? » Thầy đạo sĩ nói : « Phép tu hành rất nghiêm, không lẽ khỏi đặng ! Ta làm sao mà cứu người ? Trừ ra kiếp sau, ta sẽ độ người tu nữa. » Vua Đinh Đại lay thầy thưa rằng : « Bề nào tôi cũng phải độ, song xin thầy lấy lòng thương xót, cho tôi đầu thai vào chỗ hiền lành, đã dễ bề tu hành, khỏi lo địa nữa. » Thầy đạo sĩ nói : « Người có căn tiên cốt phật, bề nào sau cũng hiền lương, chừng đó ta sẽ điều dắt tu hành, chắc thành chánh quả. » Vua Đinh Đại lay thầy và thưa rằng : « Chẳng hay thầy cho độ từ đâu thai về chốn nào ? » Thầy đạo sĩ nói : « Ta coi vua nước Tây hà, làm lành đã ba đời, phước đức lớn lắm. Song đời này không có con trai, đương làm chay mà cầu tự (1). Ta cho người đầu thai thì xong. » Vua Đinh Đại nghe nói, liền bỏ cơm bảy ngày mà chết. Diệu lạc thiên tôn đem hồn vua Đinh Đại qua giảng sanh đầu thai bên nước Tây hà.

HỒI THỨ SÁU

Thiên Tôn điều dắt hai phen.

Nói về vua nước Tây hà là Lý thiên Phú, bốn mươi tuổi mà không con. Ngày kia vua Thiên Phú làm triều, bá quan văn võ châu chực. Vua Thiên Phú phán rằng : « Quả nhơn tuổi đã tứ tuần, không sanh đặng thái tử, biết làm sao mà lập đông cung ! » Quan văn Bình Lương, Bình Lý, Châu sĩ Vinh ; quan võ Quách Xuân, đồng tâu rằng : « Xin Bệ hạ làm chay mà cầu tự, có lòng thành chắc đặng chẳng sai. » Vua Thiên Phú y tâu. Truyền chỉ cho quan Chỉ huy (2) là Mạnh Anh lập đàn nghiêm chỉnh. Truyền coi ngày tốt mà làm chay.

Đến ngày ấy, vua Thiên Phú và Hoàng hậu Mạc thiện Huyền đồng đến đàn làm chay quí lạy.

(1) Cầu tự, là cầu con kế tự.

(2) Quan chỉ huy, là thống chế chừ võ.

Khi ấy Diệu lạc thiên tôn ngó thấy vợ chồng vua Thiên Phú có lòng thành, liền đem hồn phách vua Đinh Đại thổi vào miệng bà Hoàng hậu, Mạc thiện Huyền lay vái rồi về cung.

Cách vài tháng Hoàng hậu thọ thai, vua Thiên Phú vui lòng toại chí, truyền dọn yến ăn mừng, đãi bá quan lớn nhỏ, và tha thuế bá tánh một năm.

Còn Hoàng hậu Mạc thiện Huyền nghén tới ba năm lẻ hai tháng mà chưa sanh thai ! Vua Thiên Phú lo sợ, làm triều phán hỏi bá quan rằng : « Hoàng hậu nghén ba năm hai tháng mà chưa khai huê, trăm e là điềm bất phãi chăng ? » Bá quan hồ nghi không dám lấu. Vua Thiên Phú cho đòi Hoàng hậu đến quở rằng : « Từ xưa đến nay, người đờn bà nào nghén cũng mười tháng thì sanh sản. Trừ ra nghén lâu sanh là Tần thi Hoàng, cũng nội mười hai tháng, vua Nghiêu mười bốn tháng mà thôi, không lẽ nghén lâu như nghén Lão Tử. Còn Hoàng hậu bây giờ nghén ba năm lẻ hai tháng, chắc là thai dử rõ ràng, trăm tức tới mười phần, muốn trừ thai quái gỡ. » Hoàng hậu quí tâu rằng : « Thiếp thuở nay nhơn đức, không lẽ cầu trời khấn phật, lại cho nghén yếu tính ! Tôi xin kỳ ba ngày, nếu chẳng sanh thai tôi sẽ tự tận. » Tâu rồi trở vào cung lau nước mắt than rằng : « Đời này thiếp không làm đầu chi thất đức, chưa rõ kiếp trước ra thế nào. Nay làm chánh cung lâu mà không con, đến cầu tự có thai lại bị sự quái gỡ mà chết. »

Xây nghe trong bụng nói rằng : « Xin mẹ đừng lo sự ấy, con là người lương thiện đầu thai. Xin mẫu hậu tâu với phụ vương rằng : Đời Châu bà Ngọc nữ nghén ông Lão Tử hơn tám chục năm mới sanh, sau ông Lão Tử làm lỗ trong tiên đạo. Có lạ chi mà hồ nghi. » Hoàng hậu nghe nói nữa mừng nữa sợ, gượng gạo đáp rằng : « Tuy con là người lành đầu thai mặc lòng, song cha của con tánh nóng như lời đình, nếu ba ngày nữa mà chưa sanh, chắc mẹ phải chết. » Trong bụng trả lời rằng : « Xin mẹ đừng lo, giờ xuất

đem nay con ra mặt, xin mẹ đừng giết mình ? » Hoàng hậu nói : « Miền sanh con cho đặng, dầu mẹ có thác cũng không phiền. »

Giây phút Hoàng hậu chuyển bụng, cung nga thê nữ mừng quá, rước mụ vào cung. Đến giờ tuất hào quang chiếu sáng trong phòng, sanh Thái tử ra, mùi hương bát ngát ! Đêm ấy nhẩm mồng ba tháng ba. Cung nga tàu lại. Vua Thiên Phú mừng rỡ, ngự đến cửa phòng chánh cung truyền cung nga bồng Thái tử ra xem thử, thấy hình dung đoan chánh rất mừng. Truyền chỉ an ủi Hoàng hậu. Rồi ngự về cung.

Rạng ngày vua Thiên Phú lâm triều, truyền đãi yến bá quan, ăn mừng vì Thái tử trở mặt. Bá quan chúc tụng xong xả. Vua Thiên Phú đặt tên cho Thái tử là Huyền Khoáng, rồi bãi chầu lui vào cung.

Đến khi Huyền Khoáng Thái tử mười lăm tuổi, ở hiệu đạo tròn vẹn, cha mẹ rất bằng lòng. Và lại Thái tử học một biết mười, thông minh thứ nhất, văn võ kiêm toàn.

Ngày kia vua Thiên Phú lâm triều, bá quan chầu chực. Vua Thiên Phú phán rằng : « Trăm đã năm mươi lăm tuổi, trị vì cũng lâu năm, nên mỗi mả trở nãi. Nay Đông cung đã lớn, trăm muốn nhường ngôi, bá quan thương nghị lẽ nào ? » Bá quan tâu rằng : « Bệ hạ là chúa nhơn từ, Thái tử là con hiếu thuận, lại thêm tài đức kiêm toàn, võ văn cụ bị. Nếu Bệ hạ thiện vị cho Đông cung, thì quốc thái dân an như trước. » Vua Thiên Phú vui lòng, truyền đòi Huyền Khoáng Thái tử, Huyền Khoáng Thái tử đến chầu, tung hô xong xả. Vua Thiên Phú truyền chỉ dụ, rồi trao ngọc ấn cho Thái tử tức vị.

Khi ấy Huyền Khoáng Thái tử tôn cha làm Thái thượng hoàng, tôn mẹ làm Hoàng thái hậu, đưa cha mẹ về cung dưỡng lão. Rồi trở lại đền phong Li quan văn võ đều

thêm một cấp. Đãi yến quần thần, rồi ban chiếu ân xá tù tội. Lại tuyển Phạm thị phong làm Chánh cung, tuyển ba mươi sáu cung nga, lập bảy mươi hai vườn ngự uyển xưng hiệu Tây hà quốc vương.

Năm sau Phạm hoàng hậu sanh đặng một trai, Tây hà quốc vương đặt tên con là Kế Xương Thái tử.

Sau Kế Xương Thái tử mười hai tuổi, thì Thái thượng hoàng, và Hoàng thái hậu đều băng ; Tây hà quốc vương tổng táng y lễ. Kế Xương Thái tử thông minh hiền hậu như cha.

Nói về Diệu lạc thiên tôn đợi vua Tây hà quốc vương măng tang rồi, mới hóa hình đạo sĩ đến độ, e lâu ngày vua Tây hà đắm việc hồng trần, sau khuyên không đặng. Còn bấy lâu không độ, là có ý để cho Tây hà quốc vương cư tang cho trọn hiếu, và Kế Xương Thái tử cho lớn khôn. Chẳng phải như kẻ chưa con, mà nói sự tu hành trái lẽ lắm.

Ngày kia Tây hà quốc vương ngự ra hoàng lăng mà thăm lăng cha mẹ, mới đi về nửa đường, thấy thấy đạo sĩ ngồi tro tro giữa lộ ; dường như hình đất hình cây. Quan hộ giá nạt đuổi cũng không tránh ! Quan hộ giá lầu lại vãn vãn. Tây hà quốc vương phán rằng : « Đạo sĩ ấy có đức mới không sợ quả nhơn. Để trăm đến xem người ấy ra thế nào ? » Khi ngự giá đến gần, thấy đạo sĩ hình dung đoan chánh, tướng mạo thanh kỳ, ngồi tro tro như Phật cốt. Tây hà quốc vương biết là người lương thiện, truyền ngừng long xa lại, bước xuống xe bái đạo sĩ, đạo sĩ đáp lễ. Tây hà quốc vương phán hỏi rằng : « Chẳng hay vì cớ nào, thầy ngồi giữa đường làm thỉnh thế ? » Đạo sĩ nói : « Thiệt không có cớ chi, thấy Bệ hạ đi lạc đường, nên tôi chỉ đường cho Bệ hạ. » Tây hà quốc vương phán hỏi rằng : « Quã nhơn đi có kẻ dẫn đường, không lẽ sai mà thầy phải chỉ ! » Đạo sĩ nói : « Quan dẫn lộ thì đất đường dương gian thì không lạc. Còn tôi chỉ đường cho Bệ hạ, là đường lai thế, chứ không phải

đời nay. » Tây hà quốc vương phán rằng : « Thầy chỉ đường lại thế cho trăm dặm, thì thầy chắc là tiên. » Đạo sĩ nói : « Tôi là Sơn nhơn (1). » Tây hà quốc vương phán hỏi rằng : « Sao thầy biết dặm việc lại thế ? » Đạo sĩ nói : « Biết đời này thì biết đời sau, biết khi vui thì biết khi thảm. Biết lúc hiệp thì biết khi ly. Chẳng những biết việc lại thế mà thôi, biết thấu một trăm đời cũng được. » Tây hà quốc vương phán hỏi rằng : « Thầy cắt nghĩa việc đời cho trăm nghe thử ? » Đạo sĩ nói : « Bệ hạ nghe bài thơ này thời đã hiểu. » Nói rồi liền ngâm lớn rằng :

« Phú quý lợi danh như nước chảy,
« Sắc tài hữu khí tợ mây tan.
« Ngựa xe áo mào không bền bỉ,
« Nhắm mắt huân ra đồng cốt tàn. »

Tây hà quốc vương nghe qua phán rằng : « Thấy đã biết đời việc chẳng bền ; cơ nghiệp lợi danh không chắc, thì thầy biết phép trường sanh. Trăm xin thỉnh vô dền, dâng chỉ đường lại thế. » Đạo sĩ nghe nói, vùng khốc lớn than rằng : « Tôi đi tu hồi nhỏ, nay đã bốn mươi lăm tuổi, hằng đứng tách thanh nhàn, chắc không dám bước vào cửa địa ngục. » Tây hà quốc vương nghe qua nổi giận, tuyên quan chỉ huy là Hàng Thông chém đạo sĩ cho rảnh. Đạo sĩ cười rằng : « Muốn chém bần đạo cũng không khó. Bần đạo xin hỏi một điều : Bệ hạ có biết mình là người chi giáng sanh chăng ? » Tây hà quốc vương phán rằng : « Trẫm thiết chẳng biết, mà khanh hiển thấu hay sao ? » Đạo sĩ nói : « Lẽ nào tôi không hiểu sự ấy ! » Tây hà quốc vương phán rằng : « Khanh nói dối rằng biết thấu việc trăm đời, có cơ chi làm chắc ? Kẻo khoe miệng dối đời không lẽ dối trăm dặm. » Đạo sĩ cười ngặt nói rằng : « Nếu không bằng cơ, thì tôi buộc tội chết vào mình sao ! » Tây hà quốc vương phán hỏi rằng : « Khanh lấy chi làm bằng cơ ? » Đạo sĩ nói : « Xin cho tôi một chậu nước trong, thì đủ bằng cơ. »

Khi ấy Tây hà quốc vương truyền chỉ huy Hàng Thông múc chậu nước trong đem lại. Đạo sĩ nói : « Xin Bệ hạ soi vào chậu nước, thì thấy việc đời sau. » Tây hà quốc vương ngó vào chậu nước, thấy một ông tiên đương nói chuyện với Ngọc đế. Đạo sĩ hỏi rằng : « Bệ hạ thấy trong chậu nước ra thế nào ? » Tây hà quốc vương phán rằng : « Có một ông tiên đương nói chuyện với Ngọc đế thì phải. » Đạo sĩ nói : « Xin Bệ hạ soi một lần nữa, coi có khác hay chăng ? » Tây hà quốc vương ngó vào, thấy một con trâu cày ruộng. Đạo sĩ hỏi : « Bệ hạ thấy vật chi chăng ? » Tây hà quốc vương phán rằng : « Không thấy hai hình hồi này, có một con trâu cày ruộng mà thôi. » Đạo sĩ hỏi : « Bệ hạ hiểu chưa ? » Tây hà quốc vương phán rằng : « Trẫm nghĩ không ra, bần cũng không thấu, xin thầy cắt nghĩa cho rành ? » Đạo sĩ nói : « Ngọc hoàng thượng đế chia một phần hồn, giáng sanh là Bệ hạ. Như Bệ hạ tu hành sẽ thành một ông tiên ngồi dựa bên Ngọc đế. Như Bệ hạ đời nay không tu luyện, kiếp khác sẽ hóa hình như lần sau. » Tây hà quốc vương phán rằng : « Đạo sĩ dùng phép yêu thuật mà trông đèn trâm, Hàng Thông chém đạo sĩ cho rồi ? »

Khi ấy Hàng Thông vùng lịnh, mới cầm gươm lại gần. bị Đạo sĩ thổi một hơi, Hàng Thông nhào hót ! Đạo sĩ đứng vắn lên nửa lờng. Tây hà quốc vương thấy vậy hãi kinh, ăn năn không kịp. Liền quỳ lạy thỉnh không mà chịu tội. Đạo sĩ cười chuôm chiêm, ngâm thơ như vậy :

« Ai cũng mong giàu có,
« Người đều ghét khó hàn.
« Nghèo tu may mấy kiếp,
« Giàu dữ, khổ nhiều phen,
« Kẻo tội làm cầm thú,
« Người tu hóa phật tiên.
« Nếu vua không tỉnh lại,
« Kiếp khác họa theo liền. »

(1) Sơn nhơn, là người ở núi, chữ nhơn đương bằng chữ sơn là chữ tiên.

Tây hà quốc vương quì lạy bạch rằng : « Quả nươn nguyên qui y theo Tiên trưởng, xin chỉ nẻo tu hành ? » Đạo sĩ ở nửa lừng ngăm hai câu thơ như vầy :

« Muốn về chốn Tiên cung,

« Phải vào non Linh trụ.

Ngăm thơ rồi biến mất, Tây hà quốc vương lạy thỉnh không mà vái rằng : « Đệ tử kính vưng lời sư phụ. » Nói rồi ngó quần thần mà phán rằng : « Nay trẫm xuất gia, không trị nước nữa ; quyết vào non Linh trụ mà tu hành. Vầy thì các khanh đừng tùy giá (1) làm chi, hãy trở về triều, tôn Đông cung Kế Xương tức vị Các khanh lấy lòng trung, giúp nước mà thôi. » Bá quan quì lạy tâu rằng : « Thiên hạ nhiều người tu hành lắm, nào thấy ai thành tiên. Còn Bệ hạ nươn đức như trời xanh, thương dân như con đỏ ; lẽ nào kiếp sau còn mắc đọa hay sao ? Ấy là lời đạo sĩ dối đời. Xin Bệ hạ đừng tin, sau ăn năn không kịp ! » Tây hà quốc vương phán rằng : « Quả nươn quyết chỉ đi tu, các khanh giảng thế nào cũng không đặng, chẳng nên tấu nhiều lời. Hãy cứ theo chỉ của trẫm. » Bá quan tâu rằng : « Bệ hạ đã quyết lòng, chúng tôi không dám nghịch chỉ. Vầy thì chọn ít trăm binh bảo giá, đưa Bệ hạ lên non ; thì chúng tôi mới vừa ý. » Tây hà quốc vương cười và phán rằng : « Khi trước trẫm còn trị nước, thì biết có thân này. Nay đã xuất gia, không màng việc chi cả, chẳng dụng các khanh bảo giá, đừng tâu nữa uổng lời. » Phán rồi đi thẳng qua hướng tây, quyết tim non Linh trụ. Bá quan ngó chừng theo cho tới hết thấy, mới chịu về trào.

Còn Tây hà quốc vương đi một mình, hên lâu mới tới núi Linh trụ. Xảy gặp đạo sĩ, Tây hà quốc vương mừng quá, làm lễ rồi bạch rằng : « Xin sư phụ dắt đi đệ tử ? » Đạo sĩ nói : « Người đã đến đây, hãy đứng dậy nghe ta dạy việc ? » Nói rồi hiện hình Diệu lạc thiên tôn và thuật chuyện kiếp trước. Lại giảng qua sự thiên đường địa ngục, luân hồi báo ứng vân vân. Rồi dạy phép ngồi cho đến thành và hên và xác.

(1) Tùy giá là theo bảo hộ vua.

Tây hà quốc vương lạy tạ ơn. Diệu lạc thiên tôn giảng kinh một hồi, rồi dặn rằng : « Người tu luyện, phải giữ ngũ giới là năm điều răn : Nhứt bất sát sanh (không cho sát hại). Nhị bất du đạo (cấm trộm cướp). Tam bất tà dâm (cấm gian dâm). Tứ bất tửu nhục (cấm rượu thịt). Ngũ bất vọng ngữ (cấm nói dối). Người phải lạy trời, chịu giữ năm điều ấy, rồi cứ ngồi mãi mà đợi ta. » Tây hà quốc vương y lời. Diệu lạc thiên tôn đặng vân bay mất.

Còn Tây hà quốc vương ở một mình tu hành tại đó, đôi ăn trái cây, khát uống nước suối, rồi cứ ngồi trên núi mà chờ thầy.

Nói về bá quan về trào, tâu với Hoàng hậu và Thái tử vân vân. Hoàng hậu, Thái tử khóc ròng, mẹ con quyết tìm vua cho gặp. Bá quan tâu rằng : « Trong nước chẳng phép một ngày mà không chúa. Nươn nươn muốn đi tìm Bệ hạ, trước phải tôn Thái tử tức vị cho rồi, cách bốn mươi chín ngày mới dám bỏ ngai đi thăm Bệ hạ. » Hoàng hậu y tấu, bá quan đều tôn Kế Xương Thái tử lên ngôi. Xưng hiệu Hiệp Trường, tôn mẹ làm Hoàng thái hậu. Đãi yến quần thần, ăn xá tù tội, cũng nươn đức như vua cha.

Đủ bốn mươi chín ngày, vua Hiệp Trường truyền dọn hai xe. Hoàng thái hậu và vua Hiệp Trường đồng lên núi Linh trụ, bá quan hộ giá rất đông, đi tới đâu cũng thấp hương cặm dọc đường thơm ngát ; vang vái kiểm cho đặng vua cha mà rước về.

Đoạn đến Linh trụ sơn, kiếm cùng núi không gặp một người mà hỏi thăm, thấy những chim kêu vượn hú.

Đi giây lâu đến đám rừng rậm, thấy bên tả có hạc múa, bên hữu có vượn kêu, chính giữa có bàn thạch lớn, một ông ngồi trên bàn thạch, hình vóc ốm o, da như vỏ cây, mặt như hình gỗ, coi lại cho kỹ là Tây hà quốc vương. Hoàng hậu và vua Hiệp Trường, đồng lại ôm Tây hà quốc vương mà khóc. Bá quan xem thấy cũng động lòng, đồng quì lạy tung hô vạn tuế. Còn hai mẹ con lạy lục năn nỉ, xin rước Tây hà quốc vương về đền. Tây hà quốc vương làm thỉnh không nói lại. Mẹ con cứ năn nỉ hoài. Tây hà quốc vương cứ làm thỉnh như cũ.

Giây lâu gió thổi như bão, đá chạy cát bay. Đến khi lặn gió, thì không thấy Tây hà quốc vương, chắc là bị gió thổi nên bay mất ! Hoàng thái hậu và Hiệp Tường hoàng đế, mẹ con than khóc một hồi. Bá quan tâu rằng : « Trận bão này là trời làm cho dứt tình, hết biết chỗ mà kiếm nữa ! Song Thái thượng hoàng có lòng tu luyện, chắc đang thành tiên. Trời khiến như vậy, người cỡi sao đặng. Xin Hoàng thái hậu và Bệ hạ ngự về triều, sẽ treo băng cho thiên hạ hay rằng : « Nếu ai kiếm đặng Thái thượng hoàng mà báo tin hoặc rước về thìặng chức đại thần. Chớ bây giờ ở đây mà khóc hoài cũng vô ích. » Mẹ con y tấu lên xe, đồng về triều với bá quan văn võ. Rồi phóng băng rao khắp nơi, song thiên hạ kiếm tìm cuống đặng !

(Xin coi tiếp cuốn thứ ba).



In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

TÍN ĐỨC THƯ-XÁ

25-27 đường Tạ-thu-Thấu — Saigon

Điện thoại : 20.678

BẮC-DU CHƠN-VÔ

CUỐN THỨ BA

HỒI THỨ BAY

Ngọc hoàng thượng đế phong quan

Nói nhắc lại, trận bão khi này là Diệu lạc thiên tôn làm phép, đem Tây hà quốc vương lên mây. Đến khi Thái hậu và vua Hiệp Tường về cung, thì Diệu lạc thiên tôn đem Tây hà quốc vương xuống chỗ cũ mà dặn rằng : « Người ở đây tu luyện ba năm, sẽ có ta đến. » Tây hà quốc vương liền dạ. Diệu lạc thiên tôn đang vân bay mất. Còn một mình Tây hà quốc vương ở lại, ngồi luyện ngày đêm. Đói ăn trái tòng, khát uống nước suối. Như vậy cho mãn ba năm !

Ngày kia Diệu lạc thiên tôn hiện đến hỏi rằng : « Đồ đệ người biết đạo tiên ra thế nào chăng ? » Tây hà quốc vương chào thầy, rồi bạch rằng : « Đồ tử không biết chi hết. » Diệu lạc thiên tôn hỏi : « Người biết việc đời chăng ? » Tây hà quốc vương bạch rằng : « Đồ tử không biết chi hết. » Diệu lạc thiên tôn hỏi : « Biết trong mình ra thế nào chăng ? » Tây hà quốc vương bạch rằng : « Đồ tử mấy tháng nay không ăn uống chi, ngồi hoài đã cứng mình như chết. » Diệu lạc thiên tôn thấy Tây hà quốc vương không biết việc chi trong trời đất, thì biết cái tâm đã chết rồi, nên mỉm cười mà khen rằng : « Như vậy thì đã thành công ! » Tây hà quốc vương bạch rằng : « Vì cớ nào mà thầy gọi 'hành công' ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Cái tâm nhà người đã chết rồi, nên không biết chi cả. » Tây hà quốc vương bạch rằng : « Bây giờ mới tính làm sao ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Nay ta cho người năm sắc mây lành, đưa về Thiên cung, ra mắt Ngọc hoàng thượng đế. » Tây hà quốc vương tạ ơn thầy.

Diệu lạc thiên tôn hóa mây lành, đưa Tây hà quốc vương tới Tam thanh các, vào ra mắt ba ông Tam thanh. Ba ông Tam thanh dọn tiệc khánh hạ (1).

Bữa sau Ngọc hoàng thượng đế làm trà, các thần tiên châu chực. Tam thanh quì tâu rằng : « Diệu lạc thiên tôn, độ đặng một người đệ tử, nay tu đã thành công, xin vào ra mắt thánh chúa. » Ngọc đế truyền chỉ dõn vào.

Khi ấy Tây hà quốc vương vào trước đền Thông minh tung hô xong xả. Thượng đế phán rằng : « Bá quan nghị phong chức chi ? » Các thần tiên quì tâu rằng : « Hồn thánh chúa hóa thân làm Tây hà quốc vương, nay đã tu hành thành công về đây, tự ý thánh chúa phong tặng. » Thượng đế nhớ trực lại, động lòng thương xót, đòi Tây hà quốc vương lên dựa ngai rồng, phủ úy nhiều lời, rồi phán rằng : « Trẫm phong khanh làm chức : Kim khuyết hóa thân, Đấng ma thiên tôn. Đấng về phủ cứu thiên, cung Thái dương, cai trị ba mươi sáu vị thiên tướng. Trẫm ban cho mã hầu quan, áo bắc long bào, và một cây gươm thất tinh, đặng phép ngồi chung với trẫm. » Đấng ma thiên tôn tạ ơn. Thượng đế đãi yến.

Bữa sau Đấng ma thiên tôn đến cung Thái dương lãnh việc diêm tướng. Người coi cung ấy là Đấng Hóa nhỉnh tiếp. Đấng ma thiên tôn nói rằng « Ta vâng chỉ Thượng đế phong chức Đấng ma cai trị ba mươi sáu thiên tướng nay đến đây lãnh việc, sao không thấy tướng nào ? » Đấng Hóa thừa rằng : « Khi trước Thượng đế xuất một hồn cai trị cung Thái dương nên ba mươi sáu thiên tướng chịu phép. Kể từ linh hồn đi giáng sanh, không ai cai trị, nên ba mươi sáu thiên tướng đã trốn xuống thế gian hết rồi. » Đấng ma thiên tôn nói : « Như vậy thì ngày mai ta sẽ tâu với thánh chúa. »

Bữa sau Thượng đế làm triều, thần tiên châu chực. Đấng ma thiên tôn quì tâu rằng : « Nhờ ơn Bệ hạ cho tôi cai trị

(1) Khánh hạ, ăn mừng.

Thái dương cung, song bấy lâu vô chủ, ba mươi sáu thiên tướng đều trốn xuống phàm nên tôi phải tâu lại. » Thượng đế phán rằng : « Đấng ma thiên tôn tâu như vậy, các khanh nghị lẽ nào ? » Các thần tiên tâu rằng : « Ba mươi sáu thiên tướng thuộc về Đấng thiên ma tôn cai trị, nay trốn hết, thì Đấng ma thiên tôn phải giáng hạ mà thu về. » Thượng đế y tấu, truyền Đấng ma thiên tôn xuống phàm mà làm thiên tướng. Đấng ma thiên tôn tạ ơn.

Đoạn bài chầu, Đấng ma thiên bèn về cung buồn bực. Không biết ba mươi sáu thiên tướng ở chốn nào mà đi thu. Ngẫm nghĩ rằng : « Thế này phải hỏi thăm thầy mới rõ. » Nghĩ rồi tìm đến, ra mắt Diệu lạc thiên tôn mà bạch rằng : « Đệ tử ra mắt sư phụ. » Diệu lạc thiên tôn hỏi : « Đồ đệ đến có việc chi ? » Đấng ma thiên tôn bạch rằng : « Đệ tử nhờ ơn chúa, cho cai trị Thái dương cung, quản ba mươi sáu thiên tướng. Đệ tử đến đó mới hay các thiên tướng trốn hết xuống phàm, nên về tâu lại. Thượng đế truyền chỉ sai đệ tử xuống phàm, thu ba mươi sáu thiên tướng. Song đệ tử không biết đi ngõ nào, phải đến cầu thầy chỉ dẫn. » Diệu lạc thiên tôn nói : « Như vậy thì người còn mắc nạn bốn mươi hai năm nữa, bây giờ muốn thu thiên tướng người phải giáng sanh tu hành một kiếp nữa, mới thu đặng thiên tướng đem về. » Đấng ma thiên tôn bạch rằng : « Bây giờ đệ tử phải đầu thai nhà nào ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Nay vua Tịnh lạc quốc vương không con. Thiên Thắng hoàng hậu đương cầu khẩn. Vậy thì người hóa ra hào quang, đầu thai vào đó, sau tu hành thành đạo, sẽ thu thiên tướng đem về. » Đấng ma thiên tôn tạ từ thầy, rồi hóa hào quang bay xuống nước Tịnh lạc.

Nói về Thiên Thắng hoàng hậu, đương thấp hương cầu khẩn sau huê viên, xảy thấy hào quang sáng lòa, bay nhập vào bụng. Thiên Thắng hoàng hậu mừng rỡ về cung. Đêm ấy Thiên Thắng hoàng hậu chiêm bao, thấy nuốt mặt nhật. Từ ấy sắp sau thọ thai, đến mười tháng, nhằm ngày mồng

ba tháng ba, niên hiệu Khai hoàng năm thứ hai mươi lăm, hồi giờ ngọ, Thiện Thắng hoàng hậu nước hồng bên tả. Thái tử chun ra. Thiện Thắng hoàng hậu đã xiêu !

Khi ấy Diệu lạc thiên tôn thỗi một hơi, Thiện Thắng hoàng hậu tỉnh lại, coi hồng đã lành rồi ! Thấy có chín con rồng nhỏ, nhỏ nước miếng tắm cho Thái tử.

Giây phút Diệu lạc thiên tôn dâng vãn, chín con rồng cũng bay hết. Thiện-Thắng hoàng hậu sai cung nga tàu cho vua hay. Tĩnh lạc quốc vương mừng rỡ, truyền bồng Thái tử ra xem, thấy mặt mũi phương phi, lòng mừng khắp khối. Đặt tên là Huyền Nguơn thái tử.

Đến khi Huyền Nguơn thái tử mười bốn tuổi, năm tiết nguơn tiêu, Huyền Nguơn thái tử tâu với phụ vương, xin phép đi coi đèn. Tĩnh lạc quốc vương phán rằng : « Con là Đông cung, chẳng nên coi đèn ban đêm, e việc rủi ro khó lắm. » Huyền Nguơn thái tử tâu rằng : « Con già làm dân giả, đi coi đèn giây phút trở về, chẳng sanh sự mà phụ vương lo sợ. » Tĩnh lạc quốc vương y tấu, sai chỉ huy Thang Bá theo hộ giá Đông cung. Huyền Nguơn thái tử đi với quan chỉ huy, có bốn tên thái giám hầu hạ. Thái tử ra tới chợ, thấy đèn nguơn tiêu sáng như ban ngày. Huyền Nguơn thái tử đi trước, Thang Bá và bốn thái giám theo sau. Thái tử ngó thấy dãy bên nam có mấy người say rượu, ngồi ngã xiêu ngã tó, ỏi mữa om sòm ! Kể thì nảm bat tỉnh nhưn sự !

Khi ấy Thái tử không ưa, liền đi ngang qua dãy bên bắc, thấy những kẻ lên lầu xanh, dành con diêm hạng nhưt mà đánh lộn với nhau ! Thái tử ghét, bỏ qua dãy bên đông, thấy một người mang túi bạc ề ề, bị quân huơng hong đánh mà giựt bạc. Rồi chúng nó dành bạc với nhau, cũng đánh nhau bị thương tích nhưt tãi chũ.

Khi ấy Thái tử xem thấy lắc đầu than rằng : « Biết sao tránh cho khỏi tưu sắc tãi khí, dầu không làm vua cũng đành. » Lúc nầy Diệu lạc thiên tôn muốn độ Thái tử, nên

giả hình đạo sĩ đi coi đèn, mà xem thử nhưn gian lành dữ luôn thể. Vừa ưa nghe Thái tử thổ than như vậy. Liền bước lại bái và nói rằng : « Tôi mới nghe khách quan nói : Muốn khỏi tưu sắc tãi khí. Tôi có một phương tránh như chơi. » Thái tử hỏi : « Thầy dùng phương chi mà tránh khỏi bốn điều ấy ? » Đạo sĩ nói : « Bàn đạo bỏ gia thế mà đi tu, cũng vì tránh bốn chữ ấy. » Chỉ huy Thang Bá thấy đạo sĩ cảm dỗ Thái tử đi tu thì nghiêng rằng muốn chém đạo sĩ. Mới rút gươm ra, đạo sĩ hóa hào quang dâng vãn lên nửa lòng mà ngâm thơ rằng :

« Đạo tại trong tâm,
« Song phải đi tâm.
« Bằng tham phú quý,
« Khó đến Lối âm.

Ngâm thơ rồi nói rằng : « Ta là Cửu thiên đầu mẫu nguơn quân. » Thái tử nghe nói, liền lay và thưa : « Đệ tử chịu bỏ giang san, quyết đi tu cho thành chánh quả. » Đầu mẫu nguơn quân nói : « Ta lui về Thiên cung, nếu người không tu hành thì bỏ ngôi Thiên cung, hết trông trở lại. » Nói rồi liền lay mất. Thái tử hải kinh, đi về trao với Thang Bá.

Bữa sau Tĩnh lạc quốc vương làm triều, Huyền Nguơn thái tử tâu việc gặp đạo sĩ hồi hôm, rồi tâu rằng : « Xin phụ vương cho con đi tu, dâng về tiên cảnh. » Tĩnh lạc quốc vương phán rằng : « Nay yêu tình nhiều lắm, không chắc là thần tiên giáng thế độ người. Con chẳng nên tin lời mà bỏ giang san phú quý. Trăm nhưt định không cho xuất gia. » Thái tử tâu rằng : « Thần tiên xưa nay thường có, người chơn tu thì dựng thành tiên. Lẽ nào không tin đạo cả. Nếu thoảng mắng ngày qua tháng lụn e số mạng không chừng. Đến quĩ Vô thường bắt di, ăn năn sao kịp. Xin phụ vương rộng lượng cho con xuất gia, ngày sau siêu thăng, sẽ cứu độ tiên nhưn tông tổ. » Tĩnh lạc quốc vương

thấy con quyết chỉ đi tu, cầm lại không động, liền nổi giận phan rằng : « Hiệu hủ Trịnh Tài, đem thái tử giam vào Lãnh cung. Chừng nào thôi tính việc xuất gia sẽ tha như cũ. » Phán rồi truyền bãi châu.

Còn Thái tử bị cầm nơi lãnh cung, ngồi ngẫm nghĩ rằng : « Có ngày đêm thì có âm dương, có âm dương, thì có thiên đường địa ngục. Có người thì có ma quỷ thì có thần tiên, sự quỷ thần chắc có lắm. Nếu đạo sĩ hồi hóm là tính tà, lẽ nào lại khuyên mình tu luyện ? Vả lại xưng là Đầu mẫu nguồn quán, khuyên ta xuất gia tầm sư học đạo, nay hay ta mắc nạn, chắc là đến cứu chẳng sai. » Nghĩ rồi thấp hương lạy vái, xin Nguồn quán giáng hạ, chỉ nẻo tu hành. Vái vừa dứt lời, nghe Đầu mẫu nguồn quán ở trên mây kêu rằng : « Từ quân (1), nay bị giam lãnh cung, khó nổi giải thoát. Chi bằng chịu đỡ, ra khỏi sẽ trốn đi. » Huyền Nguồn thái tử và lạy và thưa rằng : « Đệ tử từ khi gặp sư phụ chỉ nẻo tu hành, lòng tôi chẳng hề sai chạy. Dầu phụ vương, tôi căm thù cho đến chết, cũng không bỏ việc tu hành. » Đầu mẫu nguồn quán nói : « Người có lòng mộ đạo, song chốn này không phải chỗ tu hành. » Thái tử thưa rằng : « Chẳng hay đi đến đâu mà tu hành mới được ? » Đầu mẫu nguồn quán nói : « Cách thành vua tám mươi lăm dặm, có núi Vô đương, đến ở đó thì tu hành mới được. » Thái tử thưa rằng : « Tôi bị quân canh giữ nhiều vòng, biết làm sao mà trốn cho được ? » Đầu mẫu nguồn quán nói : « Người nhắm mắt lại, ta làm phép đem đi. » Thái tử vưng lời nhắm mắt. Nghe gió thổi ùng ùng. Đầu mẫu nguồn quán đem Thái tử đến núi Vô đương, bảo mở con mắt ra. Thấy non tiên xinh tốt. Thái tử lạy Đầu mẫu nguồn quán mà kêu bằng thầy. Mình chịu làm đệ tử. Đầu mẫu nguồn quán dạy Thái tử theo phép tu hành. Thái tử học qua liền hiểu.

(1) Từ quân, là vua đệ đẳng (Thái tử).

Nói về Trịnh Tài thấy mất Thái tử, vào tàu lại vãn vãn. Tĩnh lạc quốc vương giận quá, truyền chém Trịnh Tài, rồi ngồi buồn củi mặt. Bả quan tâu rằng : « Nếu Bả hạ muốn kiếm Thái tử, xin xuống chiếu khắp nơi, nếu ai biết Thái tử ở đâu thì báo tin, sẽặng thưởng vàng một ngàn lượng. Nếu ai nuôi Thái tử mà trả lại, thì định phong quan. Như vậy chắc có người tìmặng. » Tĩnh lạc quốc vương y tâu, truyền chỉ tức thì.

Ngày kia có một người ở núi Vô đương, họ Trần tên Xuân, làm nghề đốn củi. Ngó thấy băng vãn, rao về việc Thái tử, thì nghĩ rằng : « Hôm qua mình gặp một thầy đạo sĩ đi trong núi với một người trai, mặc đồ Thái tử, chắc là đó chẳng sai. » Nghĩ rồi liền lãnh băng. Quan giữ băng liền dẫn Trần Xuân vào đền.

HỒI THỨ TÁM

Thái tử Huyền Nguồn chữa vá

Khi ấy đương buổi chiều, quan giữ băng vào tâu rằng : « Có Tiểu phu Trần Xuân ở núi Vô đương lãnh băng, tôi đem vào ra mắt thiên nhan. » Tĩnh lạc quốc vương truyền chỉ đòi vào, Tiểu phu Trần Xuân đến sân chầu, tung hô xong xă. Tĩnh lạc quốc vương phán hỏi rằng : « Khanh thấy Thái tử hay sao, mà dám lãnh băng ? » Trần Xuân quì lạy tâu rằng : « Tôi có thấy một người còn trai đi với đạo sĩ vào núi Vô đương, nên tôi hồ nghi là Thái tử. » Tĩnh lạc quốc vương phán rằng : « Như vậy thì Khanh dẫn đường, định trăm sai chỉ huy Toang Bá, Huỳnh Chung, dẫn năm trăm ngự lâm quân, vào núi Vô đương, kiếmặng Thái tử về trao, thì quả nhơn trọng thưởng. » Trần Xuân tạ ơn. Tĩnh lạc quốc vương sai tướng binh đi theo như lời đã phán.

Nói về Trần Xuân dẫn quan quân vào núi Vô đương, thấy Thái tử chữa hai cái vá, ngồi trên thạch bàn trơ trơ. Quan quân đồng lạy. Thang Bá, Huỳnh Chung đồng bẩm rằng : « Chúng tôi vưng chỉ, thỉnh Điện hạ về trao. » Thái tử

làm thỉnh không nổi lại. Thang Bá và Huỳnh Chung áp lại hông Thái tử, xây nghe gió thổi ùng ùng, tối tăm trời đất đá trên núi lở xuống, cát bay vào con mắt mở không ra. Quan quân hải kinh, nhắm mắt chạy về như tên bắn !

Nói qua Tinh lạc quốc vương thấy quan quân chạy về xơ xài, liền phán hỏi rằng : « Các khanh gặp Thái tử hay chăng ? » Thang Bá, Huỳnh Chung quì lạy tâu rằng : « Chúng tôi đến núi Vô đưng, thấy Thái tử ngồi trên bàn thạch. Chúng tôi lạy theo lễ, rước Thái tử không về. Chúng tôi thấy Thái tử làm thỉnh, túng phải túng quyền áp lại. Chẳng ngờ gió lớn quá, tối tăm trời đất, đá lở cát bay, nên chúng tôi trở về chịu tội. » Tinh lạc quốc vương phán rằng : « Trẫm miễn tội cho các khanh. Bữa sau trẫm bảo Trần Xuân dẫn lộ, tuyền ba ngàn quân ngự lâm, theo bá quan đi rước Thái tử. » Thang Bá, Huỳnh Chung đồng tạ ơn.

Bữa sau Bá quan vào núi Vô đưng, thấy Thái tử ngồi trên bàn thạch. Bá quan lạy lễ. Tâu từ nói : « Nhọc công bá quan lên núi, chẳng hay thương nghị việc chi ? » Bá quan bèn rằng : « Chúng tôi vâng thánh chỉ, rước Thiên tử về triều. » Thái tử nói : « Ta đã xuất gia rồi, lẽ nào bỏ đạo mà về tục ? » Bá quan đồng bèn rằng : « Thiên tử mới đi tu mà trước đã mang tội bất hiếu. Nếu Thiên tử theo đạo mà không về, thì Hoàng đế nhớ thương mà sanh bệnh. Vả lại Hoàng đế tuổi cao tác lớn, một mai chiều trời, biết ai đứng làm trưởng nam đầu tang tóc chổ, lấy ai kế vị ngôi trời ? Chỉ cho kẻ thừa hạ nghị luận rằng : Tội quá bỏ cha quên chúa, không đoái hoài cơ nghiệp tiên hoàng. Như vậy thì Thiên tử tu chưa thành tiên, mà trước đã thành danh bất hiếu chăng ? Chúng tôi trước sau cũng làm tội con Thiên tử, nên phải bèn cạy lời, xin Đồng cung xét lại. » Thái tử nghe nói động lòng rơi lụy đáp rằng : « Chuyện ấy ta đã hỏi gia sư rồi. Thầy ta nói : « Nội năm nay Phụ vương sẽ sanh dâng một trai, ngày sau kế vị. Còn số ta không dâng làm vua. Nên phải đi tu cho thành chánh quả. Xin các khanh về tâu lại rằng : Đạo con xin cam chịu tội với cha mẹ, ráng tu

cho thành đạo, sau sẽ rước cha mẹ về trời, chớ phần kế vị năm sau sẽ có Đồng cung, xin Phụ vương Mẫu hậu đừng tru phiến mà kềm hao long thể. Còn Bá quan dâng trung thì mất hiến, hưởng chi ta là kẻ xuất gia ? Dầu thiên hạ di nghị thế nào ta cũng phải chịu. Miếng các khanh trọn ngay cùng chúa, sau em ta kế vị, các khanh cũng phò hộ cho hết lòng. Chớ phần làm vua trời đã định cho em ta, dầu ta có về triều cũng phải lụy, chỉ bằng tu luyện cáo thành tiên, sẽ bảo hộ nhà nước. Thôi, các khanh về tâu lại cho đủ đều. » Bá quan thấy Thái tử nói hết lời, không dám làm vô như khi trước, túng phải từ tạ lui về, Thái tử cứ ngồi như cũ.

HỒI THỨ CHÍN

Thái tử lánh sắc đi một hồi

Nói về Tinh lạc quốc vương lâm triều, bá quan văn võ quì tâu hết các việc Thái tử đã dặn, Tinh lạc quốc vương phán rằng : « Thiệt như lời Thái tử, thì không về cũng chẳng trách chi, các khanh nói thế nào cũng rước không dâng. Song trẫm không chắc sang năm sanh dâng một trai, ngặt Thái tử quyết lòng xuất gia, dầu đi rước nữa cũng vô ích. Vậy trẫm phong cho Trần Xuân làm Tuần kiểm, và thưởng bá quan mỗi vị một cân bạc, để coi lời hậu nghiệm ra thế nào. » Bá quan và Trần Xuân tạ ơn. (Phải phong Trần Xuân làm chức kiểm lâm mới xứng !)

Thiệt năm sau Thiện Thắng hoàng hậu có thai, sanh dâng một trai, đặt tên là Huyền Hư Thái tử. Vua quan đồng mừng rỡ, mới tin lời Huyền Ngươn Thái tử nói không sai. Rồi lại sau Huyền Hư Thái tử kế vị.

Nói về Huyền Ngươn Thái tử tu tại núi Vô đưng đã hai mươi năm, ban ngày ngồi trên bàn thạch. Lúc trời nắng, hoặc ban đêm thì vào hang đá ẩn mình.

Sau núi ấy có một bà Đương sơn thánh mẫu, ngồi ngắm nghĩ rằng : « Diệu lạc thiên tôn có dặn mình ở sau núi mà tu hành coi chừng Huyền Ngươn Thái tử luôn thể. Song hai chục năm nay Thái tử chơn tu, không sa mê sắc dục ; thần

thông luyến đã cao. Chỉ bằng đêm nay ta tới thử Thái tử xiêu lòng thì làm vợ chồng cũng xứng đôi, sẽ duyên thần thông, đi dạo trong thiên hạ cũng tốt. » Nghĩ rồi hóa ra một người mỹ nữ, nhan sắc quá tiên nga. Đợi lúc huỳnh hôn đi ngang động kêu rằng : « Sư phụ ôi ! Xin cứu tôi làm phước ? » Và kêu và khóc chính ghê.

Lúc này Thái tử đã vào hang đá mà ngồi. Nghe tiếng khóc la, bước ra xem thử. Ngó thấy một người gái tốt, kinh hãi hỏi rằng : « Cô ở đâu tới đây trong lúc huỳnh hôn, hãy đi về cho chóng ? » Nàng ấy thưa rằng : « Tôi qui ninh (1) mà đi lạc đường, rồi lại thêm trời tối. Xin thầy làm phước, cho tôi tá túc một đêm. Rạng đông tôi sẽ về thăm mẹ tôi, vì nghe tin gia mẫu bệnh nặng. » Thái tử nói : « Đây là chỗ tu hành, không có nơi tá túc. Về lại hang đá nhỏ và hẹp, một mình tôi nằm cũng chật rồi, có chỗ đâu cho cô nghỉ ? Lời xưa nói : Nam nữ thọ thọ bất thân. Rất đời con trai con gái đưa vật chi còn lựa nơi mà đề, không dám trao tay thay. Huống chi là ban đêm, gần nhau sao phải, trời cũng còn sáng, đi cũng thấy đường, xin cô kiếm nhà khác mà tá túc, ngày mai sẽ lên đường. » Nàng ấy nói : « Thiếp là phận đờn bà con gái, ngủ đêm nhà trần tục sao nên, bởi thầy chơn tu, nên tôi mới dám tá túc. Về lại tôi có chứng đau bụng, nếu đi xa đờn sương ngủ lạnh, e bệnh phát thành hiểm. Xin thầy cho tá túc làm phước. » Thái tử trở vô động làm lảng, nàng ấy ngồi năn nỉ hoài.

Giây phút nàng ấy rên la rằng : « Trời ôi ! Nếu đau bụng đêm nay, thì phải chết ! » Rên ban đầu vừa vừa, sau rên lớn lắm. Thái tử ngờ thiệt nghĩ rằng : « Nếu mình để cho nó dầm sương đến đời phát bệnh mà chết, thì thất đức vô cùng. » Tung phải bước ra mà nói rằng : « Thôi, cô vô động mà nghỉ. » Nàng ấy ôm bụng, gượng bước vào hang đá nằm ngay. Thái tử ở ngoài trời chịu lạnh. Nàng ấy cứ rên tới, và kêu lớn rằng : « Sư phụ ôi ! Xin cứu mạng tôi

làm phước. » Thái tử nghe kêu vẫn vẫn bước lại cửa động hỏi rằng : « Cô bây giờ bình nhẹ hay chưa ? » Nàng ấy khóc và nói rằng : « Tôi lạnh quá chắc là đau bụng phải thêm mãi, xin thầy cứu mạng làm ơn. » Thái tử nói : « Không hề chi, cô đứng rên la vô ích, đề tôi vát đá lấp cửa động, thì bớt lạnh, ráng đợi mai sẽ kiếm thuốc thang. » Nàng ấy nói : « Không đứng đâu, hơi đá gần càng lạnh hơn nữa. Xin thầy ngồi án miệng hang cho khuất gió, gần hơi người thì ấm hơn. » Thái tử thấy năn nỉ hoài, lúng phải lại ngồi day lưng vào miệng hang án gió. Nàng ấy cứ rên mãi, la lạnh la đau. Thái tử làm thinh không hồi lời. Nàng ấy nói : « Phải chi thầy cho tôi vào động khi mới tới, có đâu bị lạnh mà phát bệnh này, nay xin thầy làm phước úm tôi một đêm, thiệt là ơn cứu tử. » Thái tử nói : « Tôi tu hành hai mươi năm nay, chẳng hề gần nữ sắc. Cùng chẳng đã mới phải gần cô, lẽ đâu dám kể dựa. » Nàng ấy và rên và khóc, năn nỉ rằng : « Sư phụ tu hành, hay cứu dân độ thế, nỗ nào bền lòng chặc dạ, không cứu mạng người ! » Cứ nói hoài như vậy. Thái tử thấy cũng thảm, động lòng thương xót, hỏi rằng : « Cô thuở nay đau bệnh này uống vật chi mà hết ? » Nàng ấy nói : « Bệnh tôi thuốc trị không hết. Khi ở nhà mới uớm đau thì chồng tôi nhận tay trên bụng một hồi liền mạnh, như khi nào đau quá, chồng tôi phải lấy bụng mà dấn ép một hồi mới hết. Nay lỡ đường không ai làm như vậy, nên nó thêm hoài. Phải chi thầy lấy lòng từ bi, nhận giùm một đôi cái họa may nhẹ bớt, ngày maiặng thấy mặt mẹ tôi, thì ơn thầy như trời đất. » Thái tử nói : « Tôi là người tu luyện, lẽ nào dám động tới mình cô ? Thiệt giúp khôngặng. » Nàng ấy nói : « Cứuặng một mạng sống, hơn lập bảy cảnh chùa, thầy cũng thường nghe thường biết. Về lại có kinh có quyền, việc làm phước luận kinh saoặng, rất đổi chị dâu té xuống sông, em chồng còn phải vớt. Huống chi cứu một mạng người, không phải thầy có lòng tà tây, mà sợ tội lệ. Nếu thầy không ra tay nhận giùm vài cái thì tôi chắc chết mà thôi, tôi chết xuống suối vàng, thầy cũng mắc nhơn quả. » Thái tử nghe nói cũng phải, cùng chẳng đã sẽ tay nhận giùm ít cái năng ấy cứ rên siết la chết hoài. Thái

(1) Qui-ninh, là con gái có chồng về thăm cha mẹ.

từ nói : « Nhận không bớt nhận hoài cũng vô ích. » Nàng ấy nói : « Khi mới phát thì hết được, nay đã quá rồi, nên không hiệu. Thầy đã làm ơn thì làm cho trót, xin lên nằm sắp trên bụng tôi, một chút chắc phải hết. » Thái tử nghe nói lắc đầu than rằng : « Cô chết thì cô chịu tôi không lẽ làm như vậy. » Nói rồi bỏ ra ngoài động than rằng : « Minh bỏ nước lìa nhà xa cha cách mẹ, tu hành hai chục năm nay, không gặp kẻ đồng đạo mà chuyện trò, lại bị oan gia vương vấn. Thế ở đây tu cũng không thành, phải bỏ núi này mà đi chỗ khác. » Nói rồi đi xuống núi.

Khi ấy Đường Sơn thánh mẫu kinh hãi nghĩ rằng : « Minh chọc giận Thái tử đức mình bỏ núi này mà đi về trần tục, chắc mình mang tội mười phần. Bởi Thái tử tu đã hai chục năm, gần thành chánh quả. Nay ta phá cho về tục, thì công tu trước hết rồi. Nếu Diệu lạc thiên tôn hay ra, chắc mình phải dọa ! Phải làm thế nào cho Thái tử trở lại mới xong. » Nghĩ rồi ra một bà già lấy cục đá hóa ra khúc sắt, rồi dâng vâng đi chặn đầu Thái tử.

Nói về Thái tử thừa dịp trăng tỏ nên đi luôn, thôi chơn núi, thấy mặt bà già, cầm khúc sắt mài vào tấm đá. Thái tử lấy làm lạ, đứng coi sững rồi hỏi rằng : « Bà mài sắt làm chi vậy ? » Bà ấy nói : « Con cháu nội tôi không kim may áo, nên tôi phải đi mài sắt cho nên kim. » Thái tử cười rằng : « Cục sắt bầy lớn, mài mấy năm thành dạng cây kim, bà đừng làm sự một mồi vô ích. » Bà ấy nói : « Đã biết lâu lắm lắm, song đã hứa lời với cháu, không lẽ nuốt lời. Đã mài mấy ngày rày, không lẽ ngu lòng mà bỏ, nên bỏ thì uổng công trước không ai bắt đền. Nên phải bền chí dày công, chầy ngày phải nên việc. » Thái tử liền bỏ đi luôn.

Đường Sơn thánh mẫu thấy Thái tử đi tới, không chịu trở lên non, nên biến hình ông già, dâng vâng đón đầu cách chừng ba dặm. Ngồi dựa khe cầm dùi đục đá cộp cộp.

Khi ấy Thái tử đi hồi lâu tới đó, ngó thấy lấy làm lạ hỏi rằng : « Ông tuổi tác dường này, đục đá làm chi vậy ? » Ông ấy trả lời rằng : « Tôi già cả, làm ruộng bị hạn hoài nên phải đục đá này cho thông nước khe mà làm ruộng. » Thái tử cười rằng : « Vùng đá chẵn vắn, ông đục chừng nào cho lũng ? » Ông già ấy nói rằng : « Lòng bền đá phải lũng, công dày việc phải nên. Tôi đục nó đã cả tháng rồi lẽ nào nghe lời chú ngả lòng mà bỏ ? Tôi bền chí cũng có ngày nên việc, nếu vì một lời chú mà bỏ đồ nhĩ phũ, thì uổng công một nhọc bấy lâu. » Thái tử nghe nói ngẫm nghĩ : « Minh mới đi một đời đường, gặp bà già mài sắt, ông già đục đá đều chẳng vì một lời nói mà bỏ công trước. Còn mình tu hành hai mươi năm nay, nghĩ nào giận một đứa đon bà, mà bỏ công tu trước. Chi bằng trở lại núi tu hành, cho chánh chánh quả. » Nghĩ rồi liền trở lại.

Khi ấy Đường Sơn thánh mẫu thấy Thái tử trở về động cũ, lòng mừng rỡ mười phần. Liền hiện nguyên hình trở về sau núi Võ đương tu luyện.

Nói về Diệu lạc thiên tôn ở trên mây ngũ xuống, thấy Thái tử đã thành tiên. Song ngũ tạng chưa tịnh sạch vì còn ăn trái cây uống nước suối. Nên Diệu lạc thiên tôn niệm chú hóa hai con buồn ngủ bay đậu trên mí con mắt Thái tử, Thái tử ngủ mê.

Khi ấy nhắm lúc giờ ngo. Diệu lạc thiên tôn kêu một vị thần tướng, cầm guơm giăng hạ theo mình. Bảo thần tướng vén áo Thái tử, mổ bụng lấy ruột và bao tử ra, đem xa xa, bỏ dưới hang đá, lấy đá đập lại. Rồi đưa một cái áo tiên, hóa ra bao tử mà thế vào. Lại lấy một sợi dây đai, hóa ra ruột mà may lại, rồi hàn lành lẽ như xưa. Diệu lạc thiên tôn lấy một hột thuốc kim đơn bỏ vào miệng Thái tử, rồi truyền thần tướng lui về.

Còn Diệu lạc thiên tôn thâu hai con buồn ngủ, Thái tử thức dậy thấy thầy ngồi một bên. Bối Diệu lạc thiên tôn biến ra hình đạo sĩ, khi trước mạo hiệu xưng là Đầu mẫu, người quản cho Thái tử đồ hiểu, nếu xưng hiệu Diệu Lạc, thì Thái tử không từng nghe danh. Nên bây giờ Thái tử thấy Diệu Lạc thì biết thầy mình. Trong ý cũng tưởng là Đầu mẫu người quản, chớ không biết là Diệu lạc thiên tôn ! Bởi thầy không cắt nghĩa.

Khi ấy Thái tử giết mình bước xuống, lay Diệu lạc thiên tôn mà bạch rằng : « Đệ tử không hay thầy đến, nên chẳng tiếp nghinh xin thầy từ bi thứ tội ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Ta khi trước giảng kinh có cắt nghĩa, cấm ban đêm con không đứng ngủ thay. Sao người lại ngủ ngày như vậy ? » Thái tử bạch rằng : « Từ khi tới thọ giáo đến nay, chẳng hề dám ngủ. Không biết vì có nào bữa nay lại hôn mê ; làm như bất tỉnh như sự. » Diệu lạc thiên tôn nói : « Đừng có như vậy nữa ? » Thái tử bạch rằng : « Từ này sắp sau tôi chẳng dám nằm. » Diệu lạc thiên tôn nói : « Thấy cho người một cây gươm báu, nếu gặp yêu tinh nhiều hại, rút gươm ra thì nó phải đi. Người ráng tu hành vài mươi năm nữa, thì thành tiên về chốn thiên cung. » Nói rồi đằng vân bay lên mây. Thái tử lay đưa, rồi trở vào động ngồi luyện. Ngày càng nhẹ mình không đói không khát nước, ngó lên trên trời thấy vùng mây ngũ sắc ngay trên đầu, đi đâu cũng theo che mãi ! Thái tử mừng rỡ, giờ kinh luật đọc hoài, cảm thú hay tới nghe tụng kinh.

Cách ít năm cây tre ở gần động thành tinh, vì nó thường nghe tụng kinh nên biết biến hóa.

Ngày kia con tinh ấy giả làm gái tốt, ban chiều ở xa xa đi tới, đến Thái tử thì trời đã huỳnh hôn. Nàng ấy và khóc và thưa rằng : « Xin sư phụ cứu mạng. » Thái tử hỏi : « Có đến đây có chuyện chi ? » Nàng ấy thưa rằng : « Chẳng tôi

ép lòng tôi, muốn gả cho kẻ giàu sang mà lấy bạc vàng châu báu. Tôi thế nguyên không chịu, chồng tôi hăm giết bỏ, nên lên trốn về mẹ tôi. Chẳng ngờ lạc đường lại thêm trời mưa đêm tối ! Không chỗ nào tá túc, xin thầy cho vào động ngủ nhờ một đêm ; mai sáng tôi đi lập tức. » Thái tử nói : « Động ta hẹp hòi, lại có kinh sách, đèn bả vào đó sao nên ! Nhất định không cho tá túc. » Nàng ấy làm ngang chạy vào động. Thái tử nghĩ là yêu quái, liền rút gươm ra đá gươm mà dọa. Không dè gươm linh bay lại chém nàng ấy rụng đầu ! Thái tử kinh hãi, coi lại là cây tre đứt hai, mới biết nó là cây tre lâu năm thành tinh, đến làm nhân mà bị chết.

Cách hai mươi năm nữa, có một con lợn cái thành tinh biến ra một người đàn bà, bạn đồ chớ, đến lay Thái tử khóc rống ! Thái tử lấy làm lạ hỏi rằng : « Cô ở đâu, như chuyện chi mà khóc than, đến lay bản đạo ? » Nàng ấy bạch rằng : « Nhà tôi sáu người, bị thiên thời chết hết bốn mạng. Còn hai mẹ con tôi, mà nay tôi cũng xuống nữa. Xin thầy đến cứu con tôi làm phước, đầu tôi thác xuống chín tuổi, cũng còn cảm ơn thầy. » Thái tử hỏi : « Nhà cô cách chừng mấy dặm. » Nàng ấy bạch rằng : « Cách chừng năm dặm mà thôi. » Thái tử hỏi : « Xóm nàng ở có đồng nhà chăng ? » Nàng ấy bạch rằng : « Có một cái nhà tôi tội tội. » Thái tử nói : « Bản đạo là kẻ tu hành, lẽ nào đến nhà đàn bà góa mà không xóm ? » Nàng ấy năn nỉ rằng : « Cứu mạng người là trọng, miễn là lòng ngay thẳng, nghĩ nào mà sợ hiềm nghi ? » Thái tử từ chối hoài, nàng ấy khóc lay nhiều phen, Thái tử ngồi làm thinh làm thế. Nàng ấy năn nỉ tới độ đều, túng phải nói rằng : « Sư phụ chẳng chịu đi, không lẽ ép. Ngặt bây giờ trời đã tối, một mình tôi chẳng dám đi về. » Thái tử nói : « Có đi về cho mau, cũng không đến đổi tôi. » Nàng ấy nói : « Đường từ nhà tôi tới chơn núi thì tôi nhớ đường. Song từ đây xuống chơn núi, tôi đã quên đường, xin sư phụ làm ơn, đưa xuống một đôi. » Thái tử túng phải vào động lấy gươm linh mang vào lưng rồi đi dẫn lộ. Nàng ấy đi một đôi, liền vịn

vai Thái tử mà nói rằng : « Thầy ôi ! Tôi mỗi chơn quá, đi không nổi ! Xin thầy dìu dắt xuống chơn núi cảm ơn. » Thái tử kinh hãi đáp rằng : « Bần đạo xuất gia hơn bốn chục năm, chẳng hề động tới đờn bà con gái. Lẽ nào dìu dắt cho dặng, xin cô đi chậm chậm theo sau. » Nàng ấy nói : « Thầy nói cũng phải, song tôi mỗi chơn như dẫm, đi về không nổi. Như thầy không chịu dắt, thì tôi theo về động, tá túc một đêm, mai tôi về một mình cũng dặng. » Thái tử cứ lắc đầu hoài. Nàng ấy nói : « Dắt thầy cũng không chịu dắt, mà cũng không cho về động tá túc, tôi biết tính làm sao ? Vậy thì thầy ép yêu tôi một hồi, tôi ráng đi về cũng dặng. » Thái tử thấy nó nói trầy quá, liền quay lại một nước. Nàng ấy thấy Thái tử không màng, nổi giận chạy theo ôm ngan mà nói rằng : « Ấy là tại thầy làm dầy, đừng trách tôi làm hỗn. Lẽ nào ; Hoa kia cố ý, mà bướm nọ không tình. » Và nói và ôm cứng ngắt. Thái tử bị nó đeo nặng như cục đá. Biết là yếu quá, liền rút gươm ra. Nàng ấy biến mất. Thái tử trở về động, tu luyện như thường.

Nói về Diệu lạc thiên tôn thấy Thái tử chơn tu, đã thành chánh quả. Liền vào đền tâu rằng : « Đấng ma thiên tôn giáng sanh làm Thái tử, nay tu luyện đã thành. Xin Bệ hạ cho thần tướng rước về phong chức. » Thượng đế đẹp ý, sai rồng xanh, rồng trắng, rồng đỏ, rồng đen, rồng vàng, đi với Diệu lạc thiên tôn, Diệu lạc thiên tôn lãnh chiếu chỉ, Thái bạch kim tinh bưng ấn, trong ấn chạm bốn chữ : *Ngọc hư sư tướng*. Quyển liềm tướng Thạch Cốc cầm cờ, đồng xuống núi Võ đương.

(Xin coi tiếp cuốn thứ tư)

BẮC-DU CHƠN-VÔ

CUỐN THỨ TƯ

Khi ấy Thái tử đương gõ đầu chưa rồi. Thấy ngũ long và thầy với hai vị thiên sứ đến, Diệu lạc thiên tôn truyền Thái tử quì nghe đọc chiếu, sơ lược rằng : « Khanh tu nhiều đời, công lao trọng lắm. Nay trẫm sai Diệu lạc thiên tôn vưng chiếu chỉ, phong khanh làm chức Ngọc hư sư tướng Bắc phiến huyền thiên thượng đế. Cho coi trị ba mươi sáu vị thiên tướng. Mỗi năm ngày mồng chín tháng chín, và hai mươi lăm tháng chạp, đi giáng hạ xem xét kẻ nhơn gian dữ lành. Nay trẫm triệu khanh về cung Thái dương, cha mẹ ông bà cũng về thượng giới. » Thái tử tạ ơn và lạy thầy. Rồi đứng dậy gõ đầu, thì tóc đã cứng ngắt như đá ! Thái tử kinh hãi, Diệu lạc thiên tôn cười rằng : « Chiếu trời tới thì đã thành rồi, sửa hình dung sao dặng mà gõ, phải bỏ tóc xả luôn luôn. » Thái tử tạ ơn. Rồi cởi rồng bay về thượng giới.

Khi ấy Diệu lạc thiên tôn dẫn Thái tử vào lạy ra mắt Thượng đế và tâu rằng : « Huyền Ngươn Thái tử từ tại núi Võ đương, vưng chỉ lãnh chức, ra mắt thiên nhan. » Thượng đế bước xuống ngai, đỡ Thái tử dậy, mời ngồi. Đãi yến xong xả, đưa về cung Thái dương.

Khi Thái tử đến cung Thái dương các vị thiên quân ra mắt Thái tử, thấy phía bắc có hai ngọn khói đen bay lên, Thái tử lấy làm lạ. Xảy có Diệu lạc thiên tôn đến, Thái tử nghinh tiếp. Diệu lạc thiên tôn nói : « Bây giờ thầy nói thiệt cho mà nghe : Đồ đệ khi trước là Đấng ma thiên tôn, bởi ba mươi sáu vị thiên tướng trốn xuống phàm, nên đồ đệ phải giáng sanh tu hành cho thành, dặng thân ba mươi sáu thiên tướng đem trở về cung Thái dương như cũ. Bởi có ấy nên thầy mạo hiệu Đầu mẫu ngươn quân mà độ cho

thành tiên.» Nói rồi giả từ lui gót. Thái tử nghe nói lấy làm lạ, hỏi các thiên quân rằng: «Cứ như lời thầy ta nói, thì ba mươi sáu tướng chưa về đây, còn hai ngọn khói nào bay lên đó?» Các vị thiên quân bạch rằng: « Một ngọn oán khí, và một ngọn yêu khí, bởi vua Tùy dương để vô đạo, sát hại nhiều mạng thác oan, nên mới sanh ngọn oán khí. Còn yêu khí là ba mươi sáu vị thiên tướng trốn xuống phạm làm yêu, cho nên khí yêu chiếu lên đó. » Thái tử nói: « Chẳng hay làm sao cho hết khí yêu và oán khí ? » Các thiên quân bạch rằng: « Nếu có vị nào thần thông ra công xuống trung giới thâu oán khí với yêu khí, thì thiên hạ thái bình. » Thái tử nói: « Bộ tướng của ta xuống thế làm yêu, thì ta phải xuống phạm thâu lại, sẵn dịp tàu với Bộ hạ, cho thâu oán khí luôn thể. » Các thiên quân mừng rỡ, từ giả lui về.

Bữa sau Ngọc đế lâm triều. Thái tử tâu về sự ấy. Ngọc đế mừng quá phán rằng: « Khanh sẵn lòng xuống phạm thâu nhị khí, trăm phong khanh làm thêm một chức: Bắc phương Chơn Võ đại tướng quân. Và ban cho một bộ giáp vàng, với năm trăm hườn thuốc hỏa đơn. » Phán rồi liền rút ba chén ngự tửu, thưởng Chơn Võ đại tướng quân. Chơn Võ uống rượu rồi tạ ơn, lãnh giáp và thuốc. Thượng đế truyền lấy cây gươm thất tinh khi trước ban cho Chơn Võ.

Khi ấy Chơn Võ qua cung Tam Thanh thuật chuyện phụng chỉ đi thâu nhị khí. Tam Thanh hỏi: « Có ai đi với Đại tướng quân chăng ? » Chơn Võ nói: « Có một mình tôi, không biết thành công chăng ? Xin ba ông chỉ vẽ ? » Tam Thanh nói: « Không khó chi, khi trước người tu chưa thành, Diệu lạc thiên tôn làm phép cho người mê, mổ bụng lấy đổi bao tử và ruột cho người. Lại đem bao tử và ruột của người bỏ xuống hang đá, lấy đá dấp lại. Nay ruột ấy hóa ra con rắn, bao tử hóa ra con rùa, hai con ấy đều thành tinh đi phá thiên hạ. Nếu người xuống phạm thì thâu hai con quái ấy, phong làm Quỷ, Xà nhị tướng. Lo chi thâu ba mươi sáu thiên tướng không xong. » Chơn Võ tạ từ đặng văn hạ giáng.

HỒI THỨ MƯỜI

Chơn Võ xuống phạm thâu hai tướng

Nói về Quỷ, Xà hai con quái ấy, ở tại động Thủy hỏa, bàn luận với nhau rằng: « Anh em mình ở dưới hang núi Vỹ dương sanh thành. Nay luyện phép lâu năm, thần thông quảng đại biến hóa vô cùng, chiếm cứ động Thủy hỏa, qui tụ lũ tiểu yêu đã nhiều. Song còn thiếu hai vị Phụ nhơn, nên chưa toại chí. Vậy thì bảo tiểu yêu đi dò coi con gái nhà ai dung nhan xinh tốt, bắt hai nàng về đây, anh em mình chia nhau làm vợ. » Quỷ quái bàn luận cùng Xà quái rằng: « Ta sai tiểu yêu đi kiếm, hiền đệ cũng sai một đứa tiểu yêu đi tìm. Thử coi đứa nào kiếm đặng trước ? » Xà quái nói: « Anh luận như vậy thì công bình. » Hai con quái sai tiểu yêu đi lập tức.

Nói về đất Tào châu, quan Thái thú tại châu ấy là Lâm Bửu, sanh dạng một tiểu thơ là Lâm kim Cúc, nay đã 18 tuổi, xinh đẹp mười phần.

Còn Suy quan (1) là Triệu Mô có một người con gái 16 tuổi gọi là Triệu hoàng Nương, nàng ấy cũng xinh tốt. Hai nàng tiểu thơ ở gần nhau, nên kết làm chị em bạn bạn. Ngày kia hai nàng tiểu thơ đi ngoạn kiển sau vườn, hai tiểu yêu xem thấy nhan sắc thì rất mừng. Chạy về báo với chúa động. Quỷ quái Xà quái truyền chúng nó dẫn đường đến vườn huê nổi trận gió dưng dưng, hai nàng tiểu thơ với hai đứa a hườn đều ngã xuống. Hai con quái bồng hai nàng tiểu thơ dặng văn về động.

Khi lặn gió, hai đứa a hườn chờ dậy kiểm không đặng hai vị tiểu thơ, hãi kinh vào báo lại. Lâm Bửu và Triệu Mô, sai quân kiểm không đặng, liền viết sớ, vào đốt tại miếu Thành hoàng.

Khi ấy Thành hoàng xem sớ, liền sai tiểu quỷ đòi Thổ địa Sơn thần, tới mà nói rằng: « Thái thú Lâm Bửu, Suy

(1) Suy quan, coi về việc bảo cũ, cũng như phải viên đời nay.

quan, Triệu Mỗ có dung sớ cáo rằng : « Hai tiểu thư đi dạo huê viên, bị trận gió bay mất, không biết yêu tinh bắt đi đâu, xin linh thần truy tróc. Bởi có ấy, nên ta hỏi các vị có biết yêu quái ở đâu chăng ? » Sơn thần Thổ địa bẩm rằng : « Trong núi chúng tôi không có yêu quái. Trừ ra núi Vô đương có hai con yêu, chắc chúng nó bắt hai nàng ấy. » Thành hoàng hỏi : « Cặp yêu ấy là ai ? » Thổ địa bẩm rằng : « Một con Qui quái, một con Xà quái. » Thành hoàng hỏi : « Cặp quái ấy cần cước ra thế nào ? » Thổ địa bẩm rằng : « Xưa con vua Đinh Lạc quốc vương là Huyền Nguơn thái tử, tu tại núi Vô đương. Đến sau Diệu lạc thiên tôn dời thay trường vị cho Huyền Nguơn Thái tử, bổ trường vị xuống hang đá đầy lại, lâu năm chầy tháng, rượt hóa ra con rắn, bao giờ hóa ra con rùa, lâu ngày thành ra Xà quái, Qui quái. Chắc là cặp yêu quái ấy bắt hai vị tiểu thư, vì chúng nó qui lủ tiểu yêu, khuấy phá thiên hạ lắm. » Thành hoàng nói : « Nếu hai vị tra quả quyết như vậy, thì bảo chúng nó phải trả hai nàng ấy về nhà. » Sơn thần thổ địa đồng bẩm rằng : « Cặp yêu ấy ăn thịt người vô số, thần thông quảng đại, võ nghệ cao cường, chúng tôi đòi saoặng ? » Thành hoàng hỏi : « Như vậy mới tính làm sao ? » Thổ địa bẩm rằng : « Trừ ra binh trời tới vây Thủy hỏa động, họa may chúng nó chịu trả cùng chăng. » Thành hoàng y lời, sai thần binh kéo tới.

Nói qua cặp yêu bắt hai nàng về động ép việc trăng hoa, hai nàng ấy không thuận. Xà quái muốn ăn thịt : Qui quái can rằng : « Hiền đệ đừng nóng nảy. Muốn dùng nó làm vợ thì phải dỗ dành. Bởi vì chúng nó là gái đồng trinh, chưa từng việc mây mưa trăng gió, lại thêm bị bắt đã hãi hờn, khóc nước mắt chưa ráo. Lễ nào hững chí mà chịu thành thân. Hãy truyền a huôn của mình, theo hầu hạ chúng nó và khuyên lơn, nội một tháng nó tính hờn, lễ nào không thuận. » Xà quái nghe nói khen rằng : « Anh tính cao lắm, nó trốn đi đâu mà phải sợ, trước sau cũng về tay. Minh hãy lo ăn tiệc. » Nói rồi truyền tiểu yêu giam hai nàng sau động, rồi uống rượu đàm đạo với nhau.

Giây phút thấy tiểu yêu giữ cửa, chạy vào báo rằng : « Thành hoàng tại phủ này, nghe hai vị đại vương bắt hai nàng ấy, nên sai thần binh đến vây cửa động, bảo trả hai vị Tiểu thư thì thôi. Bằng không ra tay phá động, giết chẳng sót một người. » Qui quái, Xà quái nghe báo nổi giận, dẫn yêu binh ra trước, mở cửa động mắng rằng : « Thành hoàng, người tưởng mình là lớn lắm sao ? Bắt quá người là một người con thảo tôi ngay, nên trời đất cho làm thần mà trị tiểu qui. Chớ chúng ta hầm khí âm dương mà thành hình, thần thông quảng đại, người dám cự với chúng ta sao ? Chẳng qua trong động thiếu hai vị Phu nhơn, nên lựa gái lành coi nội trợ. Sự ấy cũng không cang phạm tới người. Sao người dám dẫn binh đến vây động ta, quyết thị oai làm dữ ? » Thành hoàng nói : « Yêu quái cả gan, dám bắt con quan về làm vợ ! Hai ông ấy đi cáo với ta, lễ nào ta là một ông thần trong đình, mà bỏ qua không xử ? Hai người biết lỗi, thì trả hai nàng ấy cho mau, ta cũng dung cho thứ nhứt. Bằng không trả thì ta bắt quách, đem nạp tới thiên tròa, chắc hai người không toàn tánh mạng. »

Khi ấy hai con quái giận quá, cầm giáo đâm liền. Thành hoàng múa siêu đao cự chiến. Từ giờ ngo đánh tới tối cầm đồng. Cặp yêu hóa phép thần thông : Qui quái biến hình lớn bằng hòn núi. Xà quái biến lớn như con rồng, ở trên lưng qui phóng tới. Thành hoàng bại tẩu, hai con quái chẳng đuổi theo, thâu yêu binh vào động.

Còn Thành hoàng chạy riết về miếu, thần binh chạy theo sau. Thổ địa bẩm rằng : « Xin lão gia đừng phiền muộn làm chi, cặp yêu ấy thần thông, chắc đánh không lại chúng nó. Tôi mới nghe đồn, có một vị chánh thần là Huyền thiên thượng đế Chơn Võ tổ sư. Ông ấy vưng chỉ Thượng đế, giảng hạ trừ yêu. Bây giờ Chơn Võ tổ sư hóa hình đạo sĩ, nghỉ trong miếu Tam Thanh ; ông này thần thông quảng đại. Nếu lão gia đến cầu đặng Chơn Võ tổ sư đi bắt cặp yêu chắc đặng. » Thành hoàng y lời tìm tới miếu.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư ở trong miếu Tam Thanh, thấy Thành hoàng tới liền hỏi rằng : « Thành hoàng đến có việc chi ? » Thành hoàng bạch rằng : « Hạ quan vì hai con quái ở trong động Thủy hỏa, là Qui quái với Xà quái, chúng nó bắt hai nàng tiểu thơ là con của Lâm Bưu với Triệu Mô, hai viên quan ấy có điệp cáo với tôi, tôi cử binh đánh không lại hai con quái ấy. Nghe nói để quân giáng hạ trừ yêu, nên tôi đến cầu để quân từ bị cứu hai nàng ấy. » Chơn Võ tổ sư nói : « Thôi Thành hoàng về trước đi ta sẽ đến động Thủy hỏa. » Thành hoàng bái tạ lui về. Chơn Võ tổ sư cầm gươm thất tinh, dăng vân đến động Thủy hỏa.

Nói về tiểu yêu vào động báo lại. Hai con quái cầm thương ra cửa động, thấy Chơn Võ tổ sư bỏ tóc xả, chống gươm hét lớn rằng : « Hai con quái đừng vô lễ, ta vưng chi Ngọc đế trừ yêu, hai ngươi hàng đầu kéo uống tánh mạng. » Hai con quái đáp rằng : « Người trên thượng giới, chúng ta ở phạm trần, cứu oán chi mà tìm tôi ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Trong luật trời đã định ; nếu loài yêu quái ăn thịt người, hoặc bắt con cái người ta, thì phải đọa địa ngục hành hình năm trăm năm, mới được đầu thai làm lục súc. Sao chúng bây không biết giết mình ? » Hai con quái nổi xung hỗn chiến. Chơn Võ tổ sư cầm gươm chỉ qua hướng nam, lửa cháy rần rần, Qui quái thất kinh bại tẩu. Con Xà quái thuộc hỏa, không sợ lửa, lướt tới hành hung. Chơn Võ tổ sư, cầm gươm chỉ ngay hướng bắc, nước dưng tới mình mông. Xà quái hãi kinh chạy hoảng. Chơn Võ tổ sư vào động Thủy hỏa, thấy hai nàng than khóc thảm thương. Chơn Võ tổ sư hỏi : « Vì có nào ? » Hai nàng thuật chuyện lại. Chơn Võ tổ sư nói : « Hai nàng đừng khóc nữa, ta là Chơn Võ tướng quân. Ta đã đuổi Qui quái Xà quái đều chạy mất. Hai nàng nhắm mắt lại, đặt ta làm phép đưa về. » Hai nàng lay rồi nhắm mắt lại. Chơn Võ tổ sư niệm chú. Có hai vòng mây sa xuống, chở hai nàng đưa đi tới nhà.

Khi ấy Lâm Bưu mừng quá, hỏi con rằng : « Con bị bắt đã ba ngày, sao bây giờ trở về đây ? » Lâm kim Cúc thuật chuyện đủ đều. Lâm Bưu hỏi : « Ông Chơn Võ tướng quân cứu con khi này, hình dung ăn mặc ra thế nào ? » Lâm kim Cúc thưa rằng : « Chơn Võ tướng quân môi son răng trắng, mặt ngọc, râu ba chòm, bỏ tóc xả. Trong bận áo rộng đen, mang giáp vàng, nịt đai ngọc, tay cầm gươm thất tinh. » Kể Triệu Mô bước vào thuật chuyện con mình nhờ Chơn Võ tướng quân cứu khỏi. Hai đảng thuật chuyện giống nhau. Triệu Mô nói : « Nên lập miếu mà thờ mới phải. » Lâm Bưu nói phải. Truyền quân lập miếu tại Bắc môn, trong miếu có lên cốt Chơn Võ tướng quân mà thờ. Nội nhà hai ông quan ấy đều vào miếu tạ ơn. Ai cầu chuyện chi cũng linh hiển, đến đời nay cái miếu ấy hãy còn linh hiển như xưa.

Nói qua hai quái bị Chơn Võ tổ sư đánh đuổi, chúng nó bỏ động bại tẩu, không chỗ mà nương. Xà quái nói : « Anh em mình chạy đã đói rồi, phần không chỗ ở, chi bằng anh hóa làm chiếc thuyền, tôi hóa làm cây sào, đậu dựa mé khe. Đợi có ai xuống thuyền qua khe, sẽ nhận giữa dòng mà ăn đỡ đói. » Qui quái khen phải y kế mà làm.

Nói về Chơn Võ tổ sư ở trên mây, thấy hai con quái hóa ra ghe sào, càng nức cười lắm ! Tổ sư liền biến làm đạo sĩ đi tới mé khe. Nhảy xuống thuyền nắm sào mà chống, Qui quái mừng thầm, đợi tới giữa khe sẽ lặn. Chẳng ngờ tổ sư biết trước rút gươm thất tinh ra, hóa mình cao muôn trượng. Xà quái kinh hãi, nhảy xuống khe. Còn Qui quái hiện hình lặn xuống, bị tổ sư đạp trên lưng, tuy Qui quái lặn tới đáy khe, mà chạy không được. ●

Khi ấy Xà quái tính kế, liền lên mây kêu lớn rằng : « Có thiên sứ đem chiếu trời đến đây. » Tổ sư ngỡ thiệt, thân phép lại mà tiếp chỉ. Thừa cơ Qui quái chạy thoát. Xà quái cũng biến đi, té ra không chiếu chỉ chi hết ! Tổ sư biết mắc mưu, ăn năn không kịp, chẳng biết hai con quái trốn ngỏ nào ! Cứ đi thơ thần kiếm theo dựa mé khe.

Khi ấy hai con quái chạy đến giếng, thương nghị với nhau rằng : « Anh em mình xuống đây mà trốn, đợi có ai gánh nước sẽ bắt mà ăn thịt. » Nói rồi liền nhảy xuống giếng. Thỏ địa nghe nói hải kinh, tính đi cáo với Thanh hoàng bốn xứ. Đi giữa đường gặp tổ sư. Tổ sư hỏi : « Thỏ địa có thấy Qui quái Xà quái trốn đâu chăng ? » Thỏ địa thuật chuyện lại. Tổ sư nói : « Ngươi đừng đi cáo làm chi, hãy dẫn ta đến giếng ấy. » Thỏ địa dẫn tới giếng, tổ sư cầm gươm chỉ hướng nam rồi chỉ hướng bắc, nước lửa tới trùng trùng. Hai con yêu bại tầu, nhập vào ngó sen. Tổ sư biết rõ, nhổ ngó sen cầm trên tay mà bóp, cộm cộm như hình hột thóc, ấy là cặp quái hiện nhỏ. Cặp quái hải kinh xuất hình chạy ra, trốn vào cây lựu bạch. Tổ sư chỉ gươm hóa nước lửa. Hai con quái kêu khóc vì tai. Tổ sư hỏi : « Chúng bây chịu hàng đâu chăng ? » Hai con quái chịu hàng đầu. Tổ sư thâu hết nước lửa. Hai con quái ra lay. Tổ sư nói : « Nếu chúng bây thiệt tình qui thuận thì hiện nguyên hình cho ta xem thử. » Cặp quái hiện nguyên hình là Mãng xà một sừng vảy vàng hực. Với Linh qui ba con mắt, ba cái đuôi, trên lưng có bát quái. Tổ sư lấy hai hột hỏa đơn bảo hai con quái nuốt, rồi nói rằng : « Hai ngươi đã nuốt hỏa đơn vào bụng, nếu ngày sau mong lòng làm phẫn, thì lửa trong bụng cháy ra. » Hai con quái đều chịu phép, Tổ sư bảo chúng nó theo về Thiên lão, dẫn vào tầu với Ngọc đế. Ngọc đế phong cho Qui Xà làm Thủy hỏa nhị tướng, theo phò tổ sư. Tổ sư và Thủy hỏa nhị tướng tạ ơn. Ngọc đế phán hỏi rằng : « Hơi đen bay thâu thiên cung, ai chịu đi thâu hắc khí ? » Tổ sư xin đi. Ngọc đế dẹp ý, thương ba chơn ngự tầu. Tổ sư uống rượu rồi tạ ơn, dẫn Thủy Hỏa nhị tướng đến cung Tam Thanh ra mắt.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Tổ sư thâu hắc khí

Nói về Chơn Vô tổ sư dẫn Thủy Hỏa nhị tướng vào cung Tam Thanh ra mắt. Ba ông Tam Thanh hỏi rằng : « Huyền

thiên thượng để đến chơi hay có chuyện chi ? » Chơn Vô tổ sư bạch rằng : « Đệ tử thâu Thủy Hỏa nhị tướng, đem về châu Thánh chúa. Nay vâng chỉ xuống phàm thâu hắc khí, song chưa rõ mỗi hơi đen ấy về đâu, mà đi thâu nó, nên đến hỏi thăm. » Thượng Thanh nói : « Hắc khí mỗi nó ở hướng Bắc, rồi tỏa ra bốn phương, không phải một chỗ ấy là yêu tà làm loạn mà sanh ra. » Chơn Vô tổ sư bạch rằng : « Chẳng hay vị nào mà sanh hắc khí ấy ? » Thượng Thanh nói : « Ấy là thần Hắc sát, xưng hiệu Hắc điện sơn vương. Nó có bảy tên Đại tướng : Thứ nhất là Lý Tiễn, thứ nhì là Bạch Khởi, thứ ba là Lưu Đạt, thứ tư là Trương nguơn Bá, thứ năm là Thân sĩ Quí, thứ sáu là Sử văn Thái, thứ bảy là Phạm thần Khanh. Còn Hắc sát thần, họ Triệu tên Công Minh, từ khi trốn xuống trần, không ai kèm thúc, nên nó nhiều hại là dân, thời may không đem bữu pháp theo, nên cũng dễ trị, bây giờ Triệu công Minh với bảy tướng ở tại phủ Từ châu, động Thanh phong, ăn thịt người nhiều lắm. Bởi nó sai lũ tiểu yêu đi tuần dựa mé sông, hề có ai qua sông thì bắt mà nạp. Nay tại phủ Từ châu có một người ở đường Tây an, họ Chiêm tên Lạp Thăng, tu nhưn tích đức, có lên cốt người mà thờ. Nay Chiêm Lạp Thăng tính đi buôn bán phương xa, hề nào cũng phải qua sông ấy. Triệu công Minh có sai một tướng đón tại mé sông mà bắt Chiêm Lạp Thăng. Vậy thì người phải mau mau đến mé sông mà cứu người ấy, chẳng uổng công người tin tưởng thờ phượng bấy lâu. » Chơn Vô tổ sư nghe nói tạ ơn. liền dẫn Thủy Hỏa nhị tướng xuống Từ châu, giữ làm ba người khách, đứng dựa mé sông mà chờ đó. Xảy thấy độ phụ chèo đò qua, Chơn Vô tổ sư thấy chỗ độ phu đứng hiện ra khói đen, có hình bảy người trong khói ấy ; nhảy lên mà bắt mình. Chơn Vô tổ sư với Thủy Hỏa nhị tướng liền chiến một hồi, yêu tinh đại bại, chạy về

động thanh phong báo với thần Hắc sát. Triệu công Minh nổi giận, ra xỉ mạ đang oai. Chơn Võ tổ sư nói : « Người là thần Hắc sát cõi trên, sao không thú phận, lại xuống phạm làm hại lẽ dân ? Nay đã phạm thiên điều, mau mau chịu trời, thì ta hãy dung cho ; nếu cự địch không toàn tánh mạng. » Triệu công Minh nổi giận, cầm roi sắt đánh liền. Chơn Võ tổ sư đánh ba trăm hiệp không phân thắng bại !

Khi ấy Triệu công Minh bảo Lý Tiễn biến ra cây roi đuôi cọp, cây roi dài hơn 32 lóng, Triệu công Minh cầm roi ấy mà đánh. Chơn Võ tổ sư biết Lý Tiễn cốt là cọp. Liên bảo Hỏa tướng là Xà tinh hóa ra cây phượng, lá phượng dài 32 trượng, vắn roi của Triệu công Minh, Lý Tiễn là cọp bị Xà tinh vắn chặt, nên chịu không nổi, liền hiện hình cọp mà chạy mất ! Triệu công Minh bại tẩu, Chơn Võ tổ sư đuổi theo. Triệu công Minh chạy về động không dừng tưng phải đằng vân, Chơn Võ tổ sư nói : « Nay Triệu công Minh đã bay rồi, chắc là cách 40 dặm nó sẽ sa xuống. Vậy thì hai người hóa gió chặn đầu nó. Hỏa tướng hóa ra hòn núi. Thủy tướng hóa ra trái táo, để trong chén nước trà, ta dùng gương thất tinh hóa ra am Thông tiên, còn ta làm đạo sĩ ở đó tụng kinh, chắc là Triệu công Minh vào am mà trốn, ta bưng chén nước trà có trái táo đựng cho nó, nên nó bỏ trái táo vào miệng thì người chung vào bụng nó, thì bắt nó mới được. » Sắp đặt xong xă, đằng vân đi trước chặn đầu, làm y như kế ấy, bởi ba thầy trò hóa gió bay mau, nên Triệu công Minh theo không kịp, tới Vạn tông hóa ra như vậy...

Nói qua Triệu công Minh đằng vân tới trước, cách 40 dặm hạ xuống, không có chỗ nương ; lại thêm đói bụng. Ngó thấy có cái am đằng trước, có đạo sĩ đương tụng kinh. Triệu

công Minh vào am, xin cơm đỡ dạ. Đạo sĩ hỏi : « Chẳng hay khách quan ở đâu đến đây ? Cơm sớm mai ăn đã hết rồi, cơm chiều thì chưa nấu. Để tôi đem trà cho ông uống, rồi sẽ nấu cơm. » Triệu công Minh nói : « Vậy thì đem trà cho ta uống rồi đi nấu cơm cho mau ? Bởi ta đói bụng lắm. » Đạo sĩ bưng chén trà có trái táo, đựng cho Triệu công Minh. Triệu công Minh vớt trái táo mới bỏ vào miệng chưa kịp nhai trái táo chạy tuốt khỏi cửa. Đạo sĩ hỏi rằng : « Triệu công Minh người biết ta là ai chăng ? » Triệu công Minh nói : « Người tên họ là chi, thiệt ta chưa biết. Đạo sĩ nói : « Để ta hiện hình cho người coi ? » Nói rồi hiện nguyên hình. Triệu công Minh hải kinh muốn chạy. Chơn Võ tổ sư kêu Thủy tướng, bảo bỏ trong bụng Triệu công Minh. Triệu công Minh đau bụng quá, chịu không nổi, ngã lăn xuống đất mà kêu trời ! Chơn Võ tổ sư nói : « Trái táo người ăn hồi nãy là Quỷ linh bộ tướng của ta. Người chịu hàng đầu thì uống viên thuốc này, Quỷ linh sẽ ra lập tức, bằng nghịch mạng ta thì chẳng còn hồn. » Triệu công Minh nói : « Xin ông cứu mạng, tôi chịu qui hàng. » Chơn Võ tổ sư đưa một hộp hỏa đơn cho Triệu công Minh uống, rồi kêu thủy tướng ra ngoài. Triệu công Minh liền lay tạ. Rồi kêu bầy tướng, đến lay tổ sư mà qui y. Sáu tướng vưng lịnh hàng đầu. Còn Lý Tiễn chạy mất rồi, nên kiếm không được.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Chơn Võ bị kim đao (1).

Nói về Lý Tiễn là hắc hổ, chạy thẳng vào rừng, hóa ra một đứa con gái, ngồi khóc bên đường, gạt người lại gần bắt mà ăn thịt.

(1) Kim đao, đao bằng vàng.

Ngày kia con gái ấy thấy Chơn Vô tổ sư đi gần, liền khóc than, lạy xin cứu mạng. Chơn Vô tổ sư ngó thấy đứa con gái mắc lầy, biết nó là yêu tinh, liền nhảy lại nắm tay kéo lên, tay hữu cầm gươm thất tinh mà chỉ, con gái ấy hiện nguyên hình là hắc hổ ! Triệu công Minh giá roi mà đánh, hắc hổ thấy chủ liền mọp xuống cúi đầu, Chơn Vô tổ sư không cho đánh, liền thân hắc hổ đi theo.

Ngày kia Ngọc đế lâm triều, các thần tiên chầu chực. Diệu lạc thiên tôn tâu rằng : « Chơn Vô xuống phạm thâu dạng Hắc sát thần Triệu công Minh, và hắc hổ với sáu tướng là bảy. » Ngọc đế khen rồi truyền chỉ cho Diệu lạc thiên tôn xuống phong Triệu công Minh làm Triệu nguyên soái tay tả cầm dây trói cạp, tay hữu cầm roi trừ tà. Triệu công Minh tạ ơn, theo làm bộ tướng của Tổ sư, đồng đi thâu hắc khí.

Nói về cây đao thanh long của ông Quan Công, lâu năm thành tinh quái, xưng hiệu là Kim liệt tướng quân. Nó có ba ngàn binh yêu, đều biết biến hóa, đồng ở núi Thiên thai, nếu ai đi gần thì chúng nó bắt mà ăn thịt !

Ngày kia Chơn Vô tổ sư đi đến núi Thiên thai, Kim liệt tướng quân biến ra dị hình, mình dài chơn nhỏ, hào quang chiếu sáng lòa. Chơn Vô tổ sư biết nó là yêu tinh, liền rút gươm phép mà chém nó, nghe tiếng kêu rồn rảng, muốn mọp gươm thất tinh ! Kim liệt tướng quân xông lại hỗn chiến.

Giây phút Kim liệt tướng quân hóa ba ngàn phi đao bay tới, Chơn Vô tổ sư cự không lại, bị phi đao xam đã nát mình, tức thì tử trận, Kim Liệt liền thâu binh về núi Thiên thai.

Khi ấy Thủy Hỏa nhị tướng với Triệu công Minh, thấy Chơn Vô tổ sư bị thương, thì trong lòng phiền não ! Thủy tướng nói : « Chúng ta đứng đây mà ngó, nhắm chẳng ích

chi ? Vậy thì Triệu nguyên soái ở đây mà giữ xác thầy, đợi anh em tôi lên cõi trên, ra mắt Tam Thanh, xin cứu sư phụ. » Triệu công Minh nói : « Phải vậy thì ta giữ xác thầy, còn hai tướng đi hỏa tốc, chẳng nên diện tri. »

Khi ấy Thủy Hỏa nhị tướng dâng ván về thượng giới, ra mắt Tam Thanh, đồng quì lạy trước điện. Tam Thanh hỏi : « Sao hai người không theo thầy mà thâu hắc khí, đến đây có chuyện chi ? » Hai tướng thuật chuyện lại. Tam Thanh cho mời Diệu lạc thiên tôn đến. Thái thượng lão quân nói : « Đệ tử của ông đi thâu hắc khí, bị Kim đao tinh làm hại, nên Thủy Hỏa nhị tướng về cầu cứu, ông phải mau mau xuống phạm mà cứu đệ tử, nếu trễ quá mười ngày thì chết thiệt, xác tiêu ra nước, khó nổi hườn hồn. Hãy cứu Chơn Vô rồi thâu Kim đao tinh luôn thể. » Diệu lạc thiên tôn vưng lệnh từ tạ, đi theo hai tướng, đồng dâng ván xuống núi Thiên thai, thấy Triệu công Minh đương ngồi giữ xác. Diệu lạc thiên tôn làm phép thổi vào miệng Chơn Vô tổ sư, rồi niệm chú.

Giây phút Chơn Vô tổ sư tỉnh dậy, thấy thầy ngồi đó, biết là giáng hạ cứu mình, liền cúi đầu lạy tạ. Rồi nói rằng : « Thừa thầy, chẳng hay con tinh ấy, cốt nó là chi ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Nó là bữu bối của Tráng Mục, thành yêu quái hại người. » Chơn Vô tổ sư bạch rằng : « Chẳng hay nó là vật chi của ông Tráng Mục ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Tráng Mục là Quan vô, tự Văn Trường đời Tam quốc. Bởi Quan tráng Mục trung dũng nghĩa khí, nên Ngọc đế phong làm thần Tráng Mục. » Chơn Vô tổ sư hỏi rằng : « Quan Tráng Mục nhờ trung nghĩa mà thành thần, hay là có tu hành chi nữa ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Phạm người đại trung, đại hiếu, đại tiết, đại nghĩa, thác rồi đều được phong thần, đời nào cũng vậy. Bởi khi trước

Quan Tráng Mục bị kẻ Lữ Mông mà thất Kinh châu, sau bị vây tại Mạch thành, Lưu Phong không tiếp. Gia các Tử Du qua thuyết hàng, Quan Tráng Mục cũng không chịu, đến khi bị Ngô bắt, cũng không chịu hàng đầu, đến nỗi bị giết. Linh hồn tuy vật Lữ Mông chết, song chưa đã giận. Sau gặp Phổ Tịnh độ Quan Tráng Mục tu hành, nên Thượng đế gia phong làm Trung nghĩa Đại tướng quân. Ban ngày xem việc thiên tào, ban đêm coi việc địa ngục. Quan Tráng Mục thấy làm thần mệt nhọc, nên xin Thượng đế cho đến Tây phương mà thính pháp, liền đem Quan Bình và Châu Thương đến Tây phương nghe kinh, quyết thành chánh quả, nên không dám đem cây thanh long đao theo. Không dè cây đao ấy bị chém nhiều mạng, để lâu năm nó thành tinh, thấy chủ đi khỏi, lên xuống núi Thiên thai, làm yêu mà hại chúng. Nếu người muốn thâu con tinh ấy, thì phải đến Tây phương mà thỉnh Quan Tráng Mục xuống đây, thâu kim đao mới được.» Chơn Võ tổ sư nghe nói mừng quá, liền đưa thầy trở về. Và dặn Triệu công Minh với hai tướng ở đó mà đợi, liền đưa thầy về cung, rồi thẳng qua Tây phương lập tức.

Nói về Phật tổ đương giảng kinh tại chùa Lô âm, này thấy hào quang chiếu xa xa, liền nói với Quan Công rằng : « Huyền thiên có nạn sẽ đến cầu người.» Quan Công bạch rằng : « Chẳng hay cầu tôi giúp việc chi? » Thích Ca như lại nói : « Giây phút đây thì người đủ hiểu.»

Không bao lâu ngó thấy Chơn Võ tổ sư đang vân đến, vào làm lễ Thích Ca. Thích Ca như lại bước xuống đỡ dậy nói rằng : « Huyền thiên thượng đế có việc mới đến đây, bản tăng đã biết trước. Hãy ngồi dậy mà đàm đạo, bản tăng sẽ biểu Quan Võ ra mắt.» Nói rồi kêu Quan Công ra mắt Chơn Võ tổ sư. Chơn Võ tổ sư nói : « Cây thanh long

của tướng quân đã thành tinh. Thấy tướng quân đi khỏi nên nó xuống Trung giới mà làm yêu, ta thâu nó không được, nên phải đến mà viện tướng quân.» Quan Công nói : « Siêu đao của tôi tác quái làm cho nhọc sức tổ sư đến đây, lẽ nào tôi dám chối từ, mà không đi thâu nó. Song tôi mới đến Tây phương thính pháp, chưa thông hiểu bao nhiêu, xin nán nghe giảng kinh cho thông hiểu rồi, tôi sẽ đi thâu nó.» Thích Ca như lại nói : « Bởi đệ tử không hiểu, nguyên tổ sư là hồn Thượng đế giảng sanh, đạo người là tôi, tổ sư là chúa, lẽ nào chúa đã đến viện mà tôi chẳng chịu đi? Dầu chúa bảo tôi thác, tôi còn chẳng dám từ, người là trung nghĩa, phải lo báo chúa mà lập công, nếu không đi thì lỗi đạo.» Quan Công bạch rằng : « Tôi lẽ nào dám nghịch chỉ, song e thính pháp chưa thông, khó thành chánh quả, xin Phật tổ từ bi.» Thích Ca như lại nói : « Tuy người nghe kinh chưa thông mặc lòng, song chịu làm đệ tử tổ sư, thì khỏi luân hồi, được thành chánh quả. Nếu người đề trở nãi, một là nghịch chỉ, mang tội với quân vương, hai là dè cây đao người làm hại dân lành phạm tội sát sanh đã nhiều có nghe kinh cũng vô ích.» Quan Công nghe nói như vậy, liền lay tạ Như lai, rồi dẫn Quan Bình với Châu Thương, đồng đi theo Chơn Võ tổ sư chịu làm đệ tử.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư từ tạ Phật tổ, đem Quan Công, Quan Bình, Châu Thương đến núi Thiên thai. Thủy, Hỏa nhị tướng, và Triệu công Minh đồng ra nghinh tiếp. Chơn Võ tổ sư thuật chuyện lại. Ai nấy đồng vui lòng.

Bữa sau Quan Công đến núi Thiên thai khêu chiến. Lúc này Kim Liệt tướng quân đương uống rượu, nghe ngoài núi làm ầm ỹ, liền nổi giận nài nệ chạy ra. Ngó thấy chủ mình cỡi ngựa xích thố đi kiếm mình. Kim Liệt tướng quân hải kinh hiện nguyên hình té nằm dưới đất. Quan Công

liền lấy siêu đao., ai nấy đồng mừng rỡ ! Chơn Võ tổ sư về tâu với Ngọc đế, phong Quan Công làm Sùng ninh vương Đạo thái chơn quân ; và gia phong Quan nguyên soái, cũng ban ngày hầu Thượng giới ban đêm tuần xét dưới Âm tào. Tay tả cầm siêu đao, tay hữu cầm ấn, chơn tả cỡi bánh xe sấm, chơn hữu cỡi bánh xe lửa, trợ Chơn Võ tổ sư mà thâu yên quái, rảnh sẽ coi việc thiên tào âm phủ. Quan Công tạ ơn.

(Xin coi tiếp cuốn thứ năm).



In và xuất bản tại nhà in :

TÍN - ĐỨC THƯ - XÃ

25 - 27, đường Tạ-thu-Thâu

SAIGON



Điện-thoại : 20.678

BẮC-DU CHƠN-VÔ

CUỐN THỨ NĂM

HỘI THỨ MƯỜI BA

Tổ sư thâu Lôi soái, Điền Huê

Khi ấy Chơn Võ tổ sư đi tới đất Ứng châu, ngó thấy hơi oán đầy trời, biết có yên tinh nữa. Xảy thấy ông già, và đi và khóc ! Chơn Võ tổ sư nói : « Chẳng hay ông khóc vì có nào ? Xin cắt nghĩa cho rõ ? » Ông già ấy khóc và thưa rằng : « Tôi họ Tôn tên Hạo, ở đất Ứng châu, nội nhà tôi bảy người, đều ăn chay ngày mồng ba tháng ba cả thấy. » Chơn Võ tổ sư hỏi : « Vì có nào mà ăn chay ngày ấy ? » Tôn Hạo nói : « Tôi nghe đồn có một vị tu luyện tại núi Vô đưng, nay đã thành đạo, nên tôi ăn chay ngày vía sanh của ngài, mà cầu ngài bảo hộ cho đăng phước. » Chơn Võ tổ sư nói : « Như vậy thì người là người làm lành, còn mắc họa hoạn chi mà khóc như vậy ? » Tôn Hạo nói : « Tôi khóc vì có này, Gần đây có núi Thần lôi, có con yêu mới làm lộng ít năm nay, hiện hình cho chúng thấy ! Đội mũ đạo sĩ, ba con mắt tròn vo ! Diện mạo dữ dằn, hình dung kỳ dị, tay cầm dùi và lưới cầm sét, xưng hiệu là Tân hưng vương. Con yêu ấy háo sắc quá, ở độc như vậy : Nếu ai ở xứ này gả con, thì bữa nhóm họ phải đưa con dâu lên núi một đêm, sáng sẽ rước về mà gả ! Bằng không thì Tân hưng vương nổi sấm đánh chết con dâu ! Ai nấy đều phàn nàn về sự ấy ! Còn tôi có một con cháu gái, mai sẽ đưa dâu, nay nó chẳng chịu đi lên núi ! Như vậy thì nó phải chết về nghiệp ấy, nên tôi thương cháu mà khóc than. » Chơn Võ tổ sư nói : « Ta có học pháp liên, hay trừ yêu quái, người đừng than khóc làm chi để ta giải cứu. Người hãy trở về mà lo việc gả cháu. » Tôn Hạo nghe nói mừng rỡ, tạ ơn rồi về nhà. »

Còn Chơn Võ tổ sư bảo Quan nguyên soái hóa ra con gái còn mình hóa ra ông già, đi đến núi Thần lôi mà dựng cháu.

Nói qua Tân hưng vương, thấy ông già đem cháu đến mà nạp. Tức thời mừng rỡ, ra bồng nâng ấy vào trong. Chẳng ngờ Chơn Võ tổ sư nạt lên một tiếng, Quan Công liền hiện nguyên hình, Tân hưng vương trở tay không kịp, bị Quan Công bắt sống, đem nạp cho Chơn Võ tổ sư. Chơn Võ tổ sư nói rằng : « Nếu người muốn cỡi là qui chánh theo làm bộ hạ ta, thì phải uống viên thuốc này, ta mới thâu dụng. » Tân hưng vương chịu phép, uống hườn thuốc hỏa đơn, rồi lạy tổ sư, theo làm bộ tướng.

Nói về núi Lạc phách có chứa động là Điền Huê, hằng sai tiều yêu đi tuần núi, đón bộ hành mà thâu tiền mãi lộ, bằng không tiền mãi lộ Điền Huê hóa sét đánh chết lấy tâm can mà uống rượu.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư, đi cách ba mươi dặm, đến núi Lạc phách. Tiều yêu đón đường thâu tiền mãi lộ. Chơn Võ tổ sư biết nó không phải là ăn cướp, thiệt quả khí yêu ; liền rút gươm thất tinh, chúng nó chạy về động.

Khi ấy Điền Huê đại vương nghe tiều yêu về báo nổi giận xông ra, niệm chú sấm nổ. Chơn Võ tổ sư cầm gươm thất tinh chỉ lên, sấm không nổ nữa ! Điền Huê làm phép hoải, mà sấm không nổ, giận quá xông ra hỗn chiến, đâm Tổ sư một thương. Chơn Võ tổ sư đỡ rồi đánh lại. Điền Huê bại tẩu. Triệu nguyên soái đuổi theo ; quăng dây hỏa sách trói lại, đem nạp cho Tổ sư. Chơn Võ tổ sư hỏi : « Người muốn đầu hàng chăng ? » Điền Huê thưa rằng : « Xin Tổ sư thứ tội, tôi tình nguyện hàng đầu. » Chơn Võ tổ sư cho uống hỏa đơn, rồi dựng biêu tâu với Thượng đế. Thượng đế phong Tân hưng vương làm Lôi nguyên soái, phong Điền Huê làm Điền nguyên soái đồng cầm cờ lĩnh theo Tổ sư.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi đặng bảy mươi dặm, gặp một ông già là Trương Vạn, Trương Vạn bái và hỏi rằng : « Chẳng hay các vị đi đâu đông đảo ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Thầy trò ta đi trừ yêu tinh tà quái. » Trương Vạn thưa rằng : « Như các vị có phép trừ tà quái, để tôi đi tìm chỉ cho ; tại núi Đầu-cách này có một con yêu trong động, mà chẳng thấy hình. Hễ nó thấy của tốt gái xinh, thì hóa gió thổi bay về động. Nếu sư phụ có phép, cũng nên bắt con yêu ấy mà cứu dân. » Chơn Võ tổ sư bảo Trương Vạn, dẫn đường đến núi Đầu-cách.

Khi ấy có một người trong động nhảy ra, tóc tai đồ hoe, nanh vút chom chồm, tay cầm siêu đao lớn, vọt trái tổ sư ! Chơn Võ tổ sư cự chiến, con yêu đánh không lại, liền nổi gió ùng ùng thổi Chơn Võ tổ sư bay mất ! Chơn Võ tổ sư bay đến một chỗ ngó thấy đền lớn, ngoài treo biển đề ba chữ rằng : *Vô sanh điện* (1). Có một người đạo sĩ ngồi trong. Chơn Võ tổ sư bước vào liền bái, và hỏi thăm tên họ. Đạo sĩ nói : « Ta họ Thích tên Triệu, hiệu là Thủy đài. » Chơn Võ tổ sư thuật chuyện bị yêu hóa gió mà thổi vùn vùn. Thích Triệu cười rằng : « Mình đã kim khuyết hóa thân, sao không hiểu phép ấy ! » Chơn Võ tổ sư nói : « Bần đạo thiệt không hiểu. » Thích Triệu nói : « Gió ấy là Bắc phương thanh khí, ta cho một hườn tiên đơn, đem theo thì gió ấy thôi không nổi. » Chơn Võ tổ sư lãnh thuốc rồi từ tạ, đặng vùn về Đầu cách sơn. Các tướng đồng mừng rỡ.

Rạng ngày Chơn Võ tổ sư ngâm hườn thuốc tiên đơn, mà khiêu chiến. Con yêu ấy cũng cầm siêu đao ra đánh. Giây phút nó lấy bánh xe gió, làm phép như hôm qua, không dè không nổi gió ! Bị các tướng bắt đặng nạp liền. Chơn Võ tổ sư hỏi nó tên họ chi ? Nó xưng là Quảng Trạch đại vương ; chánh họ là Châu. Chơn Võ tổ sư bảo nó uống thuốc hỏa đơn thì cho hàng đầu làm bộ hạ. Châu quảng Trạch y lời.

(1) Vô sanh điện, đền Vô sanh.

Chơn Võ tổ sư dựng sớ. Ngọc đế phong cho Quảng Trạch làm Phong luân Châu nguyên soái (1) theo phò Tổ sư mà lập công.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Chơn Võ bắt Đậu thần, Hỏa Đức.

Nói về tỉnh Sơn đông, huyện Minh hải, có một con yêu không hiện hình. Nó ứng mộng xưng là Trương Kiện, hành bình hông trái. Nếu ai không cúng tế nó thì nó hành con cái mang chứng trái trời mà chết.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư đến Sơn đông, ngó thấy con yêu ấy mặt mày tươi tốt, áo mào nghiêm trang dắt ba đứa con nít, đứng vãn giữa thính không, ấy là Trương Kiện. Chơn Võ tổ sư ngó thấy, biết là yêu tinh, liền rút gươm mà phóng nó. Trương Kiện nói : « Người ở cõi trên, ta ở trung giới, không can phạm tới, sao người muốn hại ta ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Bởi người làm chần đậu mà hại dân, nên ta thân người không cho sát hại nữa. » Trương Kiện làm thính giao chiến dặng ít hiệp, bị các tướng xông vào trợ chiến, Trương Kiện bại tầu, chạy về bể động không ra ! Chơn Võ tổ sư bảo Hỏa tướng quân hóa làm con nít, khóc trước cửa động, tiểu yêu bắt vào nạp cho Trương Kiện. Trương Kiện ngó là con nít, nên ăn thịt đỡ lòng. Chẳng ngờ mới kê vào miệng, Hỏa tướng quân biến làm con rắn con, chun thẳng vào bụng. Trương Kiện đau bụng quá, ngã lăn dưới đất mà rên la ! Hỏa tướng ở trong bụng nói rằng : « Ta là Xà tướng đã vào bụng người rồi, hãy mở cửa dặng mà rước thầy ta, bằng nghịch mạng ắt là ta cắn chết. » Trương Kiện chịu phép, mở cửa động rước Tổ sư, và các tướng vào, rồi quỳ lạy chịu tội, Chơn Võ tổ sư bảo nó uống một hột hỏa đơn, rồi kêu Xà tướng ra lập tức. Liền viết sớ dựng Ngọc đế, Ngọc đế phong Trương Kiện làm Tận trung Trương nguyên soái ; theo phò tá Tổ

(1) Phong luân bình và giới.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi tới Hỏa diệm sơn, thì trời đã tối, xây thấy một ngọn khí yêu, một con yêu đội mào đạo sĩ, tay cầm siêu đao, có tiểu yêu cầm cờ đi trước, cờ đề rằng : « Đại vương Tạ sĩ Vinh. » Triệu nguyên soái với Quan công bước tới hỗn chiến. Tạ sĩ Vinh phun lửa rần rần, Triệu nguyên soái và Quan Công bại tầu.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư rút gươm đánh với Sĩ Vinh, Tạ sĩ Vinh cũng phun lửa như cũ. Chơn Võ tổ sư lấy gươm thất tinh chỉ về phía Bắc, nước dưng tới cuộn cuộn, lửa ấy tắt rồi, Tạ sĩ Vinh lạnh quá chừng, chạy vô động bế cửa lại ! Chơn Võ tổ sư kêu chiến không dặng, liền sai Thủy tướng hóa làm tiểu yêu, ở trên trời sa xuống, đánh với lửa yêu ngoài động, bị tiểu yêu bắt dặng đem nạp cho Tạ sĩ Vinh ! Thủy tướng hiện nguyên hình thần qui, phun nước tràn cả động ! Tạ sĩ Vinh kinh hãi chạy ra, bị Chơn Võ tổ sư cầm gươm thất tinh chỉ một cái, nước lục minh mông, lửa tiểu yêu chết hết. Còn Tạ sĩ Vinh bị Diên Huệ bắt dặng, đem nạp cho Tổ sư. Chơn Võ tổ sư hỏi : « Người chịu hàng đầu chăng ? » Tạ sĩ Vinh liền chịu, Chơn Võ tổ sư thâu chơn thủy luyện thành hườn thuốc, đưa cho Tạ sĩ Vinh uống liền. Rồi dựng sớ cho Thượng đế, phong Tạ sĩ Vinh làm Hỏa đức Tạ thiên quân, tay cầm roi vàng và đao lửa theo phò hộ Tổ sư.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư đi khỏi Hỏa diệm sơn, đến núi Côn lôn. Chẳng ngờ trong núi ấy có sáu con quái là : Thiên độc, Địa độc, Niên độc, Ngoạt độc, Nhứt độc, Thời độc gọi là lục độc. Chúng nó hay phun hơi độc mà hại người. Chơn Võ tổ sư ngó thấy độc khí nhiều lắm, nên nói rằng : « Khi độc nhiều lắm chẳng phải tầm thường, để một mình ta ráng sức. » Nói vừa dứt tiếng, xây có trận gió thổi đến, Chơn Võ tổ sư cầm gươm ra đón, bị bảy yên phun độc khí vào mặt, Chơn Võ tổ sư bất tỉnh như chết, té xuống nằm mê ! Các tướng hải kinh chạy tẩn.

Giây phút độc khí tan hết, các tướng nhóm lại, thấy Tổ sư nằm thiếp thiếp, các tướng hải kinh ! Quan Công nói : « Các tướng ngồi nhìn nhau cũng vô ích. Vậy thì các tướng ở đó mà hầu hạ thầy. Để ta lên Thượng giới ra mắt Tam Thanh, mà cầu cứu sư phụ. » Ai nấy đồng khen phải, Quan Công dâng ván đến Tam Thanh thưa hết các việc, Tam Thanh nói : « Đó là thần lục độc, bộ hạ của Châu ngạn Phu ở núi Côn lôn. Nay lục độc trồn xuống tác quái. Nếu người muốn cứu thầy, thì phải đến núi Côn lôn mà thỉnh Châu ngạn Phu, thì thần lục độc mớiặng. » Quan Công thưa rằng : « E độ lữ thỉnh Châu ngạn Phu không chịu đi, thì thầy tôi phải khổn. » Tam Thanh nói : « Nó có một bửu pháp kêu bằng trang độc đại (1) thiết sức các người cựa không nổi, vậy thì chúng ta xuống cứu thầy người, sẽ bày kế bắt Châu ngạn Phu, sẽ bảo nó thần lục độc. » Nói rồi lấy quạt dâng ván xuống núi Côn lôn. Thấy Chơn Võ tổ sư nằm mê bất tỉnh. Tam Thanh niệm chú, lấy quạt mà quạt vài cái, rồi phun nước vào mình tổ sư lại há hơi ba cái. Chơn Võ tổ sư bắt hơi thở đặng, mở mắt thấy Tam Thanh liền dậy lạy ba thầy, tạ ơn cứu mạng. Tam Thanh nói : « Người bị lục độc mà mang bệnh, nay phải thần chủ nó là Châu ngạn Phu ở núi Côn lôn, sẽ bảo thần chúng nó mớiặng. » Chơn Võ tổ sư thưa rằng : « Rất đối là bộ tướng của nó mà tôi còn cựa không lại thay, huống chi là chủ nó. » Tam Thanh nói : « Ta có tiêu điều phiến (2), dùng đã mấy đời ; yêu tinh không dám gần bầu ấy. Người hãy sai Hổ Đức Tạ thiên quân lãnh tiêu điều phiến đi khêu chiến, chắc Châu ngạn Phu lấy tới chứa độc mà thần Tạ thiên quân. Tạ thiên quân cầm tiêu điều phiến mà quạt vài cái, tức thì lửa dậy cháy túi mà ra. Thì người thần nó mớiặng. Như xong việc ấy, phải trả tiêu điều phiến cho ta. » Nói rồi đưa tiêu điều phiến. Liền dâng ván trở lại thiên cung.

(1) Bửu pháp độc.
(2) Quạt tiêu điều.

Còn Chơn Võ tổ sư y kế, sai Tạ thiên quân lãnh quạt đi trước, Chơn Võ tổ sư với các tướng theo sau, dâng ván tới Côn lôn lập tức. Chơn Võ tổ sư nói với các tướng rằng : « Để ta vào trước lấy lời mà khuyên nó, chừng nào nghịch mạng sẽ hay. »

Khi Chơn Võ tổ sư vào trước, thấy Châu ngạn Phu ngồi sững. Chơn Võ tổ sư liền bái. Châu ngạn Phu ngồi điềm nhiên hỏi rằng : « Người là ai đó ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Tôi là Bắc phương Chơn Võ tướng quân, vưng chử xuống phạm, mà thần Hắc khí. » Châu ngạn Phu nói : « Người đi thần hắc khí mà đến ta làm chi ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Bởi có lục độc làm loạn hại dân, hỏi ra mới hay là bộ tướng của tôn thần, nên đến thỉnh tôn thần thần lại. » Châu ngạn Phu nói : « Người đi thần hắc khí sao lại cựa địch với bộ tướng ta ? Đã thần không đặng nó thì thôi, còn dám đến mà sai cật ta nữa sao ? » Chơn Võ tổ sư nói : « Tôi vưng lệnh Ngọc đế đi thần hắc khí, là trừ hại cho dân, nay lục độc hại người dữ hơn hắc khí, nên tôi đến thỉnh tôn thần thần bộ hạ về, sao tôn thần lại nói như vậy ? » Châu ngạn Phu nói : « Ta chẳng hề cho người nói dai nữa, hãy đi cho mau ? Nếu nói rằng thì ta đem bửu bối ra, thần người vào đó bấy ngày, sẽ tiêu tan ra nước. » Tạ thiên quân nghe nói vô lễ, nên dẫn không đặng, nhảy lại đánh liền. Châu ngạn Phu lấy trang độc đại quăng ra thần Tạ thiên quân vào túi.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư với các tướng áp đánh Châu ngạn Phu. Còn Tạ thiên quân ở trong túi, quạt vài cái, lửa dậy cháy túi liền chùng ra ! Lấy quạt tiêu điều, quạt Châu ngạn Phu vài cái. Châu ngạn Phu hải kinh té xuống, bị chúng tướng trói liền. Châu ngạn Phu lạy lục chịu hàng đầu, Chơn Võ tổ sư lấy một hột kim đơn và túi trang độc lại. Rồi trao một hột hỏa đơn, bảo Châu ngạn Phu uống. Liền

dung số tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Châu ngạn Phu làm Châu ngạn soái, tay cầm kim chùy, và mang túi trang độc, theo Tể sư thâu quái mà lập công.

Khi ấy Chơn Võ tể sư sai Châu ngạn soái thâu lục độc, Châu ngạn soái vưng lời, thâu rồi về thưa lại. Chơn Võ tể sư mừng lắm. Châu ngạn soái thưa rằng : « E ngày sau loài yêu quái mạo tiếng lục độc mà làm hại lẽ dân. Nếu có đảng ấy, xin thầy cho phép tôi trừ nó. » Chơn Võ tể sư nói phải.

HỒI THỨ MUỐI LĂM

Bắt Huê Quang lại thả.

Khi ấy Chơn Võ tể sư đương đi, xảy thấy hào quang chiếu sáng, coi lại là Thái bạch kim tinh vung chiếu chỉ đi xuống, truyền rằng : « Nay có Huê Quang không chứa nết cũ dốt đèn, đánh Thái tử Kim Thương, nên triệu Tể sư về thâu Huê Quang mà cứu giá. » Chơn Võ tể sư tạ ơn rồi truyền chư tướng đồng vân theo mình về thiên cung. Đi mới gần tới điện, xảy gặp Huê Quang, Chơn Võ tể sư giả gươm hỏi rằng : « Ngươi là ai mà hành hung như vậy ? » Huê Quang nói : « Ta tham hoa tham tửu, hiệu xưng rằng Hoa tửu Mã linh Quang. » Chơn Võ tể sư hỏi : « Phải là Huê Quang hồi trước chăng ? » Huê Quang nói phải. Chơn Võ tể sư hỏi : « Thượng đế phụ ngươi đều chi ? Mà ngươi đốt cửa nam thiên, và đánh Thái tử ? » Huê Quang nói : « Ngươi ở phía bắc, ta đốt cửa nam, cang phạm chi ngươi mà hỏi ? » Chơn Võ tể sư nói : « Ta vưng chỉ Ngọc đế đi bắt ngươi, ngươi hãy bó mình mà chịu tội. Nếu ngươi nghịch mạng chắc giây phút chẳng còn. » Huê Quang nghe nói nổi giận cầm giáo đâm liền. Chơn Võ tể sư biến hình cao lớn mà đánh Huê Quang, Huê Quang hiện ba đầu sáu tay cự chiến. Chơn Võ tể sư kêu các tướng tới trợ lực. Một mình Huê Quang cự không lại, từng phải chịu thua chạy qua phía

bắc. Chơn Võ tể sư đuổi theo, Huê Quang lấy cục tam giác kim chuyên quăng lại. Chơn Võ tể sư lấy cờ thất tinh phất qua, thâu tam giác kim chuyên. Huê Quang nổi nóng, lấy phong hỏa nhị luân quăng nữa. Chơn Võ tể sư cũng lấy cờ thất tinh thâu phong hỏa nhị luân nữa !

Khi ấy Huê Quang hết phép, đánh hỗn chiến mà thôi, đồ lửa ra cháy đỏ. Chơn Võ tể sư lấy gươm thất tinh chỉ về phía bắc, nước đương cuộn cuộn, sóng bủa loi ngoi ! Cốt Huê Quang là ngọn đèn, nên chịu nước không nổi, bị Chơn Võ tể sư bắtặng, mắng rằng : « Ngươi thần thông bực nào, mà dám đánh với Thái tử ? Nay bị ta bắtặng, còn khoe tài nữa thôi. » Và nói và lấy thủy băng đè trên mình Huê Quang. Huê Quang bị thủy băng đè mình, cự quày không đặng ! Từng phải khóc mà thưa rằng : « Tôi bị Đấng Hóa sở bức, cùng chẳng đã mới phần, nay bị tể sư bắtặng, đã biết tội rồi, xin lấy lòng từ bi mà dung độ tôi. » Chơn Võ tể sư nói : « Nếu ngươi cải tà qui chánh, thì ta dùng làm bộ tướng, để đánh yêu quái mà lập công. » Huê Quang thưa rằng : « Nếu Tể sư thứ tội, tôi chịu làm bộ hạ luôn luôn, chẳng hề dám phản nữa. » Chơn Võ tể sư lấy một hột thủy châu, hóa ra hột gạo, bảo Huê Quang nuốt vào bụng rồi dặn rằng : « Hột gạo ấy là thủy châu hóa ra, nếu ngày sau ngươi phản, thì ta niệm chú nước trong bụng tuôn ra, bấy ngày thấy ngươi tiêu ra nước. » Huê Quang tạ ơn, rồi thưa rằng : « Nhờ ơn sư phụ rộng dung, song thiên binh theo bắt tôi hoài biết lánh ngõ nào cho khỏi ? » Chơn Võ tể sư nói : « Ngươi là hỏa tinh, xuống phía nam trung giới mà trốn. » Huê Quang thưa rằng : « Pháp bửu của tôi thấy đã thâu hết, tôi biết lấy chi mà hộ thân ? » Chơn Võ tể sư đưa các pháp bửu lại, Huê Quang từ tạ, rồi xuống phạm trần.

Còn Chơn Võ tể sư về châu Ngọc đế. Ngọc đế phán hỏi rằng : « Trẫm sai khanh bắt Huê Quang, khanh bắt đặng chăng ? » Chơn Võ tể sư tâu rằng : « Tôi bắt nó rồi. » Ngọc

để phán rằng : « Sao khanh không giải về, cho trăm xử tội ? » Chơn Võ tổ sư tâu rằng : « Bỏ Huê Quang vì sự sở bức mới phản, nên tôi xin Bệ hạ xá tội, cho nó xuống trung giới thâu yêu quái với tôi mà lập công. » Ngọc đế y tấu, thường Chơn Võ tổ sư ba chén ngự lư. Chơn Võ tổ sư tạ ơn, rồi xuống phạm trần thâu hắc khí.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư hội với chư tướng, đến phủ Hoài châu. Ngó thấy một người đèn ông than khóc. Chơn Võ tổ sư hỏi : « Vì có nạn mà than khóc ? » Người ấy nói : « Tôi họ Lý, tên Châu Phương. Bể xứ này có một con yêu, cho người chiêm bao ngó thấy, xưng là Đẳng qui Tịch, diện mạo đen thui, bảo làng tôi phải lập miếu mà thờ, dùng lễ tam sanh tế trong ngày đoan ngũ (1). Nếu không lập miếu mà cúng tế y như lời mách bảo, thì mỗi ngày sẽ vật chết năm người ! Ai nấy không tin, nói chiêm bao mộng mị, nên không lập miếu qui tế, thiệt đến ngày đoan ngũ, trong làng chết hết năm người, hai bữa sau chết luôn mười người nữa là mười lăm mạng ! Bởi có ấy làng tôi hãi kinh vang vái, lập miếu mà thờ, thiệt bằng an vô sự. Ngày đoan ngũ năm ngoái Đẳng qui Tịch ứng mộng, nói không dùng lễ tam sanh nữa, đoan ngũ năm nay phải đưa con gái tôi vào miếu, giáp năm sẽ trả lại cho. Nếu nghịch mạng thì làng tôi phải chết hết ! Ngặt tôi có một đứa con gái, nên chẳng đành dưng, nếu không dưng thì chết hết cả làng, nên ai nấy quyết giết con tôi mà nạp ! Tôi khó bề lui tới, nên mới khóc than ! » Chơn Võ tổ sư nói : « Không hề chi mà người khóc, chúng ta có phép trừ yêu. » Lý châu Phương nghe nói liền lay. Chơn Võ tổ sư nói : « Thôi, người an lòng trở về, bề nào cũng có ta giải cứu. » Lý châu Phương tạ từ dõng dạc.

Còn Chơn Võ tổ sư truyền Châu ngọc Phú hóa ra đứa con gái, còn mình hóa ra Lý châu Phương, dặn các tướng mai phục ngoài miếu. Liền dẫn con gái đến cửa miếu, tiêu yêu vào báo lại. Đẳng qui Tịch mừng rỡ ra ngoài, liền bằng

1 Đoan ngũ, đầu tháng ngọc mừng năm, tháng năm.

nàng ấy vào động. Chơn Võ tổ sư hiện nguyên hình, rút gươm thất tinh mà chém. Châu ngọc Phú cũng hiện nguyên hình mà nắm cổ Đẳng qui Tịch, Đẳng qui Tịch gỡ ra mà chạy, rồi bị Xà tướng hiện hình mà nắm Đẳng qui Tịch la đã thất thanh ! Chơn Võ tổ sư hỏi rằng : « Người chịu hàng đầu chăng ? » Đẳng qui Tịch thưa rằng : « Đệ tử chịu hàng đầu, cúi tạ qui chánh. » Chơn Võ tổ sư lấy một hột hỏa đơn đưa cho Đẳng qui Tịch uống, rồi đốt miếu lúc th. Dưng số tâu tới Ngọc đế. Ngọc đế phong Đẳng qui Tịch làm chức Hảo giáo Đẳng nguơ soái ; tay cầm búa việt (1), theo phò tá Tổ sư.

Khi ấy dân làng thấy đốt miếu, đồng chạy tới mà coi. Lý châu Phương thuật chuyện, ai nấy đều quí lạ. Lý châu Phương lay và thưa rằng : « Nếu không có sư phụ ra oai, thì nội làng tôi phải chết hết. Xin sư phụ cho chúng tôi biết họ tên. » Chơn Võ tổ sư viết sáu chữ rằng : Bắc phương Chơn Võ tướng quân. » Liền đăng văn lên hình không, đầu bỏ tóc xả, tay cầm gươm thất tinh, đạp qui xà dưới cẳng ; không có đi giày. Dân làng coi theo kiểu ấy mà lên cối, lập miếu phượng thờ, sau Ngọc đế phong làm Bắc đế.

Nói về phủ Tây an có rừng Hắc tông, chúa yêu tại rừng ấy họ Phương tên Tịch, ba chòm râu dài lắm, đầu đội mào Kim khôi, tay cầm song chùy haysát hại thiên hạ. Chơn Võ tổ sư đi ngang rừng ấy. Khương Tịch giữ ăn cướp đón đường thâu bạc vàng mồi l, Chơn Võ tổ sư nói : « Chúng ta là kẻ tu hành, bạc vàng đâu có mà đi mồi l. » Khương Tịch nói : « Như người không có bạc vàng, thì phải dạ ba tiếng, ta mới cho đi. » Chơn Võ tổ sư nói : « Bạc vàng ta không có, chớ dạ mấy tiếng lại tiếc gì. » Khương Tịch kêu rằng : « Đạo sĩ. » Chơn Võ tổ sư liền dạ, kêu luôn ba tiếng như vậy. Chơn Võ tổ sư liền dạ đủ ba tiếng, có ý ngờ là ăn cướp thiệt nên mới dạ mà đi ; không lẽ giết kẻ phạm tục. Chẳng ngờ dạ mới ba tiếng xảy thấy có đồng chung ở trên cao sa xuống, chụp tổ sư như cá bị nơm ; Khương Tịch trở về

(1) Búa việt cũng như búa đổng.

rừng. Các tướng lại khiến chuông mà giở lên, rảng hết sức giở cũng không nổi ! Biết nó là yêu quái nên bảo Hỏa tướng lên báo tin với Diệu lạc thiên tôn.

Khi ấy Hỏa tướng lên báo tin vắn vắn, Diệu lạc thiên tôn theo xuống, niệm chú rồi, tạt chén nước qua phía đông. Gió chuông thổi ùng ùng, cái chuông lật ngửa, ngó thấy Tồ sư đã chết rồi ! Diệu lạc thiên tôn lấy viên thuốc hườn hồn, bỏ vào miệng Tồ sư, rồi hà hơi ba cái. Chơn Võ tồ sư tỉnh dậy, liền lay tạ ơn thầy, hỏi thăm sự yêu quái ? Diệu lạc thiên tôn nói : « Con quái ấy quen lớn với Yên đạo sĩ ở tại sau động. Nay Yên đạo sĩ đi đâu không biết, để ta hóa ra làm Yên đạo sĩ. Xà tinh hóa ra viên thuốc kim đơn, ta đem đựng thuốc cho nó, thì nó không nghi, uống thuốc xà tinh vô bụng rồi, thì dễ bắt nó. » Chơn Võ tồ sư và các tướng mừng quá, ở đó mà chờ tin.

Nói về Diệu lạc thiên tôn giả Yên đạo sĩ, đi đựng thuốc cho chúa yêu. Tiễn quỉ vào báo lại. Khương Tịch vui mừng, liền ra nghinh tiếp. Yên đạo sĩ giả nói rằng : « Tôi cách đại vương đã lâu lắm, nay nghe đại vương lao tâm mệt nhọc tôi có luyện được hai hườn thuốc kim đơn, nên đem cho đại vương một viên xin dùng lấy thảo ; ngộ hườn trường thọ lâu năm. » Khương Tịch bái tạ, lãnh thuốc uống liền ! Yên đạo sĩ giả hỏi rằng : « Người biết ta chăng ? » Khương Tịch nói : « Khéo nói không thì thôi ! chơi bời với nhau đã lâu, lẽ nào quên lão tiên mà hỏi đó. » Yên đạo sĩ giả nói rằng : « Ta không phải Yên đạo sĩ, người xem lại kẻo lầm ? » Nói rồi liền hiện nguyên hình, là Diệu lạc thiên tôn ! Khương Tịch ngó thấy kinh hãi. Diệu lạc thiên tôn nói : « Người uống hườn thuốc khi này là măng xà tinh, bởi người dùng đồng chuông mà nhốt Tồ sư, nên ta đến đây mà bắt người, mau khá cởi tà qui chánh. » Khương Tịch không tin là măng xà vô bụng. Diệu lạc thiên tôn bảo xà tinh bỏ cho nó biết. Xà tinh liền bỏ trong bụng. Khương Tịch bị đau quá nên té nhào ! Diệu lạc thiên tôn hỏi : « Người chịu

hàng đầu chăng ? » Khương Tịch nói : « Tôi chịu hàng đầu cởi tà qui chánh. » Diệu lạc thiên tôn kêu Chơn Võ tồ sư vào động, đưa một hột hỏa đơn cho Khương Tịch uống, rồi kêu xà tướng ra ngoài. Diệu lạc thiên tôn đứng vắn về trời, lâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Khương Tịch làm Nhơn chánh Khương nguyên soái. Tay cầm kim chung (1) và xách búa đồng, theo phò Chơn Võ tồ sư, mà đi thâu hắc khí. Các tướng nói Khương nguyên soái là hường mã (2), nên kêu chơi Mã nguyên soái mà thành danh.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Thần Cao soái đem về.

Nói về phủ Quý châu, có cầu Thông thần rất lớn. Dưới cái cầu ấy có vài muôn binh quỉ, ban ngày không thấy, tối lại hiện ra, nghe tiếng kêu ghê gớm ! Con quỉ đầu độc, họ Bàng tên Kiêu, đầu đội kim cô, bởi có ấy nên lúc chặt vật, không ai dám qua cầu. Nếu có chiếc thuyền nào đi ngang qua, thì binh quỉ kéo người xuống sông mà ăn thịt, nên kiếm chẳng được thấy !

Khi ấy Chơn Võ tồ sư đi với chúng tướng đến đó thì trời đã huỳnh hôn, nên ghé trên cầu mà nghỉ. Hốt canh một nghe gió thổi lạnh lùng, tiếng khóc ra rít ! Chơn Võ tồ sư nói : « Cầu này có yêu quái, các đệ tử phải đề phòng. » Nói vừa dứt lời, xảy thấy quỉ binh, áp lên cầu mà kéo ! Chơn Võ tồ sư rút gươm ra, bày quỉ nhảy xuống sông mà trốn ! Thủy Hỏa nhị tướng với Kim Liệt, giận nhảy xuống cầu. Các quỉ binh báo với Bàng Kiêu. Bàng Kiêu ra cự chiến. Gặp Thủy Hỏa nhị tướng hườn chiến một hồi hai tướng đánh không lại, liền nhảy lên cầu. Bàng Kiêu đuổi theo. Gặp Châu nguyên soái lấy tuổi trang độ, thâu Bàng Kiêu với quỉ binh đem nạp cho Tồ sư. Chơn Võ tồ sư hỏi Bàng Kiêu chịu đầu, liền cho uống một hột hỏa đơn, rồi đứng sớ cho Thượng đế. Thượng đế phong Bàng Kiêu làm Hồn khí Bàng nguyên soái, cầm siêu đao phò tá Tồ sư.

(1) Chuông vàng.

(2) Hường mã là ăn cướp họ.

Nói về Từ vi mắc nạn phải dọa, đầu thai xuống tỉnh Tây xuyên, làm con Cao trưởng giả, đặt tên là Cao Viên diện mạo đường đường, hình dung tươi tốt, nay đã lớn khôn. Nhắm đời Tùy dương để vô hậu, sanh đặng một vị Công chúa đã thành nhơn. Bá quan xin kén Phò mã, ứng điểm vua có con trai, họa may sanh Thái tử. Tùy dương để y tấu, truyền lập lâu cao cho Công chúa giao cầu mà kén Phò mã. Thời may Cao Viên đi coi hội gieo cầu, Công chúa phải lòng liền quăng trái cầu nhằm Cao Viên. Tùy dương để liền phong Phò mã. Truyền dọn yến mà đãi quần thần.

Bữa sau Tùy dương để làm triều, có ải ngoài dựng sớ, tâu vì vua Bắc phiên làm phản, Tùy dương để nổi giận phán hỏi rằng : « Các khanh ai dám đi dẹp giặc ? » Khâm thiên giám (1) tâu rằng : « Tôi xem Phò mã là phước tướng, xin cho đi áp binh. Còn con Dương Lễ là Dương cầm Hồ sức mạnh muôn người, xin phong làm tiên phuông, chắc là thắng trận. » Tùy dương để y tấu. Sai Dương cầm Hồ làm tiên phuông, Phò mã cầm binh chinh phạt. Qua đánh với tướng Bắc phiên là Đạt đáp Nhị, Dương cầm Hồ thắng trận, Phò mã dẫn binh đuổi nà, binh Phiên chết vô số ! Phò mã đắc thắng ban sớ.

Khi ấy Tùy dương để vui lòng, ban thưởng Phò mã với binh tướng lại truyền làm chay mà cầu con. Song Tùy dương để chẳng làm lễ cứ theo nữ sắc trong cung.

Đến đêm thất tịch là mồng bảy tháng bảy, có một ngôi sao sa tại phủ Phò mã ; hào quang chiếu sáng lò ; ấy là tướng linh Phò mã về châu trời rồi trở lại.

Lúc này Tùy dương để đương uống rượu trong cung, thấy hào quang chiếu sáng thì hải kính, phán hỏi nội thị rằng : « Quái vật ấy sa tại chốn nào ? » Nội thị tâu rằng : « Sa tại dinh Phò mã. » Tùy dương để lấy làm bất bình.

Bữa sau Tùy dương để làm triều, đòi Phò mã vào mà quở rằng : « Từ trăm phong Phò mã đã ba năm nay, không

(1) Khâm-thiên-giám, là quan Thiên-văn.

thấy sanh quý tử. Hồi hôm có yêu quái sa vào dinh khanh chắc khanh là yêu quái, cũng nên xử tử, còn để làm chi ? » Phò mã kinh hải quí tâu rằng : « Tôi là con Cao Lâm & tỉnh Tây xuyên, không phải là yêu quái. Xin Bệ hạ dung mạng kéo oan ! Nếu một năm nữa mà Công chúa không sanh con, tôi sẽ cam tội thác. » Tùy dương để y tấu ; bãi châu ngự về cung.

Còn Phò mã về phủ, thuật chuyện cho Công chúa nghe, Công chúa kinh hải, đêm nào cũng thắp hương mà cầu con.

Đêm nọ Công chúa chiêm bao, thấy Thái bạch kim tinh mách bảo rằng : « Tùy dương để vô đạo, nên tuyệt tự đã đành. Còn Phò mã là vì sao phải dọa, nên cũng không con. » Nói rồi đi mất ! Ngọc Thăng Công chúa thức dậy, nhằm lúc canh ba.

Bữa sau Ngọc Thăng Công chúa nói với Phò mã vân vân. Phò mã khóc một hồi, ra sau tự ái mà thác. Công chúa than khóc rồi tâu cho Phụ vương hay. Tùy dương để động lòng thương, truyền mai táng tử tế.

Nói về linh hồn Phò mã đặt dở, Thổ địa có ý đem nạp Diêm vương. Nửa đường gặp Chơn Võ tổ sư, thuật hết tự sự. Chơn Võ tổ sư liền dựng sớ cho Ngọc để, Ngọc để phong Phò mã làm chức Cửu thiên giáng sanh Cao nguyên soái, tay tả cầm gươm, tay hữu bưng mâm vàng có đề Kim quan là mỗ, đi theo phò Tổ sư mà thâu yêu.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Trước đã dựng Ngủ Lôi

Nói về tỉnh Tây xuyên có một hòn núi Sát tư, trong núi ấy có một cái miếu, trong miếu có năm cốt thần là Châu Xương, Triệu Quăng, Sứ Định, Lưu Trạch, Bùi Tiệm.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư đi ngang qua miếu ấy, mắc mưa lớn, nên thầy trò vào miếu mà đợi mưa. Xảy thấy khí yên ngui ngút ! Chơn Võ tổ sư hải kính, ngó lên thấy năm cốt thần đều chuyển động, ý muốn đánh mình. Chơn Võ tổ sư muốn chạy ra, tức thì khói tỏa mịt mù, sấm vang inh ỏi

Chơn Võ tổ sư nhưc đầu như bữa, ngã xuống năm mê ! Các tướng kinh hải, sai Cao ngươn soái đăng vân lên thỉnh Diệu lạc thiên tôn xuống cứu thầy, trong lúc nguy hiểm.

Lúc này Diệu lạc thiên tôn đương ngồi trong điện Trường sanh, xảy thấy Cao ngươn soái ra mắt. Diệu lạc thiên tôn hỏi rằng : « Người theo thầy đi bắt yêu quái, nay đến đây có chuyện chi ! » Cao ngươn soái thưa hết sự tích. Diệu lạc thiên tôn nói : « Ấy là miếu Ngũ lôi, năm vị thần tôi làm hại thầy người đó. Nếu muốn cứu thầy người linh lại, thì hóa lốc qua cửa đông thiên, mà thâu 5 Lôi tổ mới dặng (1) » Cao ngươn soái thưa rằng : « Chẳng hay Lôi tổ là ai ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Lôi tổ họ Đặng tên Thành gọi là Đặng thiên quân, ở tại cung Thái huê. Người hãy đi hóa lốc. »

Khi ấy Cao ngươn soái từ tạ Thiên tôn, liền đến cung Thái huê ra mắt Đặng thiên quân, Đặng thiên quân hỏi rằng : « Người theo phò Chơn Võ tướng quân mà thâu lốc khi, nay đến đây có chuyện chi ? » Cao ngươn soái thưa rằng : « Tôi theo thầy đi thâu yêu quái đến một cái miếu có năm vị thần, đánh lộn với nhau mà sấm sét vang miếu. Thầy tôi bất tỉnh nhưn sự, nên tôi đến cầu Diệu lạc thiên tôn, Thiên tôn nói năm vị thần ấy là bộ tướng của Thiên quân, dạy tôi đến cầu Thiên quân cứu thầy tôi, và thâu năm vị thần ấy. » Đặng thiên quân nghe nói, liền lấy cờ lệnh, đi với Cao ngươn soái đến miếu Ngũ lôi.

(1) Lôi tổ, là chúa lôi công.

(Xin coi tiếp cuốn thư sáu)

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

TÍN ĐỨC THƯ XÁ

25-27-29, đường Tạ-Thu-Thấu — Saigon
Điện thoại : 20.678

BẮC-DU CHƠN-VÕ

CUỐN THƯ SÁU

Nói về chư tướng thấy Đặng thiên quân giáng hạ, đều đến ra mắt. Đặng thiên quân làm phép, phun nước vào mặt Chơn Võ tổ sư. Chơn Võ tổ sư tỉnh dậy, tạ ơn cứu mạng. Đặng thiên quân cầm cờ lệnh, đến trước mặt năm vị thần, hét lên một tiếng. Năm vị thần đều xuống quì trước mặt Thiên quân. Đặng thiên quân niệm chú, năm vị thần ấy hiện nguyên hình là năm cái trống ! Đặng thiên quân chỉ qua hướng Nam, có năm vị Lôi công bay tới có cánh nhỏ như gà, tay cầm búa, và lưỡi cầm sét ; đến xách năm cái trống đồng quì trước mặt Thiên quân. Đặng thiên quân nói : « Ngũ lôi đừng theo ta làm chi, hãy theo Chơn Võ tướng quân mà đi đánh yêu quái. » Chơn Võ tổ sư nghe nói rất mừng. Đặng thiên quân từ giả, đăng vân về cung Thái huê. Còn Chơn Võ tổ sư thâu Ngũ lôi, đi với chư tướng.

Nói về núi Bạch nham có động Bạch thạch (1) chủ động ấy là Điền Quai, nguyên Điền Quai là cây viết của Giang chơn nhưn thành tinh. Bộ hạ của Điền Quai có mười hai tướng, thứ nhất là Sơn yêu, thứ nhì là Thủy yêu, thứ ba là Thạch yêu, thứ tư là Nham yêu, thứ năm là Kim yêu, thứ sáu là Mộc yêu, thứ bảy là Thổ yêu, thứ tám là Hỏa yêu, thứ chín là Nê yêu, thứ mười là Sa yêu, thứ mười một là Nhơn yêu, thứ mười hai là Tinh yêu. Điền Quai có một pháp bửu là cuốn sổ hơn ba mươi tờ, thần thông hay lắm, hề thấy ai đi tới liền giở cuốn sổ ra, thì thâu vào đó, bắt mà ăn thịt.

(1) Động ấy truyền kể đỏ trắng.

Ngay kia Diên Quai sai mười hai con yêu, đem sớ ra ngoài đường, đón bộ hành thâu vào mà ăn thịt. Rồi cho Chơn Võ tổ sư và chư tướng đi ngang qua, bị thâu vào sớ, đem về đưng cho Diên Quai. Diên Quai truyền hãm rượu, dâng bắt các người ấy ra mà làm tiệc. Chơn Võ tổ sư nghe nói kinh hãi. Chầu nguồn soái thừa rằng : « Bộ sớ là loài giấy ; để chúng tôi đốt lửa quạt gió mà đốt nó thì ra khỏi. » Nói rồi hóa lửa đốt cháy rồi chạy ra dâng ít tướng. Diên Quai ngó thấy lèn dục lửa, xếp sớ mà ôm.

Còn các tướng ra ngoài, điểm lại còn thiếu Chơn Võ tổ sư và nhiều tướng khác ! Nền mấy tướng phải lên ra mắt Tam Thanh, và thưa các việc như vậy. Tam Thanh với Diệu lạc thiên tôn đến mà nói rằng : « Nay đệ tử ngươi mắc nạn, bị Diên Quai thâu vào sớ, nên chúng tướng lên cầu cứu, ngươi phải ra công. » Diệu lạc thiên tôn thưa rằng : « Nếu muốn cứu các người ấy, thì phải đi thỉnh chủ nó là Giang chơn nhơn. » Tam Thanh nói : « Vậy thì ngươi với các tướng mau mau đi thỉnh họ Giang. » Diệu lạc thiên tôn từ tạ Tam Thanh, đến am lập tức. Giang chơn nhơn ở núi Bạch nhâm, liền ra nghinh tiếp, vào dải trà nước. Diệu lạc thiên tôn hỏi rằng : « Pháp bửu của ông còn đó chăng ? » Giang chơn nhơn thưa rằng : « Pháp bửu của tôi giao cho Diên Quai giữ trong động Bạch thạch. » Diệu lạc thiên tôn nói : « Hãy lấy ra xem thử ? » Giang chơn nhơn vào động không thấy Diên Quai, kiểm cũng không đựng cuốn sớ, hãi kinh ra nói với Thiên tôn rằng : « Không biết ai lấy rồi, tôi kiểm hoài chẳng đựng ! » Diệu lạc thiên tôn cười rằng : « Ông luyện bửu pháp ấy mất công hết nửa ngàn năm, sao không giữ gìn cho kỹ lưỡng ? Tôi cũng vì chuyện ấy mà đến đây. » Giang chơn nhơn thưa rằng : « Thiên tôn nói vì pháp bửu của tôi mà đến đây, chắc là biết bửu pháp tôi lạc tại chỗ nào ? Xin làm ơn chỉ cho tôi kiểm. » Diệu lạc thiên tôn : « Đệ tử ta là Bắc phương Chơn Võ tướng quân vùng ngọc

chất (1) đi thâu hắc khí. Đi ngang núi này, bị tướng ngươi là Diên Quai giữ bửu pháp ngươi mà bắt đệ tử ta và các thiên tướng, lẽ nào ngươi chẳng hay ? Hãy mau mau đi thâu Diên Quai, lấy pháp bửu lại, mà cứu đệ tử ta, kéo phạm thiên điều ngọc luật (2). » Giang chơn nhơn nghe nói hãi kinh, liền theo Diệu lạc thiên tôn, đến trước động Bạch thạch mà kêu lớn rằng : « Diên Quai, Diên Quai mau ra cho ta bảo ? » Diên Quai nghe thầy kêu, không dám ăn mặt, phải hiện hình và dẫn mười hai tướng ra ngoài nghinh tiếp. Giang chơn nhơn hiện nguyên hình là ba con mắt, mặt xanh nanh bạc, hét lớn rằng : « Ngươi không hiện nguyên hình, còn đợi chừng nào nữa ? » Diên Quai đương ôm cuốn sách trong mình, bởi hiện nguyên hình là cây viết, nên rút cuốn sớ xuống đất, Giang chơn nhơn chỉ cuốn sớ một cái, tự nhiên lật ra từ tờ. Chơn Võ tổ sư và các tướng đều ra hết, tạ ơn Diệu lạc thiên tôn.

Còn Giang chơn nhơn bảo Diên Quai hiện hình người, rồi mắng nhiếc một buổi, lại nói rằng : « Ngươi sanh sự làm cho ta mang tiếng, đáng lẽ thì giết ngươi mới đáng, song tướng nghĩa thầy trò cho ngươi theo Tổ sư, lập công mà phục tội. » Diệu lạc thiên tôn già từ, dắt vắn về Thượng giới. Giang chơn nhơn từ già về am.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư kêu Diên Quai mà nói rằng : « Thầy ngươi đã thú tội, ngươi chịu theo ta chăng ? » Diên Quai quì lạy thưa rằng : « Thầy tôi đã thâu pháp bửu rồi, tôi là người vô dụng. Nếu tổ sư đoái thương phận hèn mọn, tôi tình nguyện theo hầu. » Chơn Võ tổ sư nói : « Nếu ngươi muốn theo ta, thì phải uống hóa đơn vào bụng. » Diên Quai vưng lời lấy thuốc mà uống. Chơn Võ tổ sư đi với các tướng khỏi núi Bạch nhâm.

(1) Ngọc chỉ là chiếu chỉ ngọc đế.

(2) Thiên điều, là phép trời, ngọc luật, là luật ngọc đế.

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Sau lại thâu nhĩ tướng.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi với các tướng, đến núi Tụ huê. Trong núi ấy có động Huỳnh sa, chứa động ấy là Lưỡng Điện, mình rồng mà mặt quỷ, hình dung quái gở dị thường ! Nó có một pháp bửu gọi là đà thiên trường (1), và năm ngàn binh yêu, hằng làm loạn tại núi Tụ huê, mà nhiều hại thiên hạ.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi tới núi ấy, thấy có vùng mây yêu, tức thì có một vật quái gở mặt quỷ mình rồng, tay xách cái mũng quăng vãi nửa lưng, tự nhiên tối tăm trời đất, ngó không thấy mặt nhau ! Chơn Võ tổ sư kinh hãi, bị Lưỡng Điện lấy cớ mà phất, thâu tổ sư với các tướng vào cớ, rồi cuốn cớ dựng xuống đất.

Thời may Ngũ lôi đi sau, nên khỏi thâu vào đó, thấy tổ sư mắc nạn với các tướng, liền dặng ván lên cung Thái huê, thưa với Diệu lạc thiên tôn vì sự thầy cùng các tướng bị bắt như vậy. Diệu lạc thiên tôn nói : « Ấy là bộ tướng của Trương thiên quân, không cang chi mà sợ. Đờ ta kêu Trương thiên quân xuống đó, thâu nó và cứu thầy ngươi. » Nói rồi dẫn Ngũ lôi đến Trương thiên quân. Trương thiên quân nghinh tiếp vào cung hỏi rằng : « Chẳng hay thiên tôn đến tới có việc chi ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Lưỡng Điện dùng pháp bửu mà bắt Chơn Võ tướng quân, với các Ngươn soái, may Ngũ lôi chạy khỏi mới đến cầu ta. Ta đến nói cho Thiên quân hay mà xử gia tướng. » Trương thiên quân nghe nói kinh hãi than rằng : « Muốn việc về kẻ lớn, tôi chịu tội đã đành. Vậy thì xin Thiên tôn trở về cung mà nghĩ, để tôi đi với Ngũ lôi, xuống cứu Chơn Võ tướng quân, và trị tội tiền tốt. » Diệu lạc thiên tôn y lời ấy, liền già từ trở lại cung Thái huê.

(1) Mũng che trời.

Còn Trương thiên quân đi với Ngũ lôi, ngó thấy đà thiên trường giăng nửa lưng trời, liền bảo Ngũ lôi kêu chiến, dụ nó ra đây sẽ hay.

Ngũ lôi vưng lệnh xông vào hôn chiến, Lưỡng Điện nổi giận, dầm tiều yêu phủ vây, Ngũ lôi và đánh và chạy dụ lần ra tới ngoài xa. Lưỡng Điện cứ đuổi theo mãi. Ngũ lôi đứng lại cự chiến, trăm hiệp cầm đồng.

Khi ấy Trương thiên quân ở trên mây niệm chú, ngậm nước phun xuống, cầm gươm và chỉ Lưỡng Điện ; Lưỡng Điện hiện nguyên hình là tấm lịnh bài. Trương thiên quân lấy lịnh bài cầm tay, niệm thần chú thâu đà thiên trường ; đà thiên trường hiện nguyên hình là cây cờ lịnh. Trương thiên quân cầm cờ lịnh đủ một cái Chơn võ tổ sư và các Ngươn soái đều văng ra. Ngũ lôi thuật chuyện vắn vắn. Chơn Võ tổ sư mới rõ, coi lại đà thiên trường thành cây cờ sắc vàng ! Thầy trò đồng tạ ơn giải cứu.

Trương thiên quân niệm chú tấm lịnh bài hiện ra Lưỡng Điện như cũ, năn nỉ xin theo làm bộ hạ Tổ sư. Trương thiên quân về tàu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Lưỡng Điện làm Hàng yêu Lưỡng ngươn soái (1) tay cầm cờ vàng theo hầu Chơn Võ tổ sư mà thâu yêu quái. Lại phong cho Trương An là Trương thiên quân làm Chánh lôi tổ, bên tả có Đặng thiên quân là Đặng Thành, bên hữu có Tân thiên quân là Tân giang Phi, đồng coi về Lôi bộ, để coi về việc trừ yêu quái.

Còn Chơn Võ tổ sư đưa một hột hỏa đơn cho Lưỡng Điện uống, rồi đi qua núi Hắc hồ.

Nói về Hắc hồ sơn có hai hung thần, là Nhậm vô Biệt với Ninh thế Khoa, hay xách búa ngọc đi đập người mà ăn thịt như cơm bữa.

(1) Hàng yêu, là trừ yêu.

Ngày kia Chơn Vô tổ sư đi đến Hắc hồ sơn. Nhậm vô Biệt với Ninh thế Khoa xách búa đón đường, Khương nguơn soái đi trước, cự không lại hai vị hung thần. Khương nguơn soái đồ lửa mà đốt búa ngọc, búa ngọc cháy ra tro Khương nguơn soái quăng chuông vàng, nhốt hai tướng mà bắt sống; đem nạp cho Chơn Vô tổ sư. Nhậm vô Biệt, Ninh thế Khoa đều quì lạy, xin cho hàng đầu. Chơn Vô tổ sư bảo hai người uống hai hột hỏa đơn, rồi đồng qua khỏi núi.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Lời Quỳnh uống thuốc thành thần

Khi ấy Chơn Vô tổ sư với các tướng, đi tới núi Thiên hỏa, núi ấy có một con yêu là Lưu Hậu, tay cầm roi phi tiên (1) chơn cỡi phong hỏa luân (2), hằng dạo chơi dưới chơn núi. Báo dân cư tại núi ấy mỗi năm phải dùng đồng nam đồng nữ mà tế thì vô sự; bằng không thì nó đốt chết hết, không để một nhà. Bởi có ấy nên dân sở tại sợ quá, phải lập hội qui tế, bắt thăm mà phân phiên nhau. Lý Sơn bất dạng số nhứt, phải đi mua con trai con gái nhà nghèo, đem đến trước miếu. Hai đứa nhỏ khóc vang. Thời may Chơn Vô tổ sư đi tới, hỏi rằng : « Hai đứa bay vì có nạn mà bị trói tại đây, đến nỗi khóc than như vậy ? » Đồng nam thưa rằng : « Chúng tôi là con nhà nghèo, ông họ Lý đem bạc mua đứt. Cha mẹ tôi nói : Nhà nghèo nuôi con không nổi bữa đói bữa no, cũng có ngày phải chết, thà bán con cho ông họ Lý, cho con nhờ tấm thân, dầu làm tôi làm mọi məcə lòng, hỏi còn no ấm. Mà cha mẹ lại đáng tiền bạc mua gạo mà nuôi em. Tôi vưng lời chịu bán cho họ Lý, đến khi về xứ họ Lý nghe nói có một ông thần tại miếu này đòi tế bằng đồng nam đồng nữ, nên họ Lý mua tôi và

(1) Phi tiên, roi biết bay.

(2) Phong hỏa luân, bánh xe chạy có gió có lửa.

con này mà tế thần. Hồi nầy làng xóm với họ Lý đem lễ vật đến tế miếu. Rồi trói hai đứa tôi tại đây, đến tối nầy chắc thần ăn thịt, bởi có ấy nên hai tôi sợ chết mới khóc than, xin ông cứu hai tôi làm phước ! » Nói rồi khóc nữa.

Khi ấy Chơn Vô tổ sư nổi giận, và thương hai đứa vô cùng. Khương nguơn soái nổi trận lôi đình, căm thương xông vào miếu.

Lúc nầy Lưu Hậu đang uống rượu trong miếu, ngờ thấy một người cầm giáo xông vô. Lưu Hậu rút cặp phi tiên nhảy ra cự chiến. Khương nguơn soái lấy chuông quăng xuống mà chụp Lưu Hậu, rồi bắt sống đem nạp cho tổ sư. Chơn Vô tổ sư đẹp ý. Lưu Hậu lạy và thưa rằng : « Tôi chịu hàng đầu, cải tà qui chánh. » Chơn Vô tổ sư đưa hỏa đơn bảo Lưu Hậu uống. Rồi dựng sớ cho Ngọc đế. Ngọc đế phong Lưu Hậu làm Vương phủ Lưu thiên quân tay cầm phi tiên, chơn đạp xe phong hỏa, theo tổ sư mà trừ yêu.

Ngày kia Ngọc đế lâm triều, các thần tiên tung hô xong xả. Tư mạng táo quân quì lạy rằng : « Núi làng Bang trước ba trăm nhà, đều ở ác lắm không thảo cha mẹ, chẳng kính ông bà, vợ chồng không hòa, anh em chẳng thuận, nhà nghèo thì trộm cướp, nhà giàu ở bất nhơn, đứa hung hoang hay giết người, đồn bà dữ chưởi rửa, không kiên trời đất, chẳng kễ thánh thần. Tôi hằng ứng mộng khuyên răn, nó nói chiêm bao mộng mị, nên hết phương thế mà trị nó, phải cứ thiết tầu ngay. » Ngọc đế nghe lâu, nổi giận phán rằng : « Như vậy thì đáng giết hết làng Bang trước, để làm chỉ những loại ác nhơn. » Tức thì truyền chỉ Hành ôn sư giả Sĩ Quý xuống thâu cho tuyết làng Bang trước.

Khi ấy Sĩ Quý vưng ngọc chỉ, liền đến Bang trước thôn, Thổ địa làng ấy ra nghinh tiếp hỏi rằng : « Chẳng hay Ôn thần đến địa phận tôi có chuyện chi ? » Sĩ Quý nói : « Bởi

Táo quân về dựng bộ lâu rằng: Làng Bang trước không có một người lành, ba trăm đều làm dữ. Nên Thượng đế nổi giận, sai ta xuống mà hại cho tuyệt ác hơn. Vậy thì Thổ địa lành gởi ôn được (1) này, ngày mai bỏ xuống giếng, nếu chúng nó uống nước ấy thì sẽ bỏ mình. » Thổ địa thưa rằng: « Thiệt làng Bang trước đều dữ hết thảy. Song có một nhà nghèo, ở giáng cạnh làng ấy, là Lôi Quỳnh, làm nghề đậu hũ, người ấy hiền lành chơn chất lắm, hay gánh nước giếng này, nếu bỏ ôn được chắc Lôi Quỳnh chết trước. » Sĩ Quý nói: « Như vậy thì Thổ địa phải mách bảo cho Lôi Quỳnh, bảo đừng dùng nước giếng ấy mà khốn. » Thổ địa vâng lời.

Rạng ngày Thổ địa hóa ra một ông già, đến ngồi dựa miệng giếng. Gặp Lôi Quỳnh đến gánh nước, Thổ địa nói: « Người hãy gánh nước cho nhiều mà để dành, đến giờ tị sắp sau đừng dùng nước giếng này nữa, bởi Ôn thần đã đưa gỏi ôn được cho ta giờ tị sẽ bỏ xuống giếng, giết cho tuyệt làng này, vì chúng nó ở ác mười phần, nên trời phạt như vậy. » Nói rồi biến mất! Lôi Quỳnh nghĩ rằng: « Chắc ông này là Ôn thần, thương mình chơn chất, nên mách bảo như vậy; nếu mình nói lại, chúng không tin; vì cả làng khi thần đề phạt. » Nghĩ rồi gánh nước về nhà. Và đi và nghĩ rằng: « Nếu người chết hết mình còn ở với ai? Thà liều một mình mà cứu mấy trăm mạng. » Lôi Quỳnh nghĩ như vậy, giờ thần đến miệng giếng ngồi coi thời sự ra thế nào.

Đến giờ tị thấy ông già ấy cầm gỏi thuốc nhỏ nhỏ, mới đem lại giếng mở ra, Lôi Quỳnh giựt gỏi thuốc mà nói rằng: « Thà chết một mình tôi mà cứu mấy trăm mạng. » Nói rồi trút hết gỏi thuốc vô miệng, tức thì ầu ầu chết ngay! Thổ địa thấy thấy Lôi Quỳnh đã bầm đen, không

(1) Ôn được, thuốc độc, nung vào thì ầu ầu.

phương cứu đặng, vả lại gỏi thuốc hết rồi, nên sợ mình phạm tội nghịch chi. Liền dẫn hồn Lôi Quỳnh lên Thiên tào mà tâu lại với Thượng đế vắn vắn. Thượng đế phán khen rằng: « Lôi Quỳnh là người lành, lại có lòng nhơn lớn, quyết chết thế mấy trăm người. Trăm phong cho Khanh làm chức Oai linh Ôn nguồn soái; và thưởng một bông vàng, và một tấm kim bài, đề bốn chữ *Vô cầu tiên hân* (1). Được phép ra vào Thiên môn, xuất nhập bất cấm. Khanh hãy theo Chơn Võ lễ sư mà thâu yêu quái. » Lôi Quỳnh tạ ơn, rồi tâu rằng: « Xin Thượng đế xuống chỉ ân xá làng Bang trước, để tôi khuyên chúng nó cải ác tùng thiện. » Ngọc đế y tâu. Ôn nguồn soái tạ ơn xuống phạm.

Nói về làng Bang trước những kẻ đi gánh nước, ngó thấy thấy Lôi Quỳnh nằm đó, liền nói lưu truyền với nhau mà bàn luận rằng: « Lôi Quỳnh là người đại, mỗi việc đều sợ tội phước, không dám gây gỗ với ai, cứ nhịu thua mãi, nào ai hiền hơn Lôi Quỳnh? Nào có thấy phước ở đâu? Té ra cùng khổ cả đời, lại chết cách dữ tợn, bỏ thầy nơi đường sá, cho thiên hạ coi chung. Sao gọi là: Lành dữ đến đâu đều báo ứng? Thiệt là lời sách nói lắm! Tào Tháo gian nịnh, mà làm vua cho tới mấy đời. Từ Lộ gọi là hiếu trung, Nhan Hồi gọi là đức hạnh, mà đều chết yêu cả hai! Sao gọi là: Nhơn từ giả thọ? Hễ đời nay kẻ mạnh thì hiếp đặng kẻ yếu, đưa đại làm cho đưa khôn ăn, rất dỗi là người chưởi gió mưa, còn không thấy trời phạt, sao gọi là nghịch thiên giả vong? Hãy bắt nhen thì đặng giàu sang, giả tính cao mưu thì đặng có của, kẻ yếu thế như Lôi Quỳnh thì phải chịu nghèo cho tới chết, nào thấy chưa lành gặp lành, thì chẳng tin chưa dữ gặp dữ. Đạo Phật bày đặt nói nhơn quả báo ứng, nào có thấy địa ngục cửa xả ra làm sao? Hễ kiếp chết là kiếp mất, bề nào chết cũng ra

(1) Vô cầu tiên hân là không cấm đường này, ra vào đến Linh tiên tự ý.

ma, dĩ lãnh cũng phải chết. Rất đời Lương vũ Đế lập bảy mươi hai kiến chúa, nào thấy phước đầu, sau bị Hậu Kiến vây chết đói trong thành, sao phật không cứu? Thì phật có linh hiển nào đâu? Còn vua Nghiêu ở nhơn đức, mà chín người con trai, đều không dựng làm vua, phải giao nước cho rã! Còn vua Thuấn đứng đầu nhị thập tứ hiền, còn sanh con bất hiếu là Thương Quân, sao gọi là hiếu thuận hườn sanh hiền thuận tử? Còn ông Cỗ là người đức tợn, sao lại sanh ông Đại Vũ hiền lương, sau dựng làm vua nhà Hạ? Sao gọi là Ngỗ nghịch hườn sanh ngỗ nghịch nhi? Tưởng lại tam giáo nói đều lắm, không có chi chắc. Đực Không tử tin việc cúng tế, song xét cho kĩ, chẳng thấy hồn ăn bao giờ, chi bằng còn sống ta ăn uống cho no say, chơi bời cho toại chí, để chết có đem quả cũng vô ích, lẽ nào hồn đang hưởng hay sao? Vả lại con người ở đời, phải có trí khôn mới dựng, đừng tin kinh sách là sự nói gạt thế gian làm lãnh cả đời, bất quá như Lôi Quỳnh mà thôi, không phước chi mà trông cậy. » Ai nấy đều bàn luận reo cười, không ai làm phước mà chôn xác Lôi Quỳnh, lại thêm luận bàn biếm nhẽ!

Đêm ấy nhằm lúc canh ba, nhà nhà đều ngủ, ai nấy đều chiêm bao thấy Lôi Quỳnh về, áo mũ nghiêm trang, cầm kim bài sáng chói, kêu các người ấy mà nói rằng: « Ta là Lôi Quỳnh, hồi ban ngày đi gánh nước tại giếng, gặp Thổ địa hóa ra ông già, cầm gói thuốc nói với ta rằng: « Tư mạng táo quân về tàu với Ngọc đế, nói nội làng Bang trước không có một người lãnh, khi đi tam giáo, không tin nhơn quả, cha chẳng lãnh, con chẳng thảo, anh em không thuận, vợ chồng không hòa, bằng hữu hại nhau, ở không tin thiệt kẻ nghèo trộm cướp, nhà giàu bất nhơn, ý thế hại người hiếp kẻ lương thiện, không tin báo ứng, ích kỷ hại nhơn. » Táo quân ứng mộng khuyên răn, các người nói chiêm bao mộng mị, không kính thánh thần. Bởi có ấy nên Ngọc đế

sai Ôn thần đem ôn được giao cho Thổ địa bỏ xuống giếng, làm cho tuyệt hết cả làng này. Bởi ta hiền lành, nên Thổ địa mách bảo cho hay trước, biểu đừng uống nước giếng này mà khốn. Ta động lòng thương các người, giút gói thuốc mà uống, thả một mình chết mà cứu mạng cả làng. Thổ địa dắt hồn ta về tàu với Ngọc đế như vậy. Ngọc đế khen ta có nhơn, phong làm chức Oai linh Ôn Nguơn soái, lại ban kim bài. Ta tàu xin miễn tội cho các người, để ta về ứng mộng, khuyên các người cải dữ làm lành; mong ơn Ngọc đế y tấu. Ta giảng hạ trong ban ngày, nghe các người nghị luận nhiều đều trái lẽ chề thánh nhơn với Phật lão nói lắm, ấy là tội khi tam giáo rất nặng. Ta phải cắt nghĩa cho người nghe, sự Lương vũ đế lập chùa, thiết là vô ích, bởi thâu của dân mà làm sự cầu danh, chẳng ích chi cho phật, thêm sự khổ cho kẻ dân, bị nga tử Đài thành là số mạng, phật chẳng hề cứu ai. Kinh phật có nói, ai làm lãnh thì gặp phước, ai làm dữ thì mắc họa, chẳng vì sự cúng tế thờ phượng mà thần cho phước, chẳng phải thất lễ mà cho họa. Tuy phụ tử không nói chuyện quá lực loạn thần làm chi, chớ cũng nói việc quỷ thần là quả có, bởi có quỷ thì phải có thần, có thần thì phải có thiên đường, có quỷ thì phải có địa ngục, sự hành phật tội quỷ, cũng như luật dương gian, nhà lưới dương gian dễ trốn, luật âm phủ khó qua, sự luân hồi báo ứng như vậy, một là báo ứng nhãn tiền, hai là báo ứng cho con cháu, mới gọi là nhà chứa lãnh phước dư tới đời sau, nhà chứa dữ họa dư tới con cháu, chẳng những con cháu mà thôi, đầu thai kiếp sau còn báo ứng nữa, bởi báo ứng ba đời, nên gọi là Tam thế nhơn quả. Như người đời nay hiền lành mà dựng phước, hung dữ liền mắc họa ấy là báo ứng kim thế. Còn người nay làm lãnh mà mắc họa, bởi kiếp trước bất nhơn, nên đời nay còn chịu khổ, sự làm lãnh đời nay thì đời sau sẽ hưởng gọi là báo ứng

tại thế (1) Như người đời nay hung dữ mà chưa mắc họa, là tại kiếp trước chưa nhơn đức rất nhiều, nên đời này hưởng phước chưa hết, còn sự dữ đời nay, thì kiếp sau phải trả. Tuy là sự u minh, mà báo ứng không sai, các người phải sửa mình mà làm lành, ăn năn chữa lỗi, thì tội trước tiêu lẫn. Chớ như luận sự yếu thọ, không lấy làm chắc. Tuy Nhan Hồi, Tử Lộ không trường thọ, là tại số trời, song cũng làm thánh hiền hết thấy. Còn Tào Tháo tuy sống lâu mà sau chết bị tù nơi địa ngục, đầu con cháu cướp nước Hôn, sau bị nước Tấn chuyên quyền, báo ứng bằng hai khi Tào soán Hôn. Còn luận sự Nghiêu nhơn đức mà sanh con bất hiếu, không dựng nổi ngôi, thiệt là làm quá. Nếu chín người con trai vua Nghiêu thất đức thì sau vua Thuấn dễ trị vì làm sao? Bởi tại đức hiền hạnh người con vua Nghiêu còn thua vua Thuấn. Nên vua Nghiêu truyền hiền. Chớ không phải con vua Nghiêu không hiếu thuận, Còn Cổ Tâu với ông Côn sự chi bất hiếu, mà không dựng sanh con hiếu thuận tài năng? Bởi Cổ Tâu ở bất từ, nên vua Thuấn mới dựng đại hiếu, ông Côn bắt tại nên Đại Võ phải ráng kéo hư dòng giống của cha. Như các người biết ăn năn, cải dữ làm lành, thì sau sẽ dựng hưởng phước. Nếu không chữa lỗi cũ, e họa đến chẳng xa, ta khó nổi rồi cứu. » Nói rồi biến hóa thành không !

Khi ấy ai nấy giật mình thức dậy, kinh hãi đổ mồ hôi ; nhà nào hỏi thăm nhau, cũng nói thấy điềm chiêm bao như vậy, bàn luận với nhau cả canh.

Rạng ngày làng xóm nhóm lại, hỏi thăm sự chiêm bao hiệp như một, nên bàn luận với nhau rằng : « Nay mới rõ có quỉ thần, quả thiệt báo ứng không sai ! Nhờ có thần Oai linh thế tử cho chúng ta, lại rồi tội hiện về mách bảo, chúng ta phải tần tảo gắng công, và lập miếu thờ phượng. » Từ ấy làng Bang trước cải dữ làm lành, đều dựng bình an vô sự

(1) Lai thế, kiếp sau.

Khi ấy Oai linh Ôn ngươn soái đến ra mắt Chơn Võ tổ sư. Chơn Võ tổ sư hỏi ra sự tích mới hay, các tướng đồng khen ngợi, liền đi qua tỉnh Hiệp tây.

Nói về tỉnh Hiệp tây có hòn núi Xích Vân : trong núi ấy có con yêu là Điền Văn hay nhiễu hại thiên hạ. Ôn ngươn soái dắt kim hoa đi ngang qua, Điền Văn bị hào quang kim hoa chiếu nhằm, liền hiện nguyên hình là cái chén ngọc. Ôn ngươn soái đem dâng cho Tổ sư, Chơn Võ tổ sư thưởng cho Ôn ngươn soái thân dụng. Đồng đi qua hòn núi Linh di.

Nói về trong hòn núi Linh di có một cái động Thanh a chứa động là Thạch Thành, mặt trắng mới sơn tay cầm lời tiên (1) võ nghệ cao cường đệ nhất. Bị các người soái phá động, một mình Thạch Thành đánh cầm đồng, bởi các thiên tướng đồng đảo lại nhiều pháp bửu, nên Thạch Thành trở tay không kịp, bị các tướng bắt nạp cho Tổ sư. Thạch Thành cúi lạy, xin chịu hàng đầu. Chơn Võ tổ sư cho Thạch Thành uống hóa đơn, rồi dựng biếu tâu với Ngọc đế phong Thạch Thành làm chức Thần lời Thạch ngươn soái theo phò tá Tổ sư.

Nói về núi Tập hổ có hai con yêu, Cao đồng Đồng, với Vương Thiết. Cao đồng Đồng xách hai bữa ngọc, có tài biến ra hùm, Còn Vương Thiết mặt thiết, sở trường cây giáo. Cao đồng Đồng hay hóa cọp mà hai người.

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi ngang qua núi Tập hổ thấy có hai ngọn khí yêu, liền sai Triệu ngươn soái, với Khương ngươn soái đi đánh. Vương Thiết đánh với Triệu ngươn soái chín trăm hiệp cầm đồng. Triệu ngươn soái quảng hóa sách, và giục Hắc hổ ra. Vương Thiết kêu Cao đồng Đồng trợ chiến. Vương Thiết phóng cây thương, sai thần hổ Đông sơn trợ lực. Cao đồng Đồng quảng bữa ngọc sai thần hổ Tây sơn trợ lực. Triệu ngươn soái cự không lại. Khương ngươn soái xông vào trợ chiến, quảng hóa đơn dốt hai cọp

(1) Hoi sấm, đánh nhằm thì sấm nổ.

chết hết, rồi lấy kim chung tể lên, nhốt Cao đồng Đông và Vương Thiết bắt đem nạp cho Tể sư. Chợt Võ tể sư hỏi: « Hai người chịu hàng đầu chăng ? » Cao đồng Đông, Vương Thiết đều quỳ lạy thưa rằng: « Tể sư rộng dung, hai tôi theo hầu dưới trướng. » Chợt Võ tể sư bảo Cao đồng Đông Vương Thiết uống hai hột hỏa đơn. Rồi dựng biển tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Vương Thiết và Cao đồng Đông làm Hộ khưu Vương, Cao nhị ngươn soái, theo phò tá Tể sư, mà trừ yêu quái.

HỒI THỨ HAI MƯƠI

Mạnh Sơn tha tù động phước.

Nói về tỉnh Quảng tây từ từ. tội đồng lắm, quan chủ ngục là Mạnh Sơn coi tù tỉnh ấy. Đến ngày 23 tháng chạp tám trăm tội nhơn khóc than trong khám. Mạnh Sơn hỏi rằng: « Ngày thường các người không khóc, sao bữa nay khóc một lượt vang trời ? Bởi có chi phải nói thiệt. » Tám trăm tù đồng thưa rằng: « Tuy chúng tôi có tội, song cũng có một điểm hiếu tâm. Nay gần mừng năm không dặng thấy mặt cha mẹ, nên động lòng tử phạm khóc than. » Mạnh Sơn nói: « Ta nghe lời hiếu đạo cũng động lòng, vì biết thủy nguyên một hồn (1). Vậy thì ta làm phước cho các người về viếng song thân. Đến mồng năm tháng giêng năm tới, các người phải tự cho đủ mặt, dặng ta điếm mà trình sớ với quan trên. Nếu trễ nãi thì ta phải bị tội nặng. » Các tù đồng quỳ lạy thưa rằng: « Lão gia đã mở lượng rộng cho chúng tôi về thăm cha mẹ gần mười ngày, thiệt ơn sâu như biển. Lễ nào chúng tôi dám trễ nãi, mà hại lão gia sao. » Nói rồi liền bái tạ lui về.

Đến rạng đông ngày mồng năm tháng giêng, mấy trăm tù đều tới y sớ, không thiếu người nào, Mạnh Sơn lấy sớ ra kêu tám trăm đủ mặt y sớ. Mạnh Sơn vui lòng đẹp ý khen rằng: « Bầy không phải là tù, vì nói ra thì nhớ lời

(1) Nước có nguồn cội có cội, Nghĩa là nước có nguồn mới đã xuống, cây có cội mới mọc lên, ví dụ con có cha mẹ.

thiệt là người trung tín, vả lại có hiếu với cha mẹ, mà lại biết ơn nghĩa ta, không huy tử tham sanh mà hại ân nhơn, thiệt anh hùng khí khái. »

Qua năm sau, ngày 23 tháng chạp, Mạnh Sơn cũng tha về như lệ cũ thiệt bữa mừng bốn tháng giêng, tám trăm tù đã tự trước, không đợi mừng năm. Mạnh Sơn điếm y sớ, rồi khen rằng: « Các người thiệt là người trung tín lắm ! Lễ thường nhiều người hay làm mặt phối, rồi lâu lại đổi lòng làm quấy, chớ như các người càng ngày càng ở phải hơn trước, thiệt lâu ngày mới biết lòng người ! Như các người, cái ác từng thiện, bỏ đều hung dữ gian tham muốn về lo việc sanh phước, thì ta thả hết thảy. » Tám trăm tù đồng quỳ lạy thưa rằng: « Chúng tôi bị nhà giàu bắt nhơn làm khổ, nên hết thể làm ăn, vì đói khát nên phải trộm cướp nhà giàu, bởi không phải trộm cướp đồng, mới nảy nên bắt tội, phải bị chúng bắt, còn kẻ thì bị quan hoang hiếp đáp, tức phải đua tranh, vì nhơn không dặng nên phạm tội. Song bị giam cầm hai năm nay, đã biết ăn năn chừa lỗi, nhờ ơn lão gia phóng xả, lễ nào chúng tôi không cái ác từng thiện, còn noi dấu cũ làm chi ? Song e một điều, nếu lão gia tha chúng tôi, thì lão gia mắc tội, chúng tôi chẳng nở lòng ! Vậy thì chúng tôi ở đây, chờ dịp Thiên tử ân xá cũng may. Dầu giam hãm tới kỳ chết cũng đành, Chớ lẽ đầu tội của chúng tôi, mà để cho lão gia chịu thế ? » Mạnh Sơn cười rằng: « Cứ theo lời ấy chắc các người cái dữ làm lành. Song con kiến cũng biết tiếc mạng, lẽ nào ta lại liều mình, mừng các người về xứ sở lo việc làm ăn. Còn ta ở nán lại, ta sẽ lo kế thoát thân, các người đừng lo sự ấy. Hãy đi cho mau. » Tám trăm tù đồng roi lạy, lạy tạ lui về.

Nói qua Tri phủ sở tại là Đặng công Nghĩa, đứng một tháng, đợi Mạnh Sơn đem sớ mà điếm tù trước cửa phủ. Mạnh Sơn bẩm rằng: « Tôi cho chúng nó về thăm nhà, ít ngày sẽ trở lại y sớ. » Đặng công Nghĩa hải kinh, xuống.

đề lao xem thử, thiệt không có một tên tù ! Giận quá, đánh Mạnh Sơn bốn chục roi, rồi bắt đi kiểm tù lập tức. Mạnh Sơn xách giáo đi trước có quân lính theo sau.

Khi ấy Mạnh Sơn đi tới rừng hoang ngẫm nghĩ rằng : « Nếu mình kiểm ít tên tù, sai nó đi kêu nhau, ít ngày cũng tụ đủ y số. Song đã tha ra nó mới mừng rỡ, rồi sai bắt lại, tội nghiệp biết chừng nào ! Té ra thất tín với chúng nó ! Thà liều một mình mà cứu tám trăm mạng cũng chẳng ưc chi, chẳng hề phiền quan trên trách phạt hó buộc, tại mình làm phạm phép, nên quan Phủ mới hành. Mình có chết thì người mới khỏi tội. » Nghĩ như vậy, nên tròng cán giáo dưới đất, để lưỡi giáo xiềng xiềng, quyết nhào vô ngọn giáo mà chết. Ai dè có con thỏ trắng, chạy lại đụng giáo ngã đi. Mạnh Sơn dựng lên, thỏ lại đụng nữa, làm như vậy ba lần. Ấy là Thổ địa hóa bạch thỏ mà cứu mạng.

Xây thấy thiên sứ đến nói rằng : « Ta vưng chỉ Ngọc đế phong Mạnh Sơn làm chức Phong đô Mạnh nguồn soái, có ban mũ áo hia giáp, và cây giáo Huỳnh long, với một bóng huỳnh giắt trên mũ kim khôi, vì khen Nguồn soái có ơn lắm, liều mình cứu tám trăm người. Vậy Nguồn soái hãy thay đổi y phục, thì bay lên ngồi trên vùng mây xanh đặng, sẽ bay qua phía bắc, phò Chơn Võ tổ sư đi thâu yêu. » Mạnh Sơn mừng quá bái tạ vưng lời, nhảy lên mây xanh, bay qua phía bắc. Thiên hạ đều thấy như vậy, mấy tên lính về báo lại. Tri phủ Đằng công Nghĩa nói : « Ta ở tại phủ nghe quân canh cửa vào báo rằng : « Có một người bay trên mây qua phía bắc. Ta ra xem thấy kim khôi giáp vàng rực rỡ, không dè là Mạnh Sơn thành thần. Vậy ta phải chạy tở cho quan tỉnh dung sớ. » Nói rồi làm y như lời.

(Xin coi tiếp cuốn thứ bảy).

BẮC-DU CHƠN-VÔ

CUỐN THỨ BẢY

(trọn bộ)

Cách ít ngày có chỉ vua xuống ban khen Mạnh Sơn và tha tám trăm tù, không cho tập nã. Thiên hạ đồn rất nhiều, không bao lâu thấy chỉ dụ khắp nơi. Tám trăm tù đều mừng và cảm ơn chúng nó lo sanh phước, cải ác tùng thiện, những trộm cướp và kẻ hung hoang, cũng hồi tâm giải nghiệp.

Nói nhắc lại, khi Mạnh nguồn soái đến ra mắt Chơn Võ tổ sư và thưa hết tự sự. Chơn Võ tổ sư với các tướng đều khen:

Nói về đất Trần sa có một con yêu là Dương Bưu hay đào hầm cho thiên hạ sụp, bắt mà ăn thịt.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư đi với các tướng, tới đất Trần sa. Chơn Võ tổ sư nói : « Trước mặt có khí yêu lêu tháu mây xanh, tướng nào dám đi tiên phùng mà bắt nó ? » Triệu nguồn soái thưa rằng : « Tôi xin lãnh mạng. » Nói rồi cỡi cộp đi trước, không dè Hắc hồ sụp hầm, và cộp và người đều té xuống ! Chơn Võ tổ sư bước tới, cũng bị sụp xuống nữa. Thủy Hỏa nhị tướng nhảy xuống hầm. Hỏa tướng công Tổ sư bay lên, Thủy tướng công Triệu nguồn soái đưa lên với Hắc hồ, rồi nhảy xuống hầm hóa ra con rồng, rồng hầm ấy thành sông, hóa nước đầy đầy ! Dương Bưu kinh hãi nhảy lên, bị Triệu nguồn soái bắt đặng nạp cho Tổ sư. Dương Bưu lạy lục xin hàng đầu Chơn Võ tổ sư cho uống bữa đơn rồi, liền dựng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Dương Bưu làm chức Địa kỳ Dương nguồn soái theo làm bộ hạ Tổ sư.

Nói về huyện Long môn có một con yêu là Lý Soái ở tại trại Long môn, hằng đón bộ hành mà thâu tiền mãi lộ nếu không tiền mãi lộ thì Lý Soái bắt mà ăn thịt ! Nay Chơn Võ tổ sư với các tướng đi ngang trại ấy Lý Soái đón đường

thầu tiền mãi lộ. Bị Châu ngươn soái ra hôn chiến. Lý Soái cầm trái chùy bằng đồng nặng quá, nên Châu ngươn soái cự không lại, liền trái bại, lấy túi Trang độc quăng ra, thầu Lý Soái vào đó, đem nạp cho Tồ sư. Chơn Võ tồ sư hỏi : « Người chịu hàng đầu chăng ? » Lý Soái liền chịu, Chơn Võ tồ sư cho uống hỏa đơn rồi, cũng đứng sở tàu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Lý soái làm chức tiên phướng, và kim chức Lý ngươn soái, cầm đồng chùy theo hộ Tồ sư.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

Ấn Cao viện tôn sư.

Nói về chúa động Tử thanh, là Phó Ứng, có một cái chiếu ma cảnh (1), nếu chiếu vào mặt người, thì tối con mắt, phải sốt mặt té nhào.

Ngày kia Chơn Võ tồ sư với các tướng gần tới động Tử thanh. Phó Ứng ra đón đường, các tướng phủ vây hôn chiến. Phó Ứng lấy chiếu ma cảnh ra mà soi, Chơn Võ tồ sư ngó thấy các tướng đều xùng vừng, mở con mắt không ra ! Chơn Võ tồ sư biết vì kếm ấy nên chóa mắt. Liền cầm gươm chỉ về hướng Nam lửa trời cháy rần rần, Phó Ứng chiếu kiến hoải, không linh nghiệm nữa ! Bị Chơn Võ tồ sư bắt dạng, Phó Ứng chịu hàng đầu. Chơn Võ tồ sư cho uống hỏa đơn, rồi đứng sở tàu với Thượng đế. Thượng đế phong Phó Ứng làm chức Cũ sát Phó ngươn soái, cầm chiếu ma cảnh theo phò tá Tồ sư.

Nói về núi Thái bảo có mười ba con yêu, xưng hiệu là Thập tam Thái bảo : Thứ nhất là Siêu Văn, thứ hai là Trịnh Khanh, thứ ba là Châu Vượng, thứ tư là Bành Cang, thứ năm là Phạm Ý, thứ sáu là Trương Thân, thứ bảy là Lý Lộ, thứ tám là Vương Lễ, thứ chín là Ngô An, thứ mười là Lưu Cang, thứ mười một là Điền Năng, thứ mười hai là Thẩm Hưu, thứ mười ba là Châu Lập. Mười ba yêu ấy đều có phép dị kỳ, nếu ra đánh với ai, thì chúng nó đâm

(1) Gương soi ma.

mình chúng nó, tự nhiên binh tướng rủ liệt tay chơn. Chúng nó buộc dân sở tại mỗi năm phải đứng mười ba đồng nam, mười ba đồng nữ mà tế chúng nó ! Hai đồng nam đồng nữ đã nhiều !

Nhằm ngày đoan ngũ là mùng năm tháng năm. Mười ba Thái bảo ra ngoài, vừa gặp Chơn Võ tồ sư với các tướng đi ngang qua, bị Thập tam Thái bảo đón lại. Các tướng hôn chiến với chúng nó. Chúng nó đâm ngược chúng nó, mà Chơn Võ tồ sư với các tướng tức đội rơm mình ! Khương ngươn soái công tồ sư mà chạy. Thủy Hỏa nhị tướng bảo hộ hai bên, còn các tướng chạy theo sau, không ai dám cự ! Chơn Võ tồ sư nói : « Không biết lũ yêu ấy căn cước ở đâu, mà thần thông như vậy ! » Khương ngươn soái nói : « Chắc mười ba con yêu ấy, cũng là thiên tướng trốn xuống phạm, nên mới thần thông như vậy. Tướng có Tam Thanh biết thấu cội rễ mà thôi. » Chơn Võ tồ sư nói : « Vậy thôi, ta với người đồng lên ra mắt Tam Thanh mà hỏi thăm việc ấy. » Nói rồi hai thầy trò đồng đăng ván.

Nói về Diệu lạc thiên tôn đến hầu Tam Thanh, xảy thấy Chơn Võ tồ sư với Khương ngươn soái đến ra mắt, rồi thưa về sự Thập tam Thái bảo vào ván. Diệu lạc thiên tôn : « Thập tam Thái bảo không phải quái vật thành tinh. Ấy là bộ hạ ông Ấn Cao, ở tại núi Nam bắc giải (1). Phải thỉnh Ấn Cao thấu chúng nó mới dặng. » Tam Thanh nói : « Như vậy thì Diệu lạc thiên tôn phải đến Nam bắc giải núi Thủy hỏa mà thỉnh Ấn Cao. » Diệu lạc thiên tôn vưng lệnh đi liền.

Nói về Ấn Cao đương trấn tại Nam bắc giải, xảy thấy Diệu lạc thiên tôn đến, liền ra nghinh tiếp mời vào. Diệu lạc thiên tôn nói : « Kim khuyết hóa thân nay vưng Ngọc chỉ xuống phạm mà thầu bắc khí. Đi tới núi Thái bảo, bị mười ba con yêu cản đường, nên về cáo với Tam Thanh

(1) Nam bắc giải, là ranh nam bắc.

thánh thượng. Tam Thanh thánh thượng sai tôi đi thỉnh ông trợ chiến tức thì, chẳng nên trễ nãi. » Ân Cao nghe nói, liền sắm sửa, rồi ra đi. Thấy Huỳnh Phan và Báo Vĩ đón đường, Ân Cao cười rằng : « Ta bấy lâu chẳng hay dùng chúng bây, không dè chúng bây đã thành yêu quái ! » Nói rồi hà hơi ra, hiện chơn hình như thần Thái tử, cả mình chiếu hào quang, ba mặt bốn tay, hăm hăm bước tới. Huỳnh Phan, Báo Vĩ thấy thiệt chủ, liền hiện nguyên hình là cây phượng với cây giáo đuôi heo, Ân Cao cầm phượng xách giáo mà đi. Xảy gặp Chơn Võ tổ sư với Khương ngươn soái. Hỏi ra sự tích, đồng đến núi Thái bảo. Ân Cao nói với Chơn Võ tổ sư rằng : « Tuy chúng nó là bộ tướng của tôi, song nó đã thành yêu, e không nhìn chủ, vả lại nó thần thông quảng đại, ắt là phải đánh mới xong, e Tổ sư đi theo bị bệnh. Vậy thì để một mình tôi đến đó, coi thử lẽ nào, rồi sẽ thượng nghị. » Chơn Võ tổ sư nói phải. Ân Cao liền đi đến cửa trại. Thập tam Thái bảo xông ra hỗn chiến. Ân Cao bại tẩu, về thưa với Tổ sư. Chơn Võ tổ sư buồn quá ! Ân Cao nói : « Tổ sư đừng phiền muộn, bởi nó đông nên cự không lại, còn thầy tôi là Tát chơn chơn ở tại Nam thiên động. Đề tôi đi thỉnh Gia sư, thì thần chúng nó phải đứng. » Chơn Võ tổ sư nói : « Vậy thì ông đi thỉnh sư phụ cho mau ? »

Khi ấy Ân Cao dăng vân qua động Nam thiên, vào lạy thầy. Tát chơn chơn hỏi : « Người đi cầu khẩn việc chi ? » Ân Cao thưa sự Thập tam Thái bảo. Tát chơn chơn nói : « Bởi Chơn Võ tổ sư là Kim Khuyết hóa thân, nên ta phải trợ người mà thù quái. Nếu người khác, ta chẳng hề đi. » Nói rồi lấy pháp bửu đi với Ân Cao đến ra mắt Chơn Võ tổ sư, Chơn Võ tổ sư mừng rỡ, đàm đạo một đêm.

Rạng ngày Tát chơn chơn sai Ân Cao khêu chiến. Thập tam Thái bảo giao chiến một hồi, chúng nó vây phủ, quyết bắt Ân Cao. Chẳng ngờ Tát chơn chơn lấy bạch hồng sách (1)

(1) Bạch hồng sách, đây nữa trắng nữa đỏ.

quăng lên, phun nước niêm chú. Bạch hồng sách bay ra xô đầu Thập tam Thái bảo một dọc, hiện nguyên hình là mười ba cái sọ người ta ! Tát chơn chơn lấy mười ba hườn hỏa đơn bỏ vào mười ba cái sọ. Rồi rút ra một cái sọ gắn vào mào cho Ân Cao đội. Còn mười hai cái sọ xâu như chuỗi, cho Ân Cao đeo trên cổ, như chuỗi bồ đề, bảo Ân Cao theo phò Tổ sư, đi thù yêu quái. Chơn Võ tổ sư tạ ơn. Tát chơn chơn giã từ về động.

Còn Chơn Võ tổ sư đứng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Ân Cao làm chức Địa tư thái tử Ân ngươn soái ; theo phò tá Tổ sư.

HỘI THỨ HAI MƯƠI HAI

Thủ Kiên thấu Vương Ác.

Nói về tỉnh Hà nam có một cái miếu Đô quân, vì thần miếu ấy họ Vương tên Ác, ứng mộng cho nhơn dân, đến ngày mồng sáu tháng sáu phải dùng mười con bò, mười con dê, mười con heo, mười hũ rượu mà cúng tế thì bình an. Bằng không thì Vương Ác bắt cả làng mắc chứng thiên thời ! Bởi có ấy nhơn dân hằng lo mỗi năm qui tế, dân nghèo phải cầm áo bán đồ mà đầu đầu ; thậm chí kẻ nghèo quá phải dợ vợ bán con !

Ngày kia có ông Tát thủ Kiên là thần tiên, giả làm thầy thuốc mà đi cứu người lương thiện. Tới miếu Đô quân thấy như vậy, liền đốt miếu tức thì ! Vương Ác không dám cự. Bị Tát thủ Kiên đi khỏi, rồi hành bình nhơn dân, mười nhà đau hết chín, ban đêm mách bảo rằng : « Tại các người không gìn giữ để cháy miếu ta ! hãy giăng tay làm lại như cũ. Nếu không thì ta đốt hết nhà cửa xứ này ! » Nhơn dân bàn luận sự chiêm bao, đều rủ nhau đầu đầu !

Nói về Tôn Thọ có một đứa con gái tên là Thiên Kim mới mười tám tuổi. Vương Ác ngó thấy, liền hóa ra một người trai, ban đêm hiện vào phòng mà lấy nàng ấy, chịu một tháng đã vô vàng; coi hình dung khác thường lắm! Nội nhà lo sợ, không biết làm sao! vì Thiên Kim có nói thiệt với Tôn Thọ, nên Tôn Thọ không chạy thuốc, cứ rước thầy trừ tà, những thầy non tay ấu đều không dám chữa!

Ngày kia Chơn Võ tổ sư đi tới nhà Tôn Thọ trời đã huỳnh hôn, liền vào nhà mà xin tá túc. Tôn Thọ làm thỉnh ngồi chân mây ủ mặt! Chơn Võ tổ sư hỏi: « Vì cớ nào mà Trưởng giả buồn? Chúng tôi là kẻ tu hành, xin tá túc một đêm, chẳng hay làm chi trái lẽ mà sợ. » Tôn Thọ nói: « Không phải tôi buồn về sự sự phụ với các ông tá túc, bởi tôi có một việc riêng, nên buồn rầu muốn chết! » Chơn Võ tổ sư hỏi chuyện chi? Tôn Thọ nói: « Tôi có một đứa con gái mười tám tuổi, tên là Thiên Kim, bị yêu quái nhiều hại, nay bệnh gần chết, nó cũng còn tới hoai! Không biết phép chi mà trị nó cho đứng! Bởi cớ ấy nên ưu phiền. » Chơn Võ tổ sư nói: « Ngờ là việc chi, chớ sự trừ yêu quái không khó. Để thầy trò tôi bắt nó mà đền ơn. » Xảy thấy Huê Quang bước vào, lay Tổ sư mà nói rằng: « Tôi đi kiếm sư phụ hèn lâu mới gặp. Bởi bấy lâu tôi ẩn mặt phía nam mà đợi thầy, nay thầy mới tới. » Chơn Võ tổ sư thuật chuyện yêu quái nhiều hại Thiên Kim cho Huê Quang hay. Nói chưa dứt lời, xảy thấy trên mây bay xuống một người, mình cao chín thước, mặt đen như mực, tay cầm kim tiên (1) Tôn Thọ nói: « Nó đã hiện hình xuống đó! » Chơn Võ tổ sư sai Huê Quang cự chiến. Huê Quang vung lệnh, xách giáo nhảy lên mây, nạt lớn rằng: « Yêu tinh mau hàng đầu, nếu cự địch không toàn tánh mạng. » Vương Ác nổi giận đánh liền, ba trăm hiệp không phân thắng bại. Vương Ác quăng Kim tiên, hóa

(1) Kim tiên, roi bằng vàng.

ngàn ngàn muôn muôn đánh xuống, Huê Quang quăng cục tam giác kim chuyễn cũng hóa muôn muôn ngàn ngàn mà cự với kim tiên.

Giây phút hai người thâu phép lại đánh nữa, năm chục hiệp cầm đồng. Chơn Võ tổ sư nổi giận, cầm gươm thất tinh nhảy lên trên trụ chiếu. Vương Ác bại tầu Huê Quang thả qua lửa, và quăng hỏa luân theo mà đốt Vương Ác. Vương Ác kinh hãi, bay qua phủ Huy châu.

Khi ấy Tát thủ Kiên đương ở Huy châu, xảy thấy Vương Ác chạy tới. Tát thủ Kiên nổi giận nói rằng: « Con quỉ này đã bỏ Hà nam, lại qua Huy châu mà hại chúng nữa. » Nói rồi đưa lệnh bài lên niệm chú. Vương Ác chạy không khỏi, bị Tát thủ Kiên bắt dạng. Liền sai Du thần giải Vương Ác đến Tổ sư. Vương Ác xin hàng đầu. Chơn Võ tổ sư bảo uống hỏa đơn rồi, liền dùng biểu mà tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Vương Ác làm chức Quát lộ Vương nguyên soái; lại ban cho một tấm kim bài, đề bốn chữ: *Xích tâm trung lương*. Chơn Võ tổ sư nói với Vương Ác rằng: « Tánh người cương cường lắm! Nếu lãnh kim bài này có bốn chữ Xích tâm trung lương, như sau không đặt như lời, e phải mắc tội. » Vương Ác cười rằng: « Đại trượng phu đã cỡi là quỉ chánh, thì phải hết lòng trung lương, xin thầy đừng ngại điều ấy. Chẳng những tôi giữ mình mà thôi, nếu kẻ nào làm trái lẽ, thâu của nhơn gian, tôi cũng đập chết. » Chơn Võ tổ sư cười rằng: « Đã biết cứ phép, song phải lấy lòng từ bi mà khuyên người. Sao không nghĩ mình lung lảng ngày xưa, nào ai đập chết? » Vương Ác nghe nói hổ người! Chơn Võ tổ sư nói với các tướng rằng: « Từ la vàng Ngọc chỉ, xuống phạm thâu hắc khí, đến nay đã hơn ba chục năm. Thâu hắc khí các nơi đã rồi, song còn yêu vân (1), ở Tây phương chưa tan. Vậy thì Châu nguyên soái hãy

(1) Yêu vân là mây yêu.

đem trang độc đại ra mà thâu yên vân Tây phương, sẽ về đền Linh tiêu tâu lại. » Châu nguồn soái vung lệnh, dâng vân qua Tây phương mở túi trang độc ra mà thâu yên vân, không dè thâu chẳngặng.

Khi ấy Châu nguồn soái dâng vân về thưa rằng : « Túi Trang độc thâu ngũ độc khí mà thôi, chớ thâu yên vân khôngặng. » Chơn Võ tổ sư với chư tướng đồng dâng vân qua phía Tây, đồng quăng bữa bối lên, chẳng những trừ khôngặng yên vân, coi nó lại càng mọc thêm nữa ! Chơn Võ tổ sư than rằng : « Như vậy biết tính làm sao mà thâu nó choặng ! Vậy thì ta phải về thưa với sư phụ coi dạy lẽ nào. » Nói rồi dâng vân về Thượng giới.

Nói về Diệu lạc thiên tôn đương ngồi, ngó thấy Chơn Võ tổ sư về, liền hỏi rằng : « Người về có chuyện chi ? » Chơn Võ tổ sư thưa rằng : « Đệ tử vưng Ngọc chỉ đi thâu hắc khí, ba chục năm nay thâu hắc khí các nơi đủ hết. Duy có yên vân tại Tây phương có hơi khói đen, tôi thâu hoài khôngặng không rõ vì có chi, phải hỏi thầy cho biết. » Diệu lạc thiên tôn nói : « Yên vân có hơi hắc khí tại Tây phương người thâu sao nổi ! Nếu muốn thâu choặng thì phải dùng một vị phật giáo mới thành công. » Chơn Võ tổ sư thưa rằng : « Chẳng hay vị phật thâuặng yên vân là ai đó ? » Diệu lạc thiên tôn nói : « Tại núi Tuyết sơn có một vị Thái tử tu đã thành phật, lại có Diêm Đẳng phật là người quen với Huệ Quang. Vậy thì người đi với Huệ Quang đến thọ giáo với Diêm Đẳng phật, rồi cậy Diêm Đẳng phật thỉnh Thái tử tại núi Tuyết sơn, thâu yên vân mớiặng. » Chơn Võ tổ sư từ tạ.

Khi ấy Chơn Võ tổ sư về nói với các tướng rằng : « Vậy thì các người hãy ở đây mà đợi. Để ta đi với Huệ Quang qua Tây phương mà cầu phật tử. » Nói rồi bảo Huệ Quang dâng vân đi với mình, dắt đường đến Diêm Đẳng phật. Diêm Đẳng phật hỏi : « Chẳng hay hai vị đến bần tăng có việc chi ? » Chơn Võ tổ sư bạch rằng : « Đệ tử ít thần thông

nên đến thọ giáo với Tôn Phật. » Diêm Đẳng phật nói : « Tổ sư là đệ tử Diệu lạc thiên tôn, lại là Kim khuyết hóa thân nữa, lẽ nào đi thọ giáo bần tăng làm chi ? » Chơn Võ tổ sư bạch rằng : « Tôi đã thành thần tiên, nay muốn thọ phép như lai, choặng thành phật. » Nói rồi liền lay. Diêm Đẳng phật cười rằng : « Ta biết ý đệ chịu thọ giáo với ta, dâng cây ta thỉnh con trai phật tử là Tuyết Sơn thái tử trợ lực, mà thâu yên vân nơi Tây phương. » Chơn Võ tổ sư nói phải. Diêm Đẳng phật truyền Văn Thủ bồ tát, với Phổ Hiền bồ tát, đi rước Tuyết sơn thái tử. Văn Thủ bồ tát, Phổ Hiền bồ tát, đồng bạch rằng : « Thái tử là người phạm, nay đã giao mỗi nước cho con mà đi tu tại núi Tuyết sơn, song còn phạm thai, lẽ nào rướcặng. » Diêm Đẳng phật nói : « Nếu hai người không tin, thì biến hóa mà thử. » Phổ Hiền bồ tát, Văn Thủ bồ tát vưng lệnh, đồng đến núi Tuyết sơn. Văn Thủ bồ tát hóa ra con ó. Phổ Hiền bồ tát biến làm chim sẻ sẻ.

Khi ấy Thái tử đương ngồi, xảy thấy chim sẻ sẻ bị ó đánh sa trước mặt mình ; Thái tử liền dấu chim sẻ sẻ trong áo. Con ó bay xuống, nói tiếng như người rằng : « Ta là thần ưng (1), nên hình lớn hơn hết, sức nuốt người ta cũngặng. Nay người muốn cứu sẻ sẻ, phải thử một cục thịt cho ta đỡ lòng. » Thái tử nói : « Người có đói thì ta phải cho ăn, há tiếc một miếng thịt ! Song chẳng có dao má cắt, vậy thì người đi tha một miếng tre, đem lại cho ta làm dao mà cắt thịt cho người ăn ? » Chim ó gật đầu bay bổng.

Xảy thấy một con cọp rúc con hổ rừng chạy tới, con hổ lại núp dựa chơn Thái tử, Thái tử bồng con hổ vô trong má giấu, rồi trở ra ngoài. Cọp chạy tới nói rằng : « Ta là yêu hổ, đói bắt hổ mà ăn. Nếu người không trả hổ cho ta, thì người phải thử mạng cho nó. » Thái tử nói : « Con hổ nhỏ lắm, người ăn cũng không no, vậy thì ta nhào xuống cho người ăn đỡ đói, song chẳng nên làm hại con hổ ta đã cứu ? » Nói rồi liền nhào xuống, xảy thấy tòa sen đỡ lên, bay về Tây phương.

(1) Thần ưng, con ó thần.

Khi ấy Phổ Hiền bỏ tất, với Văn Thù bỏ tất, hóa tòa sen rước Thái tử về ra mắt Phật Diêm Đẳng. Diêm Đẳng Phật hỏi hết tự sự thế nào. Rồi mời Chơn Vô tổ sư ra mắt. Chơn Vô tổ sư nói : « Xin sư huynh xuống phàm với pháp độ, mà thâu yêu vãn, pháp độ sẽ đến ơn khó. » Thái tử nói : « Bàn lằng mới về Tây phương, ra mắt sư phụ. Chưa có thần thông, e thâu vãn quá không được. » Diêm Đẳng Phật nói : « Ta là Nhiên Đẳng cổ Phật, biết sự quá khứ vị lai, người có đức hạnh, chắc thâu được yêu vãn, hãy theo Kim khuyết hóa thân xuống phàm thâu yêu quái, rồi sẽ về đây nghe giảng kinh. » Thái tử tạ ơn. Rồi đi với Chơn Vô tổ sư xuống phàm. Các tướng đồng ra mắt.

Bữa sau Chơn Vô tổ sư dẫn các tướng theo Thái tử qua Tây phương, đến chỗ yêu vãn khêu chiến. Xảy thấy một hòa thượng nhảy ra nói lớn rằng : « Sao các người dám tới động Thiết nạp (1), mà khích Thiết Đầu tướng quân ? » Chơn Vô tổ sư nói : « Ta coi người mang chuỗi bồ đề, cầm gậy tích tượng, ấy là người tu hành, sao xuống cõi phàm lập động yêu mà hại thiên hạ ? » Thiết đầu hòa thượng nói : « Ta ở động ta, tại các người sanh sự tìm tòi, không phải tại ta kiếm người. » Nói rồi múa gậy sắt mà đánh. Chơn Vô tổ sư cự chiến không lại, các tướng trợ chiến cũng thua. Thái tử đi tới, Thiết đầu hòa thượng kinh hãi, chạy vào động Thiết nạp mà bế môn. Các tướng phủ vây ngoài động, dùng nhiều pháp bửu phá động cũng không nổi ! Ân ngươn soái lấy xâu sọ người ta mà đập vào cửa động. Thiết đầu hòa thượng tối tăm mây mặt, kinh hãi chạy ra, bị Lý ngươn soái bắt được, đem nạp cho Tổ sư. Chơn Vô tổ sư thấy Thiết đầu hòa thượng không quí, biết ý chẳng phục. Huệ Quang nói : « Nó có mạnh chi mà không phục, dầu cho dầu sắt cũng thuộc về loài kim, để tôi nài lửa đốt nó. » Thiết đầu hòa thượng nói : « Ta chẳng chịu hàng đầu, người có nài lửa thì ta tắm chơi cho

(1) Thiết nạp, áo phá nạp bằng sắt.

mất. » Các tướng nói : « Đừng đốt nó như vậy vô ích hãy lấy đất bùn đất sét vùi nó, rồi sẽ dụng chơn hỏa mà hãm. » Thiết đầu hòa thượng kinh hãi nói rằng : « Thôi thôi, tôi chịu hàng đầu, đừng làm như vậy. » Chơn Vô tổ sư nói : « Như người chịu qui thuận, phải uống thuốc này. » Thiết đầu hòa thượng uống hỏa đơn rồi, Thái tử liền từ giả, trở lại Tây phương. Còn Chơn Vô tổ sư đứng sớ tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong Thiết đầu hòa thượng làm chức Mạnh liệt Thiết nguơn soái, cầm thiết trượng theo phò tá Tổ sư.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

Tổ sư thắng trận ban sư.

Nói về núi Thạch lõi, tại núi ấy có nhiều chur lõi (1), Trước núi ấy có ông Tổng trưởng Già, gọi là Tổng Ngươn có hai người con gái, một người mười sáu tuổi, một người mười bốn tuổi. Hai nàng ấy ăn cơm nơi nhà sau, xẻ dưa gan đem ruốt dưa đồ dưới đường nương như uế. Lôi công ở trên mây coi thấp thổ, ngỡ là cơm ; nên bắt tội hai nàng ấy hoai huột hột ngọc của trời ; liền đã hai nàng chết hốt Hồn hai nàng ấy hỏi rằng : « Chẳng hay chị em tội gì mà bị lỗi đã ? » Lôi công nói : « Cơm gạo là báu, thiệt hột ngọc nuôi người, chị em bày ăn dư, đem cơm mà đồ nơi đường nương như uế, ấy là tội phao phí ngũ cốc, chưa biết tội hay sao ? » Hồn hai nàng ấy nói : « Chị em tội nào có phao phí ngũ cốc bao giờ, ấy là đồ hột dưa gan chứ không phải đồ cơm, sao ông vu oan, giết chị em tội ưc lắm ! » Lôi công nghe nói liền xuống xem lại, quả thiệt là hột dưa gan ! Biết mình lầm rồi, ăn năn không kịp. Túng phải dẫn hai hồn, đem thưa với Lôi sứ già. Lôi sứ già nói : « Luận sự ấy thì Lôi công nặng tội song không phải cố sát, ấy là ngộ thương. Thôi ta xử như vậy thì lưỡng tiện : Người thác rồi không lẽ cứu sống lại cho

(1) Các Lôi công.

đặng, để ta phong chị em người làm thần. Mà chị em người tên họ là chi? » Hồn hai nàng thưa rằng : « Tôi là Tống bệ Nương, còn em tôi là Tống bệ Nương đều con của Tống Nguyên trưởng giả. » Lôi sứ nói : « Vậy thì người chị lãnh mặt kiến gọi là Lôi diên cảnh. Chị làm Ảnh đạo nương, em làm Nguyệt bệ nương, hai chị em ở hai bên. Chị chiếu kiến làm chớp, riêng hiệu là Diên mẫu (1). Chớp rồi coi cho rõ sẽ đánh kéo lăm, còn Nguyệt bệ nương cầm cây quạt Khô lâu phiến (2), hãy quạt một cái thì người ấy chạy không khỏi. » Hai nàng đều lãnh chức, chị làm Diên mẫu, em làm sao Nguyệt bệ.

Nói về Chơn Võ tổ sư đi tới núi Thạch lõi, xây nghe sấm nổ âm âm, chớp giáng chói mắt ! Chơn Võ tổ sư xông tới, lấy gương mà chỉ, hét lớn rằng : « Các người là ai đó? » Các Lôi thần Lôi sứ đồng quì lạy. Chơn Võ tổ sư hỏi : « Các người vì có nào mà ở đây? » Mấy người ấy thưa rằng : « Bởi anh em chúng tôi lìa nhau không đặng, cứ bỏ đình phòma lại một nơi. Bởi có ấy nên Ngọc đế phạt anh em chúng tôi ở núi này, không đặng về thượng giới. » Chơn Võ tổ sư hỏi : « Chúng người muốn theo ta chăng? » Các Lôi thần Lôi sứ thưa rằng : « Chúng tôi nghe danh Tổ sư là Kim khuyết hóa thân, lẽ nào chúng tôi không quì thuận, » Chơn Võ tổ sư nói : « Bởi anh em người không lìa nhau, ta không nỡ ép. Vậy thì các người mùa Xuân mùa Hè ở phía Nam. Mùa Thu mùa Đông ở phía Bắc. » Các Lôi thần Lôi sứ và Diên mẫu đều tạ ơn, Chơn Võ tổ sư hỏi ra sự tích hai chị em, liền dựng sớ, tâu với Ngọc đế. Ngọc đế phong các vị Lôi thần Lôi sứ làm chức Cửu thiên thích lịch đại tướng quân ; Phong Tống bệ Nương làm Nguyệt bệ tinh. Lại sai phong bá là Thần làm gió. Võ sư là Thần làm mưa,

(1) Diên mẫu, bà chớp.

(2) Quạt cán bằng xương người ta.

xuống ở theo đó. Chơn Võ tổ sư vui mừng. Thấy hắc khí đã hết rồi, liền ban sư tâu với Ngọc đế. Ngọc đế mời ngồi rồi phán rằng : « Nay khanh đã tiêu hắc khí, trăm phong làm Cửu thiên vạn pháp giáo chủ ngọc hư soái tướng, Huyền thiên thượng đế, Chơn Võ đặng ma thiên tôn. Cai trị ba mươi sáu vị thiên tướng, và các du thần ; đi tra xét sự dữ lành trong dương thế. Và phải trấn thủ Nam thiên môn, đừng cho tướng trời xuống làm yêu mà phá hại thiên hạ. » Phán rồi thượng bà chén ngọc tầu. Huyền thiên thượng đế tạ ơn. Ngọc đế phán rằng : « Trăm đã ban chỉ gia phong các tướng kể sau này :

Vạn pháp giáo chủ thần công diệu tế Hứa chơn quân.
Hải Huynh Bạch chơn quân.
Oai nghiêm giáo chủ, tế vi truyền giáo Tổ nguyên quân.
Động huyền giáo chủ Tồn chơn quân.
Thanh vi giáo chủ Ngụy chơn quân.
Hồn nguyên giáo chủ Lộ chơn quân.
Qui Xà Thủy Hổ Nhị tướng quân,
Đồ chương kim luân như ý Triệu nguyên soái (Triệu công Minh.)
Chiêu minh Dực Hồn hiên linh Quan nguyên soái (Quan Công.)
Tần hưng vương, Diên nguyên soái phong làm Tuấn tất nhị nguyên soái..
Tận Trung Trương nguyên soái (Trương Kiến.)
Hồn khí Bàng nguyên soái (Bàng Kiêu.)
Cửu sát Phó nguyên soái (Phó úng.)
Chánh nhất linh quan Mã nguyên soái (Mã Quang.)
Quân đã bất tín đạo Châu nguyên soái (Châu ngạn Phu.)
Thôi Lư Nhị tướng quân.
Tiên phuông Lý nguyên soái (Lý Soái, hiệu là Phụ long lý sư.)
Đàng yêu phục tá Lưỡng nguyên soái (Lưỡng Diên.)
Đặng Thành, Tân Giang, Trương An, phong Đặng, Tân Trương. Nguyên soái.
Nhậm vô Biệt, Ninh thế Khoa, phong Nhị thái bảo.

Ngọc Phủ Lưu thiên quân.

Oai linh Ôn nguồn soái (Lôi Quỳnh.)

Thần Lôi Thạch nguồn soái.

Phong luân Châu nguồn soái (Châu quân Trạch.)

Hỏa đức Tạ nguồn soái (Tạ sĩ Vinh.)

Ly Lâu, Sư Khoán, Thông minh nhị hiền.

Nhơn thánh Khương nguồn soái (Khương Tịch.)

Giáng sanh Cao nguồn soái (Cao Viên.)

Phong đô Mạnh nguồn soái (Mạnh Sơn.)

Hồ khuru Vương Cao nhị nguồn soái (Vương Thiết, Cao Đồng.)

Cửu châu hoát lộ Vương nguồn soái (Vương Ác.)

Cửu thiên thích lịch đại tướng quân Lôi Công.

Địa kỳ Vương nguồn soái (Vương Bưu.)

Địa từ thái tử Ân nguồn soái (Ân Cao.)

Mãnh liệt Thiết nguồn soái (Thiết Đầu.)

Lôi bộ điền mẫu (Tổng bộ Nương.)

Nguyệt bội thiên tinh (Tổng bội Nương.)

Chon Võ tổ sư là Huyền thiên thượng đế, với các tướng tá
on rồi đi phó nhậm.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Huyền Thiên xuống phàm cứu khổ.

Nói về núi Võ đương, sông Dương tử, có con tinh Thủy Loa là con ốc, và con tinh khác, trước khi thấy Tổ sư chưa về trời, thì con tinh ấy không dám dấy loạn. Nay nghe Tổ sư về, chúng nó lại nổi sóng mà nhận thuyền khách thượng. Huyền thiên thượng đế nổi giận nói rằng: « Nếu phát cỏ chùa gốc thì nó mọc hoài. » Tức thì truyền các thiên tướng thủ thiên môn, liền xuất hồn xuống núi Võ đương, đến mé sông ấy nổi lửa phép đốt cạn sông. Giết loài thủy tinh, có hai con chạy thoát. Huyền thiên thượng đế ở tại núi Võ đương mà rình nó.

Ngày kia hai con tinh làm sóng mà hại thuyền người. Huyền thiên thượng đế hiện hình cứu nạn tức thì hết sóng gió, các thuyền đăng bình an. Các Long vương đều châu chực.

Còn bá tánh cảm ơn khỏi chìm ghe, nên lập miếu tại núi Võ đương lên cốt mà thờ phượng. Huyền thiên thượng đế ứng mộng báo lên cốt ba mươi sáu tướng mà thờ hai bên. Hằng hiện hình cứu thiên hạ. Sau đến trào Minh hồng vô cảm ơn báo hộ, lập miếu vàng mà thờ. Sau vua Vĩnh Lạc năm thứ ba bị Huỳnh Mao thái tử làm phản, đánh vua Vĩnh Lạc đại bại, đương lúc nguy cấp, Huyền thiên thượng đế dẫn ba mươi sáu vị thiên tướng ở trên mây làm phép sấm sét, sai ong vò vẽ và ác thú đón đầu phản tặc mà đánh; phản tặc vô tan. Vua Vĩnh Lạc không biết vì thần nào cứu giá, sai sứ lên cung Thượng thanh mà vời Trương thiên sư đến đền. Vua Vĩnh Lạc phán rằng: « Trẫm đương đánh với giặc. Đáp Tử bại binh, xảy thấy một vì thần bỏ tóc xã, mặt trắng râu dài, cầm gươm đứng trên mây với ba mươi sáu viên tướng cứu giá; giết Đáp Tử chết, trẫm không rõ là vì thần nào? » Trương thiên sư tâu rằng: « Ấy là Huyền thiên thượng đế. Sau có phật chỉ phong Huyền thiên thượng đế làm Vô lượng thọ bồ tát, phong Quan Công làm Đà lam, phong Huệ Quang làm Kiết tướng bồ tát, miếu thờ tại núi Võ đương. » Vua Vĩnh Lạc ngự giá đến miếu dâng hương. Rồi truyền chỉ làm chùa rất lớn, đều lên cốt bằng vàng oai nghiêm hơn trước. Truyền chỉ rước Trương thiên sư đến làm chay bảy ngày đêm dùng bốn mươi tám người đạo sĩ ở chùa ấy mà hương khói. Tạm là chùa Bắc đế. Lại cấm năm trăm khoảnh ruộng chùa. Xảy thấy dưới sông nổi lên một cái chuông trôi tấp vào mé. Vua sai đem lên để trong chùa Bắc đế tục truyền rằng Long vương đương chuông. Từ ấy sắp sau thiên hạ quan dân có sự chi, đều đến miếu khấn cầu, đều linh hiển hết thấy.

Đến nước mình có nạn, Bắc để có phò giúp, nên đúc hình bằng đồng đen. Tục kêu là ông thánh Đồng Đen, chứ thiệt là Huyền thiên bắc đế.

Ấy là sự tích ông Chơn Vô bắc đế như vậy, song tích này sau, còn truyện Nam Du thuộc về lớp trước. Như các vị muốn rõ ; thì xem truyện Nam Du. Truyện Nam Du nói về tích Huế Quang khi mới xuất thân. Vậy thì truyện Đông Du, Tây Du, Nam Du, Bắc Du, gọi là Tứ du, phải coi như vậy mới phải thứ tự. Chớ không phải truyện nào ra trước là trước đâu.



NHỮNG TRUYỆN XUẤT BẢN TẠI NHÀ IN

TÍN-DỨC THU'-XÃ

25, Sabourain - Saigon

- Tam Quốc
- Thuyết Đường
- Tiết Nhơn Quý chinh đông
- Tiết Đinh San chinh tây
- La Thông tảo bắc
- Phấn Đường
- Đông Du Bát Tiên
- Tây Du
- Nam Du Huế Quang
- Bắc Du Chơn Vô
- Dương-văn-Quảng bình nam

cũng nhiều thứ sách khác

Mua sĩ xin viết thư hoặc đến thương lượng